

TAM QUỐC

*DIỄN
NHĨA*

Tác giả: LA QUÁN TRUNG
Dịch giả: PHAN KẾ BÌNH
Hiệu đính: BÙI KỶ

TẬP

7



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC **vh**



DONGA®

Tác giả: LA QUÁN TRUNG

Dịch giả: PHAN KẾ BÌNH

Hiệu đính: BÙI KỶ

TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

TẬP 7

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
CÔNG TY VĂN HÓA ĐÔNG A

Tranh bìa: *Bàng Thống dâng kế liên hoàn*

Bìa do họa sĩ Tạ thức Bình trình bày.

*Tranh bìa và minh họa: chụp lại trong bộ tranh truyện "Tam Quốc"
của hai họa sĩ Trung-quốc: Từ chính Bình và Từ hoằng Đại.*

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BA

Gia-cát Lượng khua lưỡi bẻ bọn nho

Lỗ Tử-kính dùng sức bác lời chúng

Lỗ Túc và Khổng Minh từ biệt Huyền-đức, Lưu Kỳ, xuống thuyền đến quận Sài-tang. Hai người ngồi trong thuyền nói chuyện. Lỗ Túc dặn Khổng Minh rằng:

- Tiên sinh có vào ra mắt Tôn tướng quân, thì đừng nói thật bên Tào lắm quân nhiều tướng nhé!

Khổng Minh nói:

- Điều ấy Tử-kính không phải dặn. Tôi sẽ liệu lời thưa gửi.

Khi thuyền cập bến, Túc mời Khổng Minh về nghỉ trong quán dịch, rồi thân vào gặp ngay Tôn Quyền trước. Quyền đương họp các quan ở trong triều bàn việc, nghe tin Lỗ Túc về, gọi ngay vào, hỏi:

- Tử-kính sang Giang-hạ thấy hiện tình thế nào?

Túc đáp:

- Cũng đã biết được ít nhiều, xin để thư thả sẽ thưa.

Quyền đưa tờ hịch của Tào Tháo cho Túc xem và bảo rằng:

- Hôm nọ Tào Tháo sai sứ đưa văn hịch đến đây, ta đã cho sứ quay về. Nay đương bàn việc ấy với các quan chưa xong.

Túc tiếp lấy tờ hịch xem. Trong hịch nói đại khái như sau:

"Ta phụng mệnh vua, đánh kẻ có tội. Cờ sao trở về nam, Lưu Tôn phải bó tay, dân Kinh Tương nghe thấy tin, rã rập hàng phục. Nay thống lĩnh trăm vạn hùng binh, nghìn

viên thượng tướng, muốn cùng với tướng quân họp sẵn ở Giang-hạ, để đánh Lưu Bị, cùng chia đất đai, giao hảo với nhau mãi mãi. Xin đừng ngờ vực, trả lời ngay cho."

Lỗ Túc xem xong, hỏi:

- Ý chúa công thế nào?

Quyền nói:

- Ta cũng chưa quyết định.

Trương Chiêu nói:

- Tào Tháo thống lĩnh quân trăm vạn, mượn tiếng thiên tử, đánh dẹp bốn phương, mình cự lại thì là nghịch. Vả lại chỗ dựa của chúa công để chống với Tào Tháo là sông Trường-giang. Nay Tháo đã lấy được Kinh-châu, ta không còn độc chiếm cái thế hiểm trở của con sông đó rồi, khó địch được nữa. Vậy cứ ý tôi, đầu hàng là kế vạn toàn.

Các mưu sĩ đều nói:

- Lời Tử-bố chính hợp lòng trời!

Tôn Quyền ngồi ngẩn ngừ không nói.

Trương Chiêu lại tiếp:

- Chúa công không nên nghi ngại gì nữa. Nếu hàng Tào thì dân Đông Ngô được yên, mà sáu quận Giang-nam cũng giữ được.

Tôn Quyền vẫn cúi đầu không nói gì.

Một lát Quyền đứng dậy, thay áo. Lỗ Túc theo sau. Quyền biết ý cầm tay Túc hỏi rằng:

- Ý ông thế nào?

Túc nói:

- Vừa rồi, bọn họ nói như thế, thật lỗ mất việc của tướng quân. Mọi người, ai cũng có thể hàng Tào Tháo được, duy có tướng quân thì không hàng được.

Quyên hỏi:

- Sao vậy?

Túc nói:

- Như lũ Túc này mà hàng, thì Tháo phong cho làm quan, áo gấm về làng, mà cũng không phải mất đất đai gì cả. Tướng quân mà hàng Tào thì về đâu? Chúc tước bất quá phong hầu là cùng, xe một cỗ, ngựa một con, đầy tớ vài ba người, muốn ngồi ngoảnh mặt về nam mà xưng Cô⁽¹⁾ còn được nữa không? Xem như thế, ý họ ai cũng chỉ biết thân người nấy mà thôi, có nghĩ gì đến chủ đâu! Xin tướng quân chớ nghe, nên sớm định kế lớn.

Quyên than rằng:

- Ta nghe chúng nghị luận thật là thất vọng. Tử-kính mới ngỏ kế lớn, chính hợp ý với ta. Quả thật trời đem Tử-kính cho ta đó! Nhưng Tháo mới được quân Viên Thiệu, gần đây lại được quân Kinh-châu, thế lớn lắm, ta sợ địch không nổi.

Túc nói:

- Tôi vừa sang Giang-hạ, đem được em Gia-cát Cẩn là Gia-cát Lượng về đây, chúa công nên gọi vào hỏi, sẽ biết tình hình thế nào.

Tôn Quyên hỏi:

- Ngọa-long tiên sinh có ở đây à?

Túc nói:

- Hiện đương nghỉ ở ngoài quán dịch.

Quyên nói:

- Hôm nay đã tối rồi, đừng cho vào gặp vội. Để ngày mai họp cả văn võ dưới trướng, trước hết cho gặp các tay anh tuấn Giang-dông đã, rồi sẽ mời lên triều đường bàn việc.

(1) Vương tự xưng là Cô cũng như hoàng đế tự xưng là Trẫm.

Túc linh mệnh trở ra. Hôm sau Túc vào quán dịch, ra mắt Khổng Minh, lại dặn rằng:

- Hôm nay ông vào gặp chủ tôi, xin chớ nói Tào Tháo nhiều binh lắm tướng.

Khổng Minh cười, đáp rằng:

- Tôi sẽ tùy cơ mà liệu, không để lỡ việc đâu!

Túc mới dẫn Khổng Minh đến dưới trướng, đã thấy bọn Trương Chiêu, Cố Ung, toàn ban văn võ hơn hai chục người, mũ cao đai rộng, y phục chỉnh tề, ngồi có thứ tự rồi. Khổng Minh chào hỏi từng người, thông tính danh đầu đây, rồi đến ngồi trên ghế tân khách.

Bọn Trương Chiêu thấy Khổng Minh hình dung sáng sủa, mặt mũi khôi ngô, biết rằng người này tất là người đi thuyết khách. Trương Chiêu mới gọi trước rằng:

- Chiêu tôi là một kẻ học trò ngu hèn bên Giang-dông, lâu nay vẫn được nghe tiếng tiên sinh nằm khểnh trong Long-trung, ví mình với Quán Trọng, Nhạc Nghị, lời ấy chẳng biết thực hay hư?

Khổng Minh đáp:

- Phải, Lượng tôi cũng có hờm mình mà ví thế.

Chiêu lại nói:

- Mới đây, tôi nghe Lưu Dục-châu ba lần cầu đến tiên sinh ở trong lều tranh, may được tiên sinh như cá được nước, cũng toan thu sạch cả Kinh Tương, nay chỉ có một buổi sáng mà về tay Tào Tháo hết, chẳng biết thế là ý làm sao?

Khổng Minh nghĩ thầm rằng:

- Trương Chiêu là một tay mưu sĩ bậc nhất của Tôn Quyền, nếu mình không áp đảo được hắn thì sao thuyết phục được Tôn Quyền?

Bèn đáp rằng:

- Kể lấy đất Hán thượng, ta coi dễ như chơi, hiểm vì chủ ta là Lưu Dự-châu, muốn làm điều nhân nghĩa, không nỡ cướp cơ nghiệp của người đồng tông, cho nên nhất định không lấy. Lưu Tôn là một đứa trẻ thơ, tin nghe lời nịnh, bí mật hàng Tào, cho nên mới để cho Tào Tháo ngông cuồng. Nay chủ ta đóng quân ở Giang-hạ, sẽ có kế khác, những kẻ tầm thường có hiểu sao được?

Chiêu nói:

- Nếu thế thì tiên sinh lời nói không đi đôi với việc làm rồi. Tiên sinh đã ví mình với Quản Trọng, Nhạc Nghị, mà Quản Trọng ngày xưa giúp Hoàn công bá được chư hầu, định được thiên hạ; Nhạc Nghị ngày xưa giúp nước Yên đương suy yếu mà hạ được hơn bảy mươi thành nước Tề. Hai người ấy thực là có tài tế thế. Tiên sinh thì trước ở trong lều tranh, chỉ cười phong cốt nguyệt, xếp gối ngồi cao; nay đã theo Lưu Dự-châu, thì phải nên vì dân mà mưu điều lợi, bỏ điều hại, dẹp trừ kẻ loạn tặc mới phải chớ! Vả, tôi xem khi Lưu Dự-châu chưa được tiên sinh, thì còn tung hoành đây đó, chiếm giữ thành trì; nay được tiên sinh, ai cũng mong ngóng, đến đứa trẻ con cũng phải cho đó là hổ sinh cánh, nhà Hán sắp sửa lại hưng, họ Tào sắp đổ. Cựu thần trong triều đình, ẩn sĩ nơi rừng rú, ai cũng lau mắt chờ xem, tưởng là tiên sinh với Lưu Dự-châu, sắp xua tan mây mù trên trời cao, để cho thiên hạ lại được nhìn thấy ánh sáng mặt trời, mặt trăng; cứu vớt dân ra khỏi cơn nước lửa, giúp đỡ thiên hạ yên ổn làm ăn, chính là lúc này vậy. Ai ngờ từ khi tiên sinh về với Dự-châu, quân Tào mới đến, đã bỏ giáp quảng gươm, trông thấy bóng là chạy; trên không báo được Lưu Biểu, để yên thủ dân; dưới lại chẳng giúp được con côi, giữ lấy bờ cõi; bỏ Tân-dã chạy khỏi Phàn-thành; thua Đương-dương chạy ra Hạ-khẩu, chẳng có lấy một chỗ dung thân. Thế

chẳng hóa ra Dự-châu từ khi được tiên sinh lại không bằng trước ru? Quản Trọng, Nhạc Nghị chắc cũng như thế đó ư? Đó là mấy lời quê kệch, xin tiên sinh đừng chấp.

Khổng Minh nghe xong, cười ha hả mà rằng:

- Cái chí khí của chim bằng, các loại chim há biết được sao? Ví như người bệnh nặng, trước hết phải cho uống nước cơm nước cháo, thuốc thang; lúc nào phủ tạng đều hòa, thân thể hồi phục, bấy giờ mới cho bổ bằng cá thịt, trị bằng thuốc mạnh, thì gốc bệnh mới tiết, sinh mệnh mới an toàn. Nếu bệnh còn nặng, phủ tạng còn yếu, đã trị ngay bằng thuốc mạnh, bổ ngay bằng vị ngon, thì khó lòng chữa khỏi được. Chủ ta, trước thua ở Nhữ-nam, đến nhờ Lưu Biểu, quân không đầy một nghìn, tướng chỉ có Quan, Trương, Triệu, chính là lúc bệnh đang nguy ngập. Tân-dã là một huyện nhỏ, hẻo lánh, dân cư thưa thớt, lương thực ít ỏi, chủ ta chẳng qua đến nương tạm đó mà thôi, có phải muốn khư khư ngồi giữ cái xó ấy đâu? Trong hoàn cảnh quân sĩ không sẵn, thành quách không bền, quân không luyện tập, chạy ăn từng bữa, thế mà lửa cháy Bắc-vọng, nước ngập Bạch-hà, khiến bọn Hạ-hầu Đôn, Tào Nhân phải lòng run mật vỡ; thiết tướng Quản Trọng, Nhạc Nghị dùng binh cũng vị tất đã hơn gì! Đến như Lưu Tôn hàng Tào, Dự-châu hoàn toàn không biết; vả lại, không nỡ nhân lúc loạn mà cướp lấy cơ nghiệp người đồng tông. Thật là đại nhân, đại nghĩa! Còn trận thua ở Đương-dương, vì có vài vạn dân, già trẻ dất dừ đi theo, không nỡ bỏ, nên mỗi ngày chỉ đi được mười dặm, đành rằng chịu thua; không tưởng đến lấy Giang-lăng, cam chịu thất bại, ấy cũng là đại nhân đại nghĩa vậy! Còn như ít không địch được nhiều, thì được thua chỉ là việc thường thôi. Ngày xưa Cao Hoàng thua luôn với Hạng Vũ, sau chỉ một trận ở Cai-hạ là thành công; đó không phải là mẹo tài của Hàn Tín ư? Tín thờ Cao

tổ đã lâu, cũng không mấy khi thắng; bởi vì kẻ lớn nhà nước, xâu tạc an nguy, đều đã có chủ trương. Không như cái lũ khoác lác hư danh, bịp bợm, ngồi một xó mà lý thuyết suông thì không ai bằng; đến lúc có việc thì trăm phần chẳng được phần nào, thật đáng để cho thiên hạ chê cười!

Bị thuyết một hồi, Trương Chiêu không còn thở được ra câu nào nữa. Lại có một người cất tiếng hỏi rằng:

- Nay Tào Tháo quân hàng trăm vạn, tướng ước nghìn viên, uy thế như rồng như hổ, nuốt chửng Giang-hạ; ông bảo làm sao?

Khổng Minh trông xem ai, thì là Ngưu Phiên. Khổng Minh nói:

- Tào Tháo thu quân rơm rác của Viên Thiệu, nhặt quân ô hợp của Lưu Biểu, dù đông mấy trăm vạn cũng không đáng sợ gì hết.

Ngưu Phiên cười mát:

- Quân thua ở Tương-dương, kế cùng ở Hạ-khẩu, đi van xin cứu viện không xong, còn nói không sợ, thật là khoác lác để bịp người đó thôi!

Khổng Minh đáp:

- Lưu Dục-châu đem vài nghìn quân nhân nghĩa địch sao được trăm vạn quân tàn bạo? Lui về giữ Hạ-khẩu là để chờ thời cơ đấy! Nay Giang-đông, binh tinh lương đủ, lại có sông Tràn-giang hiểm trở, thế mà còn xui chủ uốn gối hàng giặc, không nghĩ đến thiên hạ chê cười. Do đó mà suy, thì Lưu Dục-châu thật không sợ gì giặc Tháo vậy!

Ngưu Phiên chịu cứng. Lại có một người lên tiếng hỏi:

- Khổng Minh muốn uốn lưỡi Tô Tần, Trương Nghi sang làm thuyết khách ở Giang-đông này chăng?

Khổng Minh nhìn xem ai thì là Bộ Trắc, bèn đáp rằng:

- Bộ Tử-sơn chỉ biết Tô Tần, Trương Nghi là biện sĩ, chuyên nghề nói mép, chứ chưa biết Tô Tần, Trương Nghi cũng là những trang hào kiệt. Tô Tần đeo ấn làm tướng sáu nước, Trương Nghi hai lần làm tướng nhà Tần, đều có tài giúp gây nên cơ nghiệp, đâu thêm so sánh với những kẻ sơ thể mạnh, lẫn người yếu, tránh kiếm, lẫn đao. Các người nói nghe thấy Tào Tháo phao tin đã vội co vòi xin hàng rồi, còn dám cười Tô Tần, Trương Nghi sao được?

Bộ Trắc im ngay, không dám nói gì nữa.

Lại có một người hỏi rằng:

- Thế Khổng Minh cho Tào Tháo là người thế nào?

Khổng Minh nhìn xem ai, thì là Tiết Tung, bèn đáp rằng:

- Tào Tháo là giặc nhà Hán, can gì phải hỏi?

Tung nói:

- Ông lầm rồi. Nhà Hán truyền ngôi kế thế mãi đến nay, số trời sắp hết. Giờ đây thiên hạ chia ba, Tháo đã nắm mất hai phần rồi, nhân tâm ai cũng quy phục cả. Duy có Lưu Dự-châu không biết thiên thời, muốn gượng tranh với Tháo, khác nào trứng chọi với đá, sao chẳng thất bại?

Khổng Minh quát to lên rằng:

- Tiết Kinh-văn sao dám thõ ra câu vô quân vô phụ ấy? Người ta sinh ra ở đời phải lấy trung hiếu làm cốt. Ông đã làm tôi nhà Hán, nếu kẻ nào phản nghịch, phải thể giết nó đi, mới là phải đạo. Nay tổ tôn Tào Tháo đời đời ăn lộc nhà Hán, Tháo đã không nghĩ báo ơn, lại mang lòng phản nghịch, thiên hạ đều oán ghét cả. Ông lại dám đổ cho số trời, thật là con người vô quân vô phụ, không xứng đáng bàn luận! Chớ có nói nữa!

Tiết Tung đỏ mặt say sưa, câm như miệng hến. Lại một người hỏi rằng:

- Tào Tháo tuy rằng mượn tiếng thiên tử để sai khiến

chư hầu, nhưng cũng còn là con cháu ông tướng quốc Tào Tham ngày xưa. Lưu Dự-châu vẫn tự xưng là dòng dõi Trung-sơn Tĩnh-vương, nhưng không có bằng cứ nào; hiện mắt trông thấy chỉ là một người dẹt chiếu, bán giày, sánh với Tào Tháo sao được?

Khổng Minh nhìn xem ai, thì là Lục Tích, liền cười nói rằng:

- Ông có phải là người ăn cắp quýt ở trong bữa tiệc của Viên Thiệu đó không? Xin hãy ngồi nghe ta giảng giải cho: Tào Tháo đã là con cháu tướng quốc họ Tào, thì là đời đời làm tôi nhà Hán, nay dám chuyên quyền ngang ngược, khinh nhờn cả vua; như thế hẳn không những là vô quân mà lại là khinh cả tổ tiên mình; không những là loạn thần của nhà Hán, mà còn là đứa con bất hiếu của họ Tào nữa. Lưu Dự-châu đường đường một đấng tôn thất, đương kim hoàng đế hiện đã xét gia phả và phong tước cho, sao dám bảo là không có căn cứ? Và đức Cao tổ ngày xưa, xuất thân làm đình trưởng, mà sau được thiên hạ, thì dẹt chiếu, bán giày có gì là nhục? Kiến thức ông như trẻ con, không nên ngồi nói chuyện với cao sĩ.

Lục Tích ngồi im thin thít.

Lại một người hỏi rằng:

- Khổng Minh chỉ được cái già mồm lẩn lẽ, không phải là chính luận; không cần dài dòng làm gì nữa, hãy xin hỏi Khổng Minh đã học những sách gì?

Khổng Minh nhìn xem thì là Nghiêm Tuấn, liền đáp:

- Tìm từng chương, dò từng câu, chỉ là bọn hủ nho mà thôi, sao có xây dựng được nước non cơ nghiệp? Và như ngày xưa Y Doãn cây ở đất Sấn, Tử Nha câu trên sông Vị, Trương Lương, Trần Đình, Đặng Vũ, Cảnh Cam, đều có tài giúp vua giúp nước cả, mà cũng không cần xét xem ngày thường học những sách vở gì! Có đâu lại bắt buộc bọn thư sinh, bỏ sách vở, cái đen bàn trắng, múa văn khua bút đó ư?

Nghiêm Tuấn cúi đầu tui ngửi ngửi im. Lại một người lớn tiếng nói:

- Ông chỉ được việc nói khoác là giỏi, vị tất đã có thực học, tôi chỉ sợ bọn nhà nho cười cho thôi.

Khổng Minh nhìn xem thì là Trình Đức-khu ở Nhữ-nam, liền đáp:

- Nho cũng có nho quân tử, cũng có nho tiểu nhân. Nho quân tử thì trung vua yêu nước, giữ chính ghét tà, chuyên làm những điều ích lợi chung, tiếng để đời sau. Còn như loại nho tiểu nhân thì chỉ cặm cụi văn chương, miệt mài nghiên bút; còn trẻ làm phú, đầu bạc đọc kinh, dưới bút dầu có nghìn lời, trong bụng không được một mẹo. Xem như Dương Hùng, văn chương có tiếng một đời, mà khuất mình đi thờ Vương Mãng, rồi cũng đến đâm đầu xuống lầu mà chết. Thế gọi là nho tiểu nhân, dầu ngày làm hàng vạn câu thơ, cũng có ích gì đâu!

Trình Đức-khu cũng ứ cổ nổi.

Chúng thấy Khổng Minh ứng đối như nước chảy, ai cũng sợ mất vía. Lúc đó, còn có hai người là Trương Ôn, Lạc Thống sắp sửa muốn hỏi. Bỗng bên ngoài có một người chạy vào quát to lên rằng:

- Khổng Minh là bậc kỳ tài đời nay, các người lấy môi mép vạ người ta, đó không phải lễ kính khách. Đại quân của Tào Tháo đã đến bờ cõi, tìm kế chống giặc chẳng tìm, cứ ngồi đầu khẩu như thế, ích gì?

Các tướng nhìn xem ai, thì là Hoàng Cái, biểu tỵ Công-phúc, người Linh-lãng, hiện đương làm quan coi lương ở Đông Ngô. Lúc ấy Hoàng Cái bảo Khổng Minh rằng:

- Tôi nghe: “nói nhiều dù được lợi, cũng không bằng ngồi im không nói”. Sao ông không đem lời vàng đá ra mà nói với chủ tôi, đâu lại thừa hơi mà cãi vã với họ làm gì?

Khổng Minh đáp:

- Các ông ấy không biết việc đời mà hỏi, chẳng lẽ không nói.



- Đại quân của Tào Tháo đã đến bờ cõi, tìm kế chống giặc chẳng tìm, cứ ngồi đầu trâu như thế, ích gì?

Hoàng Cái, Lỗ Túc dẫn Khổng Minh vào, đến cửa giữa gặp Gia-cát Cẩn, Khổng Minh chào hỏi, Cẩn nói:

- Hiền đệ đã sang Giang-dông, sao không lại thăm ta?

Khổng Minh đáp:

- Em đã thờ Lưu Dục-châu, nên phải đặt việc công lên trước, rồi sau mới đến việc tư. Việc công chưa xong, nên chưa dám đến, xin anh tha thứ cho.

Cẩn nói:

- Hiền đệ vào yết kiến Ngô hầu xong, rồi đến chỗ ta nói chuyện. Nói đoạn, đi thẳng.

Lỗ Túc nói:

- Mới rồi tôi dặn những điều gì, không nên làm lỡ.

Khổng Minh gật đầu xin vâng. Hai người lên đến thêm. Tôn Quyền xuống đón, đãi rất tử tế. Thi lễ xong, Quyền mời Khổng Minh ngồi. Các văn vũ đứng sắp hàng hai bên.

Lỗ Túc đứng bên cạnh Khổng Minh, chỉ đợi xem Khổng Minh nói với Quyền thế nào. Khổng Minh giải bày ý kiến Huyền-dúc, rồi liếc mắt nom Tôn Quyền, thấy Quyền mặt biếc râu đỏ, tướng mạo đường bệ, liền nghĩ thầm rằng:

- Người này tướng mạo khác thường, chỉ ưa nói khích chứ không ưa thuyết phục; đợi khi nào hỏi, bấy giờ ta sẽ khích cho mấy câu là hơn!

Khi tả hữu dâng trà xong, Tôn Quyền nói:

- Tôi thường được nghe Lỗ Tử-kính nói đến tài túc hạ, nay may được gặp, xin túc hạ có điều gì hay chỉ bảo cho.

Khổng Minh đáp:

- Chúng tôi không tài ít học, không đáng để ngài hỏi.

Quyền nói:

- Túc hạ mới rồi ở Tân-dã, giúp Lưu Dục-châu đánh nhau với Tào Tháo, tất biết tình hình bên Tào thế nào?

Khổng Minh đáp:

- Lưu Dục-châu binh đơn, tướng ít; thành Tân-dã đã nhỏ lại không có lương, đầu dăm chống nhau với Tào Tháo?

Quyền lại hỏi:

- Quân Tào nhiều hay ít?

Khổng Minh nói:

- Cả quân mã, quân bộ và quân thủy, ước được hơn trăm vạn.

Quyền trở mặt, ngạc nhiên hỏi:

- Ông nói dối ta chăng?

Khổng Minh đáp:

- Không dám dối dẫu: Tào Tháo ở Duyện-châu đã có hai mươi vạn; bình xong Viên Thiệu, lại thêm được năm sáu mươi vạn; quân mới mộ ở Trung-nguyên được ba bốn mươi vạn. Tính ra có kém gì một trăm năm mươi vạn. Thế mà Lượng nói có một trăm vạn là còn sợ người Giang-đông mất vía đó thôi!

Lỗ Túc đứng cạnh, nghe nói, tái mặt lại, đưa mắt cho Khổng Minh. Khổng Minh cứ lơ đi.

Quyên lại hỏi:

- Chiến tướng bộ hạ Tào Tháo nhiều hay ít?

Khổng Minh nói:

- Những mưu sĩ lắm mưu nhiều trí và những tướng đấu tài đánh giỏi, ít ra cũng được vài nghìn.

Quyên lại hỏi:

- Nay Tào Tháo đã bình được Kinh-sở, còn có tham vọng gì nữa không?

Khổng Minh đáp:

- Tào Tháo hiện nay hạ trại kín ven sông, sắm sửa thuyền bè, chẳng lấy Giang-đông thì lấy đâu?

Quyên lại hỏi:

- Đối với âm mưu ấy của Tháo, nên đánh hay không, xin túc hạ hãy quyết định giúp ta một lời?

Khổng Minh nói:

- Lượng tôi có một lời, nhưng chỉ sợ tướng quân chẳng chịu nghe thôi.

Quyên nói:

- Xin cho nghe mấy lời cao luận.

Khổng Minh nói:

- Trước kia thiên hạ đại loạn, nên tướng quân khởi ở Giang-đông, Lưu Dự-châu tụ quân ở Hán-nam, để cùng tranh giành với Tào Tháo. Nay Tháo đã dẹp được nạn lớn, tình hình sắp ổn định xong. Vừa đây Tháo lại phá được Kinh-châu, uy lừng bốn bể. Bây giờ, dầu có anh hùng cũng không có đất dụng võ, cho nên Dự-châu phải trốn tránh đến đây. Vậy xin tướng quân lượng sức mà tính toán công việc. Nếu tướng quân có thể lấy quân Ngô, Việt mà chống Tào Tháo được, thì nên sớm cự tuyệt nó đi. Nếu không muốn

thế, sao không theo ngay lời các mưu sĩ đã bàn, thu quân mã, xếp áo giáp lại, rồi ngảnh mặt về phương bắc mà hàng?

Tôn Quyền chưa kịp đáp, Khổng Minh lại nói rằng:

- Tướng quân ngoài mặt thì giả tiếng phục tùng nhưng trong bụng vẫn còn ngờ vực. Việc kịp rồi mà không quyết đoán, thì vạ đến nơi đó!

Tôn Quyền lại hỏi:

- Nếu quả như lời ông, thì sao Lưu Dục-châu không hàng Tào đi?

Khổng Minh đáp:

- Ngày xưa Diên Hoành là một tráng sĩ nước Tề, còn biết giữ nghĩa không chịu nhục, huống chi Lưu Dục-châu là tôn thân nhà Hán, anh hùng lừng lẫy trên đời, kẻ sĩ thấy đều trông mong. Việc không xong là bởi trời, có đâu lại chịu luồn cúi người ta?

Tôn Quyền nghe Khổng Minh nói xong, nét mặt hầm hăm, rũ áo đứng dậy, lui vào nhà sau. Các quan cùng tùm tùm cười và giải tán.

Lỗ Túc trách Khổng Minh rằng:

- Sao tiên sinh lại nói thế? May mà chủ tôi rộng lượng, không nổi trách ngay, chứ những lời tiên sinh vừa nói là khinh miệt chủ tôi lắm đấy.

Khổng Minh ngẩng mặt cười, nói:

- Sao không có lượng bao dung như thế? Ta đã có mẹo phá được Tào Tháo, vì không hỏi tới, nên ta không nói đó thôi.

Túc nói:

- Nếu quả tiên sinh có mẹo hay, tôi xin vào mời chủ tôi ra để tiên sinh dạy cho.

Khổng Minh nói:

- Quân trăm vạn của Tào Tháo, ta coi như đàn kiến, chỉ giờ tay một cái là tan ra như cám cả!

Túc nghe nói, liền vào nhà sau gặp Tôn Quyền. Quyền lúc ấy vẫn còn bực, ngảnh lại bảo Lỗ Túc rằng:

- Khổng Minh khinh ta quá chừng!

Túc nói:

- Tôi cũng đã trách Khổng Minh, thì Khổng Minh cười và trách lại rằng chúa công không có lượng dung người, cho nên Khổng Minh có mẹo phá Tào cũng không muốn nói ra cho biết. Xin chúa công hãy thử hỏi Khổng Minh xem thế nào?

Quyền bèn lập tức nguôi giận làm vui, nói:

- À, thế ra Khổng Minh vẫn có mẹo hay, nên nói khích ta. Ta một lúc nghĩ nông cạn, tý nữa lỗ mất việc to.

Lập tức cùng Lỗ Túc lại ra triều đường, mời Khổng Minh vào nói chuyện.

Quyền xin lỗi Khổng Minh rằng:

- Vừa rồi tôi trót lỡ lời, xin tiên sinh tha lỗi cho.

Khổng Minh cũng tạ lại rằng:

- Lượng nói năng lỗ mãng, xin tướng quân cũng thứ tội cho.

Quyền mời ngay Khổng Minh vào nhà sau làm tiệc khoản đãi. Được vài tuần rượu, Quyền hỏi rằng:

- Tào Tháo vốn chỉ ghét Lã Bố, Lưu Biểu, Viên Thiệu, Viên Thuật, Lưu Dự-châu với tôi mà thôi. Nay đã trừ được cả, duy chỉ còn Dự-châu với tôi. Tôi không thể đem cả nước Ngô dâng cho người ta được. Kế của tôi đã quyết, nhưng phi Lưu Dự-châu giúp cho thì cũng không ai đương nổi được Tào Tháo bây giờ. Mà Dự-châu lại vừa mới thua trận, làm thế nào mà chống được nạn này?

Khổng Minh nói:

- Dự-châu tuy mới thua, nhưng Quan Vân-trường còn thống lĩnh hàng vạn tinh binh; Lưu Kỳ ở Giang-hạ cũng có chừng vạn quân sĩ. Quân Tào Tháo từ xa đến, tất cũng mỏi mệt; mới đây, lại đuổi Dự-châu, quân khinh kỵ đi ba trăm

dậm một ngày, khác nào nỗ cứng giường lên đã đuối sức, chưa chắc bắn thủng được mảnh lụa mỏng. Và lại người phương bắc không quen đánh thủy; sĩ dân ở Kinh-châu gặp thế bức phải phục Tào, chứ không phải là tự nguyện. Nay tướng quân thật muốn đồng tâm hiệp lực với Dự-châu, thì làm gì không phá được Tào Tháo? Quân Tào mà bị phá, tất phải kéo về bắc, thì thế Kinh, Ngô lại mạnh, mà hình thành thế chân vạc được. Cơ hội được thua, chỉ trong lúc này, xin tướng quân hãy nghĩ cho kỹ mà quyết đi!

Quyển mừng lắm, nói:

- Mấy lời của tiên sinh, thật đã làm sáng mắt cho tôi. Ý tôi đã quyết, không còn hồ nghi gì nữa.

Ngay hôm ấy, Quyển thương nghị khởi binh để cùng đi phá Tào Tháo và sai Lỗ Túc đem ý định đó truyền ra cho văn võ đều biết. Rồi đưa Khổng Minh đến nhà quán dịch nghỉ ngơi.

Trương Chiêu biết Tôn Quyền muốn khởi binh, mới bàn với mọi người rằng:

- Lại mắc phải mẹo Khổng Minh mất rồi!

Chiêu vội vàng vào ra mắt Tôn Quyền, nói:

- Chúng tôi nghe chúa công muốn dấy binh đánh nhau với Tào Tháo. Chúa công hãy nên so mình với Viên Thiệu xem thế nào? Tào Tháo khi trước binh mỏng, tướng ít, còn đánh được Viên Thiệu; huống bây giờ cầm hơn trăm vạn quân trong tay sang đánh mặt nam, há nên khinh địch? Nếu chúa công nghe lời Gia-cát Lượng, hấp tấp động binh, thì thật là đời củi nỏ đi chữa cháy đó.

Tôn Quyền chỉ cười đầu, ngồi im.

Cố Ung nói:

- Lưu Bị vì bị Tào Tháo đánh thua, nên muốn mượn quân ta để cự lại Tháo, chúa công sao lại để cho người ta lợi dụng mình? Xin hãy nghe lời Tử-bố.

Tôn Quyền cũng ngần ngừ không quyết. Bọn Trương Chiêu ra, Lỗ Túc lại vào nói rằng:

- Bọn Trương Chiêu lại khuyên tướng quân đừng động binh để xin hàng Tào Tháo; đó đều là mưu của những kẻ chỉ biết giữ mình và vợ con đó thôi, xin chúa công đừng nghe.

Tôn Quyền vẫn còn do dự. Túc lại nói:

- Nếu chúa công hoài nghi, tất bị chúng làm lỡ việc.

Quyền nói:

- Người hãy lui ra, để ta còn nghĩ kỹ đã.

Túc trở ra. Bấy giờ bọn võ tướng có nhiều người muốn đánh, nhưng bọn quan văn thì ai cũng muốn hàng; mọi người bàn bạc phân vân, không nhất trí.

Tôn Quyền vào nhà trong ăn ngủ không yên, vẫn phân vân chưa định. Ngô quốc thái⁽¹⁾ thấy thế, mới hỏi:

- Con suy nghĩ việc gì đến nỗi bỏ cả ăn lẫn ngủ thế?

Quyền nói:

- Nay Tào Tháo đóng quân ở Giang-hán, có ý muốn hạ Giang-nam; hỏi các văn vũ, kẻ muốn hàng, người muốn đánh. Nếu đánh thì e mình ít không địch được nổi nhiều; muốn hàng lại sợ Tào Tháo không dung; bởi thế con phân vân chưa định.

Ngô quốc thái nói:

- Con không nhớ lời chị ta lúc lâm chung dặn lại thế nào ư?

Tôn Quyền sực nhớ lời trước, như người say tỉnh lại, như người ngủ mê thức dậy.

Ấy là:

Nhớ lời Quốc thái truyền khi mất,

Nên để Chu lang lập chiến công.

Muốn biết lời di chúc của Quốc thái, xin xem hồi sau.

(1) Vợ lẽ Tôn Kiên, dì ghê Tôn Quyền.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI TƯ

Khổng Minh dùng kế khích Chu Du Tôn Quyền quyết mưu đánh Tào Tháo

Lại nói Ngô quốc thái thấy Tôn Quyền nghi hoặc không quyết, mới bảo:

- Khi hấp hối, mẹ con dặn phải theo lời di chúc của Bá-phù là phạm công việc trong nước không quyết định được thì hỏi Trương Chiếu, việc bên ngoài không quyết định được nên hỏi Chu Du. Nay sao con không cho mời Chu Du về mà hỏi?

Quyền mừng lắm, lập tức sai sứ ra Phiên-dương mời Chu Du về bàn việc.

Nguyên Chu Du đang ở hồ Phiên-dương, luyện tập quân thủy, nghe tin Tào Tháo đem đại quân đến Hán-thượng, liền cấp tốc về Sài-tang để bàn việc quân. Sứ giả chưa kịp đi, thì Chu Du đã về đến nơi. Lỗ Túc vốn thân với Chu Du, đi ra đón trước, và thuật lại đầu đuôi việc trước cho Du nghe.

Chu Du nói:

- Tử-kính đừng lo, tôi đã có chủ trương rồi, hãy nên mời ngay Khổng Minh đến.

Lỗ Túc lên ngựa đi luôn.

Chu Du vừa ngồi nghỉ ngơi, chợt báo có Trương Chiếu, Cố Ung, Trương Hoành và Bộ Trắc, bốn người đến thăm. Du mời vào trong nhà ngồi chơi, hỏi han sức khỏe mọi người. Trương Chiếu nói:

- Đô đốc có biết việc mất còn của Giang-đông không?

Du nói:

- Chưa biết.

Chiêu nói:

- Tào Tháo cầm trăm vạn quân, đóng ở Hán-thượng. Hôm trước, có đưa tờ hịch đến đây, mời chúa công hội thảo ở Giang-hạ. Tuy hấn định thôn tính ta, nhưng chưa nói rõ ra thôi. Bọn Chiêu chúng tôi đã khuyên chúa công nên hàng đi, họa may Giang-dông mới tránh được vạ. Không ngờ Lỗ Túc dắt ngay anh Gia-cát Lượng, quân sư của Lưu Bị ở Giang-hạ về. Vì hấn muốn trả thù Tào Tháo, nên nói khích chúa công. Lỗ Túc thì ù lì, không hiểu gì cả. Nay chỉ đợi đô đốc về để quyết định dứt khoát việc ấy.

Du hỏi:

- Thế ý kiến các ông đã giống nhau chưa?

Bọn Cố Ung đáp:

- Chúng tôi đã bàn bạc, ý kiến như nhau cả rồi.

Du nói:

- Ta cũng muốn hàng đã lâu. Các ông hãy về đi, sáng mai ra mắt chúa công, ta sẽ có quyết định.

Được một lát, lại có tin bọn chiến tướng là Trình Phổ, Hoàng Cái, Hàn Đương đến.

Du mời vào. Thăm hỏi xong, Trình Phổ hỏi:

- Đô đốc có biết Giang-dông nay mai về tay người khác không?

Du nói:

- Chưa biết.

Phổ nói:

- Bọn tôi từ khi theo Tôn tướng quân, mở mang cơ nghiệp, lớn nhỏ hơn trăm trận đánh, mới có được sáu quận thành trì. Nay chúa công nghe bọn mưu sĩ muốn hàng Tào Tháo. Thật là việc nhơ nhuốc và đáng tiếc! Chúng tôi thà

chết chứ không khi nào chịu nhục. Xin đô đốc khuyên chúa công quyết kế khởi binh. Chúng tôi xin thề cố chết mà đánh.

Du hỏi:

- Thế ý kiến các ông đã giống nhau chưa?

Hoàng Cái phần uất đứng dậy, vỗ tay lên trán, nói:

- Tôi thề rằng đầu này mất thì mất, chứ không bao giờ hàng Tào!

Cả bọn cũng đồng thanh nói không khi nào chịu hàng.

Du nói:

- Ta đang muốn quyết chiến với Tào Tháo, há chịu hàng. Xin các tướng hãy về, ta vào ra mắt chúa công sẽ có quyết định.

Bọn Trình Phổ trở ra. Chưa gặp ba trâu, lại có bọn quan văn là Gia-cát Cẩn và Lã Phạm đến.

Du đón vào. Chào hỏi xong xuôi, Gia-cát Cẩn nói:

- Em tôi là Gia-cát Lượng từ Hán-thượng lại đây nói việc Lưu Dự-châu muốn kết với Đông Ngô để đánh Tào Tháo. Các quan văn võ bàn định chưa xong, vì em tôi là sứ giả, nên không tiện nói nhiều, chỉ đợi đô đốc về quyết định.

Du nói:

- Ý ông thế nào?

Cẩn nói:

- Hàng thì dễ yên, đánh thì khó giữ.

Chu Du cười, nói:

- Tôi đã có chủ trương, ngày mai đến phủ sẽ quyết định.

Chợt lại có bọn Lã Mông, Cam Ninh đến. Du mời vào, cùng bàn luận việc đó. Kẻ muốn hàng người muốn đánh, tranh luận gay go.

Chu Du nói:

- Không phải nói chỉ cho lắm, ngày mai xin cứ đến cả phủ để thảo luận.

Mọi người ra về. Chu Du cười nhạt lúc lâu mới thôi.

Chiều hôm ấy được tin Lỗ Túc đưa Khổng Minh đến. Du ra tận cửa đón vào. Thi lễ xong, chia ngôi chủ khách ngồi chơi. Túc hỏi trước Chu Du rằng:

- Nay Tào Tháo huy động lực lượng lớn xâm chiếm miền nam, hòa với đánh, chỉ có hai đường, chúa công chưa quyết định, cốt đợi tướng quân. Ý kiến tướng quân thế nào?

Du nói:

- Tào Tháo mượn tiếng thiên tử, thì không nên kháng cự; vả lại thế Tào to lắm, chưa dễ địch nổi. Đánh thì tất thua, mà hàng thì dễ yên. Ý ta đã quyết, ngày mai ta vào hầu chúa công xin sai sứ đi hàng Tào.

Lỗ Túc ngạc nhiên nói:

- Ông nói lắm rồi! Cơ nghiệp Giang-đông đã trải ba đời rồi, sao một chốc mà để vào tay người khác? Tôn Bá-phù trước đã dấn phạm công việc ngoài phó thác cho tướng quân. Chính lúc này phải trông cậy vào tướng quân để giữ sao cho cơ nghiệp Đông Ngô vững như Thái-sơn. Chẳng dè tướng quân cũng theo lời mấy đứa... hèn nhất đó sao?

Du nói:

- Sáu quận Giang-đông, nhân dân đông đúc biết bao. Nay nếu bị nạn binh đao tất quy oán cho ta, nên ta nhất định xin hàng.

Lỗ Túc nói:

- Không thể thế được. Tướng quân là bậc đại anh hùng, Đông Ngô là nơi hiểm trở, vị tất Tào Tháo đã làm mưa làm gió gì được!



- Ta chỉ cười Tử-kính không hiểu việc đời!

Hai người cùng tranh luận, Khổng Minh chỉ ngồi thu tay cười mát. Du hỏi:

- Tiên sinh có việc gì mà cười?

Khổng Minh đáp:

- Tôi có cười gì đâu, chỉ cười Tử-kính không hiểu việc đời.

Túc hỏi:

- Sao tiên sinh bảo tôi không hiểu việc đời?

Khổng Minh đáp:

- Công-cần muốn hàng Tào, rất là hợp lẽ.

Du nói:

- Khổng Minh là người hiểu việc đời, tất một lòng như ta.

Túc nói:

- Khổng Minh! Sao ông lại nói thế?

Khổng Minh đáp:

- Tháo rất giỏi việc dùng binh, thiên hạ không ai đương

nổi. Trước chỉ có Lã Bố, Viên Thiệu, Viên Thuật, Lưu Biểu là dám chống cự. Máy người ấy đều bị Tháo giết cả rồi, thiên hạ không còn ai nữa! Chỉ có Lưu Dự-châu là không biết thời thế, mới dám gượng gạo chống lại, nay thân cô thế cô ở đất Giang-hạ, mắt còn chưa biết ra sao? Tướng quân quyết kế hàng Tào, để bảo toàn vợ con, phú quý; còn như vận nước đổi thay, phó mặc trời, có chi đáng tiếc!

Lỗ Túc giận lắm, nói:

- Người muốn cho chủ ta uốn gối chịu nhục với lũ giặc nước à?

Khổng Minh nói:

- Ta có một kế, không phải cần đến khiêng dê gánh rượu, không phải nộp nước dâng ấn, cũng không cần phải thân sang sông; chỉ sai một người sử với chiếc thuyền nhẹ đưa có hai người sang sông mà thôi. Tào Tháo được hai người ấy, thì lập tức trăm vạn quân cũng cỏi giáp, cuốn cờ rút lui ngay.

Du hỏi:

- Dùng hai người nào mà lui được quân Tào?

Khổng Minh nói:

- Đất Giang-đông mà bỏ hai người ấy, bất quá như cây to rụng một cái lá, kho lớn mất một hạt thóc. Nhưng Tào Tháo được hai người ấy, lập tức sẽ cuốn cờ, cỏi giáp, vui mừng rút lui ngay.

Du lại hỏi:

- Hai người nào?

Khổng Minh nói:

- Khi tôi ở Long-trung, nghe tin Tháo mới dựng một cái đền ở trên sông Chương-hà, gọi là đền Đồng-tước, trang hoàng lịch sự, rồi kén những con gái đẹp trong thiên hạ nhốt đầy trong đền. Tháo vốn là đồ hiếu sắc, biết bên Giang-

ông ông Kiều công có hai người con gái, con lớn là Đại kiều, con nhỏ là Tiểu kiều. Hai người đều nhan sắc, cá lặn nhận sa, hoa nhường, nguyệt thẹn. Tháo từng chỉ nguyện có hai điều: một là bình được bốn bể, dựng nên nghiệp hoàng-đế; hai là lấy được hai chị em nàng Kiều ở Giang-đông, đem vào đền Đồng-tước để vui tuổi già, thì dầu chết cũng không tiếc gì đời nữa! Nay Tháo tuy đem quân trăm vạn, chực chiếm Giang-nam, nhưng thật ra chỉ vì hai người con gái ấy. Tướng quân sao không tìm Kiều công, đem nghìn vàng mua lấy hai người con gái rồi sai người mang dâng cho Tào Tháo. Tháo mãn nguyện tất rút quân về. Đó cũng là kẻ Phạm Lãi dâng Tây Thi cho Ngô vương, sao không kíp làm đi?

Du hỏi:

- Có gì làm chứng về việc Tào Tháo muốn được hai nàng Kiều không?

Khổng Minh nói:

- Con nhỏ Tào Tháo là Tào Thực, biểu tự Tử-kiến, có tài đặt bút thành văn. Tháo sai làm một bài phú, gọi là phú đài Đồng-tước. Ý chính trong bài phú ấy, chỉ nói về nhà Tào nếu làm thiên tử thì thế sẽ lấy cho kì được hai nàng Kiều.

Du hỏi:

- Ông có nhớ bài phú ấy không?

Khổng Minh nói:

- Tôi thích lời văn của bài ấy, nên cũng thuộc.

Du nói:

- Xin thử đọc cho nghe.

Khổng Minh đọc luôn bài phú trong bài có mấy câu:

*"Lập song đài ư tả hữu hê! Hữu Ngọc long dữ Kim phụng;
lâm nhĩ kiều ư đông nam hê! Lạc chiêu tịch chi dữ cộng"*

(Nghĩa là: dựng hai đèn ở bên tả bên hữu, có đèn Ngọc Long, có đèn Kim phụng. Nhốt hai nàng Kiều ở bên Đông-nam để sớm chiều cùng vui vậy.)⁽¹⁾

Chu Du nghe xong mấy câu ấy, đỏ mặt tía tai, đứng phắt dậy trở tay về phương bắc mà mắng rằng:

- Thằng giặc Tào này khinh ta quá chừng!

Khổng Minh vội ngăn lại, nói:

- Ngày xưa chúa rợ Thuyền-vu hay xâm lấn bờ cõi, thiên tử nhà Hán còn phải đem công chúa gả cho nó để cầu hòa, nay tướng quân tiếc làm chi hai người con gái thường dân ấy?

Du nói:

- Ông chưa rõ Đại kiều là vợ Tôn Bá-phù, Tiểu kiều là vợ Du đó.

Khổng Minh giả vờ sợ sệt nói:

- Tôi thật vô tình, nói năng lỗ mỗ, tội đáng chết! Đáng chết!

Chu Du nói:

- Ta thề cùng thằng giặc già một còn một mất!

Khổng Minh nói:

- Tướng quân nên nghĩ cho chín, kéo hồi về sau.

Du nói:

- Ta đã vâng lời Tôn Bá-phù ủy thác, có lẽ đâu khuất thân hàng Tào. Vừa rồi ta nói thế, là thử lòng nhau đó thôi. Ta từ khi ở Phiên-dương về đây, vẫn có chủ trương đánh miền bắc; dù dao búa kẻ đầu cũng không lay được. Xin Khổng Minh giúp ta một tay, cùng phá giặc Tào.

(1) Chính trong bài phú dài Đông-tước thì về sau là: “Liên nhị kiều ư đông tây hể, nhược trang không chi chuế đồng” nghĩa là: “Liên hai cái cầu ở bên đông bên tây, như cầu vồng ở trên không” Khổng Minh đổi chữ kiều là cầu ra chữ kiều là nàng Kiều, đông tây ra đông nam, để khích Chu Du.

Khổng Minh nói:

- Nếu ngài không bỏ Lượng, thì Lượng xin đem hết lòng khuyển mã, sớm tối vâng lời sai khiến.

Du nói:

- Ngày mai ta vào yết kiến chúa công, sẽ bàn ngay việc cất quân.

Khổng Minh và Lỗ Túc từ biệt Chu Du ra về.

Sáng sớm hôm sau, Tôn Quyền ra công đường; bọn quan văn là Trương Chiêu, Cố Ung, hơn ba mươi người; bọn quan võ là Trình Phổ, Hoàng Cái, hơn ba mươi người; áo mũ san sát, gươm đeo sáng quắc, chia ngôi thứ đứng hai bên.

Một lát, Chu Du vào yết kiến, thi lễ xong, Tôn Quyền ân cần thăm hỏi. Du nói:

- Gần đây, nghe Tào Tháo đóng binh ở Hán-thượng, có đưa thư sang đây, ý kiến chúa công thế nào?

Quyền đưa tờ hịch cho Chu Du xem.

Du xem xong, cười nói:

- Thằng giặc già cho Giang-dông ta là không có ai chẳng, sao dám quá khinh nhờn ta thế!

Quyền hỏi:

- Ý người thế nào?

Du nói:

- Chúa công đã cùng với văn võ bàn định chưa?

Quyền nói:

- Mấy hôm nay bàn luận việc ấy: người thì khuyên ta nên hàng, kẻ lại bảo ta nên đánh; ý ta chưa định bề nào, xin Công-cần quyết định cho.

Du nói:

- Ai khuyên chúa công hàng?

Quyền đáp:

- Bọn Trương Chiêu đều muốn hàng.

Du hỏi ngay Trương Chiêu:

- Xin cho nghe ý kiến muốn hàng của tiên sinh thế nào?

Chiêu nói:

- Tào Tháo mượn tiếng triều đình để đánh dẹp bốn phương, nay lại mới được Kinh-châu, uy thế ngày càng lớn. Giang-dông ta mà có cự được với Tháo là nhờ dựa vào sông Trường-giang; giờ đây Tháo có hàng trăm nghìn chiến thuyền, thủy lục cùng tiến, ta lấy gì mà đương được. Không bằng hãy hàng, rồi sau sẽ liệu kế khác.

Chu Du nói:

- Đó là lời bàn của bọn hủ nho. Giang-dông từ khi lập nước đến giờ, đã trải ba đời, sao nỡ chốc lát bỏ mất?

Quyển mới hỏi:

- Thế đánh thì có kế gì?

Chu Du nói:

- Tháo tuy giả danh là tướng nhà Hán, thật ra là giặc nhà Hán. Mà tướng quân là bậc thần võ hùng tài, nhờ cơ nghiệp của cha anh, binh tinh lương nhiều, đáng lẽ hoành hành cả trong thiên hạ, trừ kẻ tàn bạo, sao lại phải hàng giặc? Vả lại, Tháo đi chuyến này mắc phải nhiều điều kỵ trong binh pháp: đất bắc chưa yên, còn cái họa Mã Đằng, Hàn Toại sau lưng, mà Tháo dám ở lâu để đánh phương nam, là một điều kỵ; quân bắc không quen đánh dưới nước, mà Tháo dám bỏ yên ngựa dùng thuyền bè, tranh giành với Đông Ngô, là hai điều kỵ; đang mùa đông rét mướt, ngựa không có cỏ khô ăn, mà dám khởi binh, là ba điều kỵ; đem quân ở lục địa tiến sâu vào chỗ sông hồ, không quen thủy thổ, nhiều người đau ốm, là bốn điều kỵ. Quân Tháo phạm bốn điều kỵ ấy, dẫu nhiều cũng phải thua. Tướng quân bắt được Tháo chính ở lúc này. Du chỉ xin vài vạn tinh binh, đến đóng ở Hạ-khẩu, đủ phá được Tào Tháo cho tướng quân xem.

Tôn Quyền đứng vùng dậy nói:

- Thằng giặc già muốn cướp ngôi nhà Hán đã lâu, chỉ e có hai anh em họ Viên, Lã Bố, Lưu Biểu với ta mà thôi. Nay mấy người ấy đã mất, duy còn có ta. Ta cùng với giặc già, thế không chung sống. Người nói nên đánh, chính hợp ý ta. Quả là trời cho người xuống giúp ta đó!

Chu Du nói:

- Tôi xin vì tướng quân quyết một trận huyết chiến, muôn chết cũng không từ. Chỉ sợ tướng quân còn hồ nghi chưa định.

Quyền rút ngay thanh gươm đeo ở mình, chặt xuống góc bàn trước mặt, nói rằng:

- Các quan, các tướng, ai còn nói hàng Tào, sẽ như cái góc bàn này.

Nói xong, tặng luôn thanh gươm cho Chu Du, phong Du làm đại đô đốc, Trình Phổ làm phó đô đốc; Lỗ Túc làm tán quân hiệu úy. Nếu văn quan võ tướng, ai không tuân lệnh, dùng thanh gươm ấy chém đi.

Chu Du nhận gươm, nói:

- Ta phụng mệnh chúa công, đem quân đánh Tào Tháo, chư tướng và quan viên, ngày mai đều phải ra trại quân ở cạnh bờ sông nghe lệnh. Ai chậm chạp, lầm lỗi cứ chiếu theo trong 7 điều cấm lệnh, 54 tội trăm quyết thi hành.

Nói rồi, Du từ biệt Tôn Quyền bước ra khỏi phủ; các quan văn võ giải tán, đâu về đấy.

Chu Du về đến dinh, cho mời Khổng Minh vào bàn việc. Khổng Minh đến. Du nói:

- Hôm nay, trong phủ bàn định đã xong, xin tiên sinh cho biết kế hay để phá Tào Tháo.

Khổng Minh nói:



- Xin tiên sinh cho biết kế hay để phá Tào Tháo?

- Bụng Tôn tướng quân chưa thật ổn, không thể định kế được vội.

Du hỏi:

- Thế nào là trong bụng chưa ổn?

Khổng Minh nói:

- Vẫn còn có ý sợ quân Tào nhiều, quân mình ít không địch nổi. Tướng quân nên nói rõ quân số để Tôn tướng quân vững dạ thì việc lớn ắt xong.

Du nói:

- Tiên sinh nói phải lắm!

Du bèn vào ngay, ra mắt Tôn Quyền. Quyền hỏi:

- Đêm khuya Công-cẩn còn đến đây, chắc hẳn có việc gì?

Du thưa:

- Ngày mai cất quân, chúa công còn nghi hoặc chút nào không?

Quyền nói:

- Ta chỉ còn lo quân Tào nhiều lắm, sợ không địch nổi thôi.

Du cười, nói:

- Tôi chỉ vì việc ấy mà phải đến đây, nói rõ để chúa công biết. Chúa công thấy hịch Tào Tháo nói dối có trăm vạn quân, nên sinh lòng nghi sợ, không xét rõ hư thực thế nào. Nay xét ra, hấn huy động quân mã trong nước chẳng qua được mười lăm, mười sáu vạn, mà đã mệt mỏi cả rồi; số quân thu được của họ Viên cũng độ bảy tám vạn, nhưng đa số vẫn còn nghi ngờ chưa phục. Quân số tuy nhiều, cũng không đáng sợ. Tôi chỉ xin năm vạn quân là đủ phá rồi. Chúa công chớ nên áy náy nữa.

Quyền vỗ vào lưng Chu Du mà nói rằng:

- Công-cẩn nói đến điều ấy, thật gỡ được mối hoài nghi cho ta. Tử-bố không biết gì, ta mất tin cậy. Chỉ có người với Tử-kính là hợp bụng với ta thôi. Vậy thì người hãy cùng với Tử-kính, Trình Phổ mang quân đi trước. Ta thu xếp thêm quân mã, tải nhiều lương thực, làm hậu ứng cho. Tiền quân phòng có điều gì không được như ý, thì đã có ta đây. Ta phen này quyết đánh nhau với giặc Tào, không còn hồ nghi gì nữa!

Chu Du từ tạ ra về, bụng nghĩ thầm rằng:

- Khổng Minh đã đoán trúng được cả ruột gan Ngô hầu, mà mưu kế gì cũng hơn ta một bậc. Nếu để lâu tất gây vạ cho Đông Ngô ta, chi bằng giết quách đi cho rảnh.

Rồi lập tức sai người mời Lỗ Túc vào, bàn việc muốn giết Khổng Minh.

Túc can rằng:

- Không nên! Nay giặc Tào chưa phá được, mà đã giết mất người hiền sĩ, thế là tự mình hại người giúp việc cho mình đó.

Du nói:

- Người này giúp Lưu Bị, tất gây vạ cho Đông Ngô về sau.

Túc nói:

- Nền sai anh ruột y là Gia-cát Cẩn sang dụ y về với Đông Ngô chẳng hay hơn ư?

Du chịu là phải. Sáng hôm sau, Du đến hành dinh, ngồi cao trên trướng, quân đao phủ đứng sắp hàng hai bên, hội cả văn vũ lại để truyền lệnh.

Nguyên Trình Phổ hơn tuổi Chu Du, thấy Du quyền to hơn mình, có ý không vui, giả ốm không đến, sai con là Trình Tư đi thay.

Du truyền lệnh cho các tướng rằng:

- Vương pháp vô thân, chức phận ai nấy phải giữ. Hiện nay Tào Tháo lộng quyền, tệ hơn Đổng Trác, giam thiên tử ở Hứa-dô, đóng bạo quân ở biên cảnh. Ta nay phụng mệnh ra đánh, các ông cùng phải gắng sức đồng lòng. Quân đi đến đâu, không được quấy nhiễu dân sự. Ai có công thì thưởng, ai có tội thì phạt, không tư vị ai cả.

Nói đoạn, sai Hàn Dương, Hoàng Cái làm tiền bộ tiên phong, lĩnh chiến thuyền đi ngay hôm ấy, đến cửa sông Tam-giang đóng trại, chờ có lệnh khác sẽ hay; Tưởng Khâm, Chu Thái làm đội thứ hai; Lăng Thống, Phan Chương làm đội thứ ba; Thái Sử-tử, Lã Mông làm đội thứ tư; Lục Tốn, Đổng Tập làm đội thứ năm; Lã Phạm, Chu Tri đi tuần phòng cả bốn mặt, và đốc thúc quan quân thủy lục phải song song tiến lên; hẹn nội nhật hôm ấy phải đi cả.

Các tướng được lệnh, ai nấy thu xếp thuyền bè vũ khí ra đi. Trình Tư về thuật lại với cha rằng Chu Du điều binh hợp phép lắm. Trình Phổ giật mình nói:

- Ta vẫn khinh Chu lang nhu nhược, không đủ làm

tướng. Nay y giỏi như thế, thật là tướng tài! Ta há chẳng phục sao?

Lập tức Phổ đến trại Chu Du tạ tội. Du cũng khiêm tốn tạ lại.

Hôm sau, Du mời Gia-cát Cẩn đến bảo rằng:

- Lệnh đệ là Khổng Minh có tài vương tá, sao lại khuất thân đi thờ Lưu Bị. Nay may y đến Giang-đông, phiên tiên sinh chó có quản công, đến dụ y về với Đông Ngô, thì chúa công được thêm một tay giỏi, mà anh em tiên sinh lại được tụ hội, chẳng hay lắm ru?

Cẩn thưa:

- Từ khi tôi đến Giang-đông, chưa lập được chút công nào, nghĩ cũng xấu hổ lắm. Nay đồ đốc đã sai, tôi xin hết sức.

Nói rồi lên ngựa đến ngay quán dịch, vào thăm Khổng Minh. Khổng Minh tiếp vào, hỏi han trò chuyện rồi, Cẩn khóc mà nói rằng:

- Em có biết Bá Di, Thúc Tề ngày xưa không?

Khổng Minh nghĩ thầm đây tất là Chu Du cho đến dụ mình, liền đáp lại rằng:

- Bá Di, Thúc Tề là bậc thánh hiền đời xưa.

Cẩn nói:

- Hai ông ấy dầu đến lúc chết đói ở núi Thù-dương, anh em cũng còn ở với nhau một chỗ. Nay ta với em, ruột thịt một nhà, thế mà mỗi người thờ một chủ, sớm tối không được tụ hội với nhau, chẳng đáng thẹn với Di, Tề lắm ư?

Khổng Minh nói:

- Anh nói là tình, em giữ là nghĩa. Anh với em cùng là dòng dõi nhà Hán. Nay Lưu hoàng-thúc là tôn thất nhà Hán, nếu anh bỏ Đông Ngô về thờ hoàng-thúc với em, thì trước không hổ thẹn là bấy tôi nhà Hán, sau nữa anh em

lại được hợp mặt nhau, thế là tình nghĩa hai đường vẹn cả.
Anh nghĩ thế nào?

Cẩn nghĩ bụng mình đến dụ nó, chẳng hóa nó lại dụ mình. Rồi ngồi ngẩn mặt ra, chẳng nói được câu gì. Lát sau Cẩn đứng dậy ra về yết kiến Chu Du, thuật lại lời Khổng Minh. Du nói:

- Ý ông làm sao?

Cẩn nói:

- Tôi đội hậu ơn Tôn tướng quân, có đâu nỡ bỏ!

Du nói:

- Ông đã có bụng trung với chủ như thế, không phải nói nữa. Còn Khổng Minh, ta sẽ có cách thuyết phục y.

Thế mới là:

Trí đối trí, tướng là dễ hợp,

Tài chọi tài, lại hóa ghen nhau.

Chưa biết Chu Du có mẹo gì thuyết phục được Khổng Minh, xin xem hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI NHĂM

Cửa Tam-giang, Tào Tháo hao binh Hội Quán anh, Tưởng Cán mắc mẹo

Lại nói Chu Du nghe Gia-cát Cẩn nói, giận Khổng Minh lắm, âm mưu muốn giết. Hôm sau điểm quân xong, Du vào từ Tôn Quyền. Quyền nói:

- Người cất quân đi trước, ta lập tức đi sau tiếp ứng.

Chu Du lạy từ trở ra, cùng với Lỗ Túc, Trình Phổ cất quân đi và mời Khổng Minh cùng đi một thể. Khổng Minh vui vẻ nhận lời, lên cả thuyền, giương buồm kéo đến Hạ-khẩu, cách cửa Tam-giang ba bốn mươi dặm đóng trại. Thuyền bè đồ rất có trật tự.

Chu Du hạ trại ở giữa, trên bờ thì dựa vào núi Tây-sơn cắm dinh, chung quanh cũng lập đồn phòng bị cả. Khổng Minh ở riêng một chiếc thuyền nhỏ. Chu Du phân phát đầu đầy rồi sai người mời Khổng Minh đến bàn việc. Khổng Minh đến trung quân vào kiến Chu Du. Du nói:

- Ngày trước quân Tào Tháo ít, quân Viên Thiệu nhiều, thế mà Tháo đánh được Thiệu, ấy là bởi vì Tháo dùng mưu Hứa Du, trước hết triệt lương thực ở Ô-sào. Nay quân Tào tám mươi vạn, quân ta chỉ độ năm sáu vạn, cự sao nổi, tất cũng phải đốt lương của Tháo trước, rồi mới phá được. Tôi đã dò biết được lương thảo Tào Tháo chứa cả ở núi Tụ-thiết. Tiên sinh ở Hán-thượng đã lâu, am hiểu đường đất, xin phiên tiên sinh cùng với Quan, Trương, Tử-long, đi ngay đến đó triệt lương của Tào Tháo. Tôi xin giúp thêm

một nghìn quân mã. Hai bên cùng vì việc chủ cả, xin tiên sinh đừng có thoái thác.

Khổng Minh nghĩ thầm rằng:

- Chắc họ dụ ta không nổi, nên lập kế hại ta. Nếu ta từ chối, họ hẳn chê cười, chỉ bằng cứ vâng lời rồi sẽ liệu kế khác.

Nghĩ vậy Khổng Minh vui vẻ xin vâng lệnh.

Chu Du thấy Khổng Minh nhận lời cũng mừng lắm. Khổng Minh từ giả ra về. Lỗ Túc hỏi nhỏ Chu Du:

- Ông sai Khổng Minh đi đốt lương là ý làm sao?

Du nói:

- Ta muốn giết Khổng Minh, nhưng ngại thiên hạ chê cười, cho nên mượn tay Tào Tháo giết đi, để khỏi lo về sau.

Túc nghe nói, liền đến chơi Khổng Minh, xem Khổng Minh có biết ý gì không, nhưng chỉ thấy Khổng Minh cứ điềm nhiên như không, sắp sửa điểm quân mã để đi. Túc thương hại mới hỏi gợi rằng:

- Tiên sinh đi chuyến này, chắc có thành công được không?

Khổng Minh cười, nói:

- Ta đánh thủy, đánh bộ, đánh mã, đánh xe, môn nào cũng giỏi, khó gì mà chẳng thành công, chớ chẳng như ông và Chu lang chỉ biết có một nghề mà thôi đâu!

Túc hỏi:

- Tôi với Công-cẩn, thế nào là chỉ biết có một nghề?

Khổng Minh nói:

- Tôi nghe trẻ con ở Giang-nam có hát rằng: "*Mặt bộ cầm quân tài Tử-kính, ra sông đánh thủy có Chu Du*". Xét như vậy, thì ông chỉ tài trên bộ, chẹn đường giữ ải; còn Chu lang thì chỉ biết đánh thủy, chớ đánh bộ thì kém.

Túc lại mang lời ấy về nói với Chu Du. Du nổi giận nói:

- Sao dám bảo ta không đánh được mặt bộ? Có phải thế

thì không khiến Khổng Minh đi nữa, để ta tự mang quân đến cướp lương Tào ở núi Tụ-thiết cho mà xem.

Túc lại đem chuyện nói với Khổng Minh. Khổng Minh cười, bảo:

- Công-cẩn sai ta đi cướp lương, là có ý mượn tay Tào Tháo giết ta. Ta mới nói đùa một câu, Công-cẩn đã không chịu được. Hiện nay đang lúc dùng người, chỉ mong sao cho Ngô hầu đồng tâm với Lưu sú quân, mới thành công được. Nếu mang bụng hại lẫn nhau, thì việc lớn hỏng mất. Tào Tháo lắm mưu, xưa nay hán chỉ quen cướp lương của người ta, lẽ đâu hán chẳng phòng giữ cẩn thận. Công-cẩn mà đi, tất nó bắt được. Nay hãy đánh mặt thủy trước, để chèn bớt cái nhuệ khí của hán đi, rồi sẽ liệu kế khác đánh phá mới được. Tử-kính nên về nói với Công-cẩn cho khéo.

Lỗ Túc lập tức đang đêm về nói với Chu Du, thuật lại lời Khổng Minh. Du lắc đầu, giẫm chân xuống nói rằng:

- Kiến thức người này, hơn gấp mười ta, nếu không trừ ngay đi, tất dễ vạ về sau.

Túc can rằng:

- Nay đang lúc cần người, xin hãy coi việc nước là trọng, đợi khi nào phá xong được Tào Tháo, bấy giờ sẽ liệu cũng vừa.

Du nghe lời.

Nay lại nói Huyền-đức dẫn dò Lưu Kỳ giữ lấy Giang-hạ, còn mình cùng với các tướng dẫn quân sang Hạ-khẩu. Từ xa trông sang phía nam bờ sông, thấy cờ bay phấp phới, gươm giáo sáng quắc, biết là Đông Ngô đã cất quân, bèn đem cả quân Giang-hạ đến đóng ở Phàn-khẩu. Huyền-đức họp chúng lại bàn:

- Khổng Minh từ khi sang Đông Ngô đến nay không thấy tin tức gì, không biết sự thể ra sao? Ai có thể đi dò xét tình hình về báo cho ta?

My Chúc xin đi. Huyền-đức sai mang dê, rượu và đồ lễ sang Đông Ngô, giả tiếng khao quân, để dò xét hư thực. Chúc vâng lệnh, bơi một chiếc thuyền thuận dòng sang sông, thẳng đến trại Chu Du. Quân sĩ vào báo, Du mời vào. My Chúc lạy hai lạy, dâng đồ lễ vật và bày tỏ ý Huyền-đức. Du nhận lễ rồi, mở tiệc khoản đãi.

Chúc nói:

- Khổng Minh sang đây đã lâu, xin cho về một thể.

Du nói:

- Khổng Minh đang cùng ta lập mưu phá Tào Tháo, về thế nào được? Ta cũng muốn gặp Lưu Dục-châu để cùng bàn việc, nhưng ta đang thống lĩnh đại quân, không thể đi xa được. Nếu Dục-châu có lòng hạ cố đến chơi một chút, thì ta há lòng mong đợi lắm.

My Chúc vâng lời, lạy từ trở ra.

Lỗ Túc hỏi Chu Du rằng:

- Ông muốn tiếp Lưu Huyền-đức để bàn việc gì?

Du nói:

- Huyền-đức như con cú dữ trong đời, không thể không trừ được. Nay ta thừa cơ dụ y đến giết đi, để trừ một mối lo to cho nước nhà.

Túc can ngăn hai ba lần, Du nhất định không nghe, truyền ngay lệnh rằng:

- Huyền-đức đến đây, thì phục sẵn năm mươi tên đao phủ ở trong buồng; hễ lúc nào ta quăng cái chén làm hiệu, thì ủa ra giết đi.

My Chúc về ra mắt Huyền-đức, thuật chuyện Chu Du muốn mời đến chơi để thương nghị việc gì. Huyền-đức sai thu xếp một chiếc thuyền nhẹ, định đi ngay. Vân-trưởng can rằng:

- Chu Du là người đa mưu, lại không có thư của Khổng Minh, hoặc có mưu lừa gì chàng, không nên khinh thường.

Huyền-đức nói:

- Ta nay kết liên với Đông Ngô, cùng phá Tào Tháo. Nay Chu Du muốn gặp ta, nếu ta không đi thì không phải là tình đồng minh với nhau. Hai bên cứ ngỡ vực lân nhau, việc to hỏng mất.

Vân-trường nói:

- Nếu huynh trưởng muốn sang đó, em xin đi theo.

Trương Phi cũng xin đi. Huyền-đức nói:

- Chỉ Vân-trường đi là đủ. Dục-đức với Tử-long ở nhà giữ trại; Dẩn Ung phải giữ Ngạc-huyện cho vững, ta đi sẽ về ngay.

Phân phó đâu đấy rồi, Huyền-đức bèn cùng Vân-trường chỉ đem hai mươi tên quân, bơi một chiếc thuyền nhỏ sang Giang-dông.

Huyền-đức ngấm trông chiến thuyền Giang-dông cùng với tinh kỳ binh giáp dàn ra hai bên tả hữu tề chỉnh lắm, trong bụng cũng đã mừng thầm.

Quân sĩ vào báo với Chu Du rằng Lưu Dự-châu đã đến. Du hỏi:

- Y đem thuyền đến nhiều hay ít?

Quân sĩ bẩm:

- Chỉ có độc một chiếc thuyền và hơn hai mươi tên tùy tùng.

Du cười, nói:

- Số người này thực đáng chết!

Lập tức sai quân đao phủ mai phục đâu đấy, rồi ra trại đón Huyền-đức vào.

Huyền-đức dẫn Vân-trường và tùy tùng vào thẳng trung quân. Đôi bên chào nhau xong, Du mời Huyền-đức ngồi lên trên. Huyền-đức nói:

- Tiếng tướng quân lừng lẫy cả thiên hạ. Bị này tài đức gì, dám đầu phiến đến tướng quân phải trọng vọng.

Nói rồi chia ngôi chủ khách ngồi chơi. Chu Du mở tiệc khoản đãi.

Khi ấy Khổng Minh tỉnh cờ ra chơi bờ sông, nghe tin Huyền-đức đến hội với Chu Du, thất kinh, vội lên vào trung quân xem động tĩnh làm sao, thấy trên mặt Chu Du đầy những sát khí, trông vào hai bên màn vách thì thấy đặc những quân đao phủ. Khổng Minh sợ hãi nói:

- Thế này thì làm thế nào?

Nói rồi lại nhìn Huyền-đức, chỉ thấy Huyền-đức cười nói nói như không; lại thấy một người cấp gươm đứng hầu sau lưng Huyền-đức, nhìn xem ai thì là Quan Vân-trường. Khổng Minh mừng, nói:

- Chủ ta không có gì đáng lo nữa rồi!

Nói xong không vào nữa, quay ra bờ sông đứng đợi.

Chu Du mời mọc Huyền-đức uống rượu. Được vài tuần Du bèn đứng dậy cầm chén để mời, sực trông thấy Vân-trường cấp gươm đứng sau Huyền-đức, liền hỏi ai. Huyền-đức nói:

- Em tôi là Quan Vân-trường đó!

Du giật mình hỏi:

- Có phải là người chém Nhan Lương, Văn Sú khi xưa đó không?

Huyền-đức đáp:

- Chính phải!

Du thất kinh, mồ hôi đổ toát cả ra áo. Rồi rót rượu mời Vân-trường uống. Một lát, Lỗ Túc vào.

Huyền-đức nói:

- Khổng Minh ở đâu, nhờ Tử-kính mời lại đây hội một lát.

Chu Du nói:

- Đợi khi nào phá xong Tào Tháo, bấy giờ sẽ hội với nhau cũng được.

Huyền-đức nín lặng. Vân-trường đưa mắt cho Huyền-đức. Huyền-đức biết ý, đứng ngay dậy từ với Du rằng:

- Nay tôi hãy xin cáo biệt, khi nào phá giặc thành công, xin lại sang mừng.

Du cũng không dám giữ lại, tiễn ra cửa đình. Huyền-dức từ biệt ra đến bờ sông, đã thấy Khổng Minh ở trong thuyền. Huyền-dức mừng rỡ. Khổng Minh nói:

- Chúa công có biết việc nguy cấp hôm nay không?

Huyền-dức ngạc nhiên nói:

- Không biết, có việc gì?

Khổng Minh nói:

- Nếu không có Vân-trưởng thì chúa công đã bị Chu Du hại rồi.

Huyền-dức bấy giờ mới vỡ lẽ, bèn mời Khổng Minh cùng về Phàn-khẩu.

Khổng Minh nói:

- Tôi tuy ở kề miệng hổ, nhưng vững như núi Thái-sơn. Chúa công trở về, đúng đến hôm 20 tháng 11 là ngày giáp tý, phải sai Tử-long mang một chiếc thuyền nhỏ chở tôi ở mé nam bờ sông, chớ có sai hèn.

Huyền-dức hỏi ý làm sao, Khổng Minh nói:

- Cứ xem có gió đông nam nổi lên lúc nào, thì tôi về lúc ấy.

Huyền-dức đi chưa được vài dặm, chợt thấy trên thượng lưu có năm sáu chục chiếc thuyền bơi đến, một đại tướng cầm ngang ngọn mâu đứng trên mũi thuyền, thì là Trương Phi. Nguyên Phi sợ Huyền-dức gặp lỡ làng gì, một mình Vân-trưởng không địch nổi, cho nên mới đem thuyền đến tiếp ứng. Ba người cùng nhau về trại.

Lại nói, Chu Du tiễn xong Huyền-dức về đến trại, Lỗ Túc hỏi rằng:

- Ông đã mời Huyền-dức đến đây, sao lại không giết nữa?

Du nói:

- Quan Văn-trường là hổ tướng đời nay, cùng với Huyền-đức không rời nhau lúc nào, nếu ta hạ thủ, thì y tất giết ta trước.

Túc nghe nói cũng rợn tóc gáy. Chợt lại có tin vào báo Tào Tháo sai người đưa thư đến. Du gọi vào. Sứ giả dâng thư lên. Du cầm thư xem thì thấy đề ở ngoài phong bì rằng: “Đại thừa tướng nhà Hán giao cho Chu đô đốc phải mở thư này”. Du nổi giận, không mở thư xem nữa, xé nát, quăng xuống đất và quát sai điệu sứ giả ra chém.

Lỗ Túc can rằng:

- Hai nước đánh nhau, không nên chém sứ giả.

Du không nghe, nói:

- Phải chém để thị oai!

Rồi Du sai chém luôn sứ giả, cho đầy tớ mang đầu về bên Tào. Đoạn Du hạ lệnh cho Cam Ninh làm tiên phong, Hàn Đương làm tả dực, Tưởng Khâm làm hữu dực, Du thì tự lĩnh các tướng đi tiếp ứng; sáng hôm sau, canh tư thối cơm ăn, canh năm mở thuyền, đánh trống hò reo bắt đầu sang đánh Tào.

Tào Tháo thấy Chu Du xé thư chém sứ giả, bèn nổi giận dùng dùng, lập tức sai Sái Mạo, Trương Doãn và bọn hàng tướng Kinh-châu làm tiên bộ, Tháo tự lĩnh hậu quân, đốc thúc chiến thuyền kéo đến cửa Tam-giang. Vừa tới nơi, đã thấy thuyền Đông Ngô đen kịt cả sông, một đại tướng ngồi đầu thuyền gọi to lên rằng:

- Ta là Cam Ninh đây, ai dám ra đây quyết chiến với ta không?

Sái Mạo sai em là Sái Huân tiến lên trước. Hai thuyền gần nhau, Cam Ninh giương cung đặt tên bắn sang một phát. Huân ngã gục ngay xuống. Ninh thúc thuyền đánh dần vào, muôn ngàn cung nỏ nhả tên như mưa, quân Tào không sao đương nổi. Lại có Hàn Đương ở tả, Tưởng Khâm

ở hữu, hai mặt cùng xông thẳng vào đội quân Tào. Quân Tào quá nửa là quân vùng Thanh, Từ, xưa nay không quen đánh thủy, chèo chống không vững, chiến thuyền chòng chành, nghiêng ngả trên mặt sông. Bên này, ba đội thuyền của bọn Cam Ninh tung hoành trên mặt nước. Chu Du lại thúc thuyền đánh giúp, quân Tào chết hại không biết bao nhiêu mà kể. Đánh nhau từ giờ tỵ đến giờ mùi, Chu Du tuy thắng, nhưng vẫn sợ quân Tào nhiều lắm, mình địch không nổi, lập tức khua chiêng thu thuyền về trại.

Quân Tào thua trận trở về. Tháo lên trại trên cạn, chỉnh đốn lại quân mã, rồi đòi Trương Doãn, Sái Mạo vào trách mắng:

- Quân Đông Ngô ít, thế mà nó đánh được mình, đó là các người không chịu hết lòng đó thôi!

Sái Mạo thưa:

- Quân thủy ở Kinh-châu, lâu nay không được luyện tập, mà quân ở Thanh, Từ thì không quen đánh thủy, nên mới bị thua. Nay nên lập một thủy trại, cho quân Thanh, Từ ở trong, quân Kinh-châu ở ngoài, hàng ngày phải tập tành, khi nào giỏi mới dùng được.

Tháo nói:

- Người đã làm thủy quân đồ đốc, thế nào tiện thì cứ làm, việc gì còn phải hỏi ta?

Trương, Sái hai người ra luyện quân thủy. Suốt giải ven sông, lập ra một thủy trại cực to, thuyền lớn đóng xung quanh phía ngoài, thuyền nhỏ ở trong, chia ra làm hai mươi cửa, có đường đi lối lại nối liền, đèn đuốc sáng rực trời; dinh trại trên cạn dài hơn ba trăm dặm, khói, lửa nghi ngút.

Lại nói, Chu Du được trận về trại, khao thưởng ba quân, sai người báo tin thắng lợi với Ngô hầu. Đêm hôm ấy, Chu Du lên cao đứng trông, thấy mé tây ánh lửa rực trời. Tả hữu bẩm rằng:

- Đó là ánh đèn đuốc ở bên quán Tào đó!

Du cũng hoảng. Hôm sau Du muốn thân đến xem thủy trại Tào Tháo, liền sai sửa soạn một chiếc thuyền lâu, đem theo đồ âm nhạc và vài viên tướng khoẻ, mỗi người đeo một bộ cung tên thực tốt, từ từ bơi sang. Đến cạnh trại Tháo, Du truyền đổ thuyền lại, kèn, sáo nổi lên inh ỏi. Du nhìn trộm thủy trại địch, giật mình, nói rằng:

- Thật là đạt mức tuyệt diệu của quân thủy!

Lại hỏi rằng:

- Ai là đô đốc thủy quân bên Tào thế?

Tả hữu bẩm:

- Sái Mạo và Trương Doãn.

Du nói:

- Hai người này ở Giang-dông đã lâu, thạo nghề đánh thủy, ta phải lập mẹo trừ trước đi, mới có thể phá được Tào Tháo.

Giữa lúc ấy, quân vào báo với Tào Tháo rằng Chu Du đến xem trộm trại. Tháo sai chèo thuyền đuổi bắt. Du thấy cờ hiệu trong trại thủy phe phẩy với sai nhỏ neo, chèo thuyền bay vùn vụt; khi thuyền Tháo ra khỏi cửa trại, thì Chu Du đã đi xa hàng chục dặm rồi. Quân Tào đuổi không kịp, quay về báo với Tào Tháo. Tháo hỏi các tướng:

- Hôm qua ta vừa thua một trận, mất cả nhuệ khí, hôm nay nó lại sang xem trộm trại ta, ta nên dùng kế gì mà phá cho được?

Tháo hỏi chưa dứt lời, có một người bước ra thưa rằng:

- Tôi thuở nhỏ là bạn đồng học với Chu Du, chơi với nhau thân lắm. Nay xin đem ba tấc lưỡi sang Giang-dông dụ người ấy lại hàng.

Tháo mừng lắm, trông ra thì là Tưởng Cán, tự là Tử-dục quê ở Cửu-giang, hiện đang làm mặc tân. Tháo bèn hỏi:

- Tử-dục chơi với Chu Du thân lắm à?

Cán thưa:

- Thừa tướng yên tâm, tôi sang tả ngạn chuyển này, nhất định thành công.

Tháo lại hỏi:

- Có cần mang đồ vật gì đi không?

Cán nói:

- Chỉ một tiểu đồng đi hầu, với hai người chở thuyền là đủ.

Tháo mừng lắm, mở tiệc rượu tiễn Tướng Cán. Cán đội khăn vải, mặc áo vải rộng tay, ngồi một chiếc thuyền con, đến thẳng trại Chu Du, sai người vào báo là có bạn cũ Tướng Cán lại thăm.

Chu Du đang ngồi trong trường bàn việc, nghe tin Tướng Cán đến chơi, cười mà nói rằng:

- Thuyết khách đến đây rồi!

Liên ghé vào tai các tướng dặn dò như thế... như thế. Ai nấy vâng lệnh đi ra. Du sửa lại mũ áo chỉnh tề, dẫn vài trăm tùy tùng đều mặc áo gấm, đội mũ hoa, tiền hô hậu ủng đi ra. Tướng Cán dẫn một tiểu đồng, mặc áo xanh, ngang nhiên bước tới. Du đón tiếp rất lễ độ.

Cán hỏi:

- Công-cẩn lâu nay mạnh khỏe chứ?

Du đáp:

- Tử-dục xông pha sóng gió đến đây, làm thuyết khách cho Tào Tháo đó chẳng?

Cán ngạc nhiên, nói:

- Ta lâu nay không gặp tức hạ, nên đến thăm hỏi, có sao lại nghi ta là thuyết khách?

Du cười, nói:

- Ta đây tuy không thông minh bằng Sư Khoáng ngày xưa, nhưng nghe tiếng đàn cũng biết được bụng người.

Cán nói:

- Tức hạ bạc đãi cố nhân thế, tôi xin cáo thoái.

Du cười, kéo cánh tay Cán mà nói:

- Ta chỉ sợ anh làm thuyết khách cho Tào Tháo, nếu không có ý ấy, thì can gì phải đi ngay?

Hai người cùng vào trường, chào hỏi xong, phân chủ khách ngồi chơi. Lập tức Du cho mời hết các tay anh kiệt vào ra mắt Tử-dục. Được một lát, các văn quan võ tướng, mặc toàn áo gấm, tỳ tướng mặc toàn áo giáp bạc, xếp thành hai hàng đi vào. Du bảo vái chào cả một lượt, rồi mời ngồi sang hai bên. Đoạn Du truyền mở tiệc cực to, cử khúc nhạc thủng trện, mọi người thay phiên nhau đứng dậy mời rượu. Du bảo với các quan rằng:

- Đây là ông bạn học với tôi từ ngày bé, tuy ở bên Giang-bắc đến chơi, nhưng không phải là thuyết khách của Tào Tháo, các quan đừng nghi.

Nói rồi cởi thanh kiếm đeo trong mình giao cho Thái-sử Từ và dặn rằng:

- Ông đeo thanh kiếm này làm người giám tửu. Hôm nay chỉ được nói chuyện bầu bạn vui vẻ với nhau thôi, ai nói động đến chuyện quân sự giữa Đông Ngô với Tào Tháo sẽ bị chém lập tức.

Thái-sử Từ vâng lệnh, đeo thanh gươm ngồi giám tiệc. Tưởng Cán sợ hãi, chẳng dám nói lời thôi gi cả.

Chu Du nói:

- Tôi từ khi cất quân ra đến nay, chưa từng nhấp một giọt rượu. Hôm nay được gặp cố nhân, lại không có điều chi nghi kỵ, nên uống một bữa thực say!

Nói rồi, Du cười ha hả, cuộc rượu thật thỏa thuê.

Trên tiệc, bát đĩa ngổn ngang. Lúc đã chén choáng hơi men, Du dắt tay Tưởng Cán ra ngoài trường; quân sĩ áo mũ lịch sự, vác kích cầm giáo đứng hầu. Du hỏi:

- Thế quân ta có hùng tráng không?

Cán đáp:

- Thật là quân như hổ như báo cả.

Du lại đưa Cán đến sau trại, lương thảo chồng chất như núi. Du hỏi:

- Lương của ta có đủ dùng không?

Cán đáp:

- Quân đã tinh, lương lại nhiều, quả tiếng đồn không ngoa.

Du giả say, cười âm lên, nói:

- Tướng nhớ lại khi ta cùng với Tử-dục còn học với nhau, có mong đâu được như ngày nay.

Cán nói:

- Công-cán có đại tài, được thế cũng đáng!

Du cầm tay Cán, nói:

- Tài trai sinh ở đời gặp được chủ tri kỷ, ngoài là nghĩa vua tôi, trong là tình xương thịt, nói thì nghe, kế thì dùng, họa phúc có nhau. Như thế, dẫn đến Tô Tần, Trương Nghi, Lục Giả, Lục Sinh có sống lại, miệng nói như nước, lưỡi sắc như dao, cũng không lay chuyển được lòng ta!

Nói rồi lại cười âm lên.

Tướng Cán mặt xám lại như tro. Du lại dắt Cán vào trường uống rượu với các tướng; nhân đó trở vào các tướng mà nói:

- Đây toàn là anh kiệt ở Giang-dông cả đấy! Hội hôm nay nên gọi là hội Quân anh.

Bữa rượu kéo dài mãi đến tối, đèn nến thấp lên, Du đứng dậy múa gươm hát mấy câu sau này:

Trượng phu cốt lập công danh,

Công danh đã lập, lòng mình thanh thoi!

Lòng thanh thoi, vui chơi thích tính,

Chén say rồi đừng đĩnh hát ngông...

Du hát đoạn, cử tọa cười âm cả lên. Đến canh khuya, Cán từ tạ, nói:

- Tẩu lực tôi không sao kham được nữa.

Du sai cất tiệc, các tướng đều về đấy.

Du nói:

- Lâu nay không ngủ chơi với Tử-dục, nay phải gác chân lên nhau mà ngủ một đêm.

Du giả làm say quá, dắt Cán vào màn, rồi để nguyên cả áo mũ nằm ngủ, nôn oẹ bữa bãi.

Cán ngủ sao được, nghe bên ngoài trống đã điểm hai, bèn đứng dậy, trông thấy đèn vẫn còn sáng mà Chu Du thì ngủ say mê, tiếng ngáy như sấm. Cán trông lên bàn, thấy một đồng thư từ, mới lên ra xem trộm: đó toàn là thư các nơi gửi về, trong có một phong ngoài đề: "Sái Mạo, Trương Doãn cần phong". Cán giật mình, mở ra xem, trong thư nói như sau:

"Chúng tôi hàng Tào Tháo, không phải có bụng mong phú quý đâu, cũng là bất đắc dĩ. Nay đã lừa được quân Tào nhốt cả ở trong trại thủy rồi. Khi nào được dịp, xin nộp đầu Tào Tháo ở dưới cờ. Nay mai có người đến, sẽ có tin báo, xin chờ nghỉ ngơi gì cả. Nay kính thư".

Cán xem xong nghĩ rằng:

- Té ra hai thằng này vẫn kết liên với Đông Ngô!

Lập tức giấu ngay tờ thư ấy vào tay áo. Cán sắp sửa muốn xem thư khác, thì thấy Chu Du trở mình, bèn vội vàng tắt đèn lên ngủ. Du nói lảm nhảm trong mồm rằng: "Tử-dục, vài hôm nữa cho anh xem đầu Tào Tháo!". Cán âm ừ. Lại thấy Du nói: "Tử-dục! Anh hãy ở đây, ta cho anh xem đầu giặc Tháo!". Lúc Cán hỏi lại thì Chu Du đã ngủ khi ra rồi.

Cán nằm trên giường, đến mai canh tư, thấy có người vào trướng gọi: "Đô đốc đã tỉnh chưa?" Chu Du ra bộ nằm mê sức tỉnh, hỏi rằng:

- Ai nằm trên giường kia thế?

Người ấy đáp:

- Đô đốc mời Tử-dục cùng ngủ, đã quên rồi à?

Du hỏi hân nói:

- Ta chưa khi nào uống rượu say thế này; hôm nay say quá, không biết có nói lỡ điều gì không?

Người ấy nói:

- Giang-bắc có người đến đây...

Du bảo:

- Nói se sẽ chứ!

Rồi gọi Cán:

- Tử-dục! Tử-dục!

Cán bấy giờ vẫn tỉnh, nhưng vờ ngủ say không thưa. Du lên ra ngoài trước. Cán lắng tai nghe lỏm, thì thấy người bên ngoài nói rằng: "Trương Doãn, Sái Mạo cho người lại bảo chưa thể nào hạ thủ được..." Những câu sau vì nói nhỏ quá nên Cán không nghe rõ.

Một lát, Chu Du trở vào, lại gọi:

- Tử-dục!

Cán vẫn vờ ngủ không thưa. Du cũng cởi áo đi ngủ.



Cán bấy giờ vẫn tỉnh nhưng giả cách ngủ say không thưa.

Cán nằm nghĩ thầm rằng:

- Chu Du là người cẩn thận, sáng dậy không thấy thư, tất nhiên không để cho mình được thoát!

Vừa sang canh năm, Cán dậy gọi Chu Du. Du vẫn ngủ say. Cán bèn đội khăn mặc áo, lẻn ra ngoài trướng, gọi tiểu đồng, đi thẳng đến cửa trại. Quân canh hỏi:

- Tiên sinh đi đâu?

Cán nói:

- Ta ở đây mãi, sợ lỡ việc đô đốc, nên ta tạm cáo từ.

Quân sĩ cũng không cản trở gì cả.

Cán xuống thuyền bơi như bay về ra mắt Tào Tháo. Tháo hỏi:

- Tử-dục đi có được việc không?

Cán thưa:

- Chu Du chí khí cao nhả lắm, không sao dụ được.

Tháo giận, nói:

- Đi đã không được việc, lại bị nó chê cười cho à?

Cán thưa:

- Tuy rằng không dụ được Chu Du, nhưng cũng điều tra được một việc giúp thừa tướng. Xin hãy cho tả hữu lui cả ra ngoài.

Cán lấy thư ra và thuật lại đầu đuôi câu chuyện cho Tào Tháo nghe.

Tháo nổi giận, nói:

- Chà! Hai thằng giặc này dám vô lễ thế à?

Lập tức cho dòm Trương Doãn, Sái Mạo vào. Tháo hỏi:

- Nay ta định sai các người tiến quân đây!

Mạo bẩm:

- Quân sĩ tập chưa được giỏi, không nên tiến vội.

Tháo gắt rằng:

- Nếu đợi đến lúc quân sĩ tập giỏi, thì đầu tao đã nộp cho Chu Du rồi!

Hai người không hiểu ý thế nào, lúng túng chẳng biết nói năng ra sao. Tháo bèn quát võ sĩ lời hai người ra chém. Một lát võ sĩ đem đầu vào dâng, Tháo sực nghĩ ngay ra, nói rằng:

- Thôi! Ta mắc mẹo mất rồi!

Người sau có thơ than rằng:

Xưa nay Tào Tháo tiếng khôn ngoan,

Khôn thế sao mà mắc mẹo gian?

Hỡi hỡi! Sái, Trương, quân bán chúa,

Rước voi giẫy mả, chết không oan!

Các tướng thấy Tháo giết Trương, Sái bèn vào hỏi nguyên nhân làm sao. Tháo biết mình mắc mẹo, nhưng không chịu nhận lỗi, bèn bảo các tướng rằng:

- Hai người ấy khinh thường quân pháp nên ta giết đi.

Ai nấy đều ân hận. Tháo chọn Mao Giới và Vu Cấm cử thay làm thủy quân đô đốc.

Quân do thám báo tin về cho Chu Du. Du mừng rỡ, nói:

- Ta chỉ lo hai người ấy, nay đã trừ xong, lòng ta thanh thản vô cùng!

Lỗ Túc nói:

- Đô đốc dùng binh như thế, lo gì chẳng phá được Tào Tháo.

Du nói:

- Ta chắc rằng các tướng không ai hiểu mưu ta, chỉ có Gia-cát Lượng kiến thức hơn ta, chắc mẹo này cũng không giấu được hắn. Tử-kính thử sang dò xem hắn có biết hay không, rồi về báo cho ta.

Ấy là:

Muốn đem phản gián mưu vừa đặt,

Ướm hỏi người ngoài có biết không?

Chưa biết Lỗ Túc đi dò Khổng Minh thế nào, xem đến hồi sau mới rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI SÁU

**Dùng chước lạ, Khổng Minh mượn tên
Dâng kế mật, Hoàng Cái chịu nhục.**

Lỗ Túc vâng lời Chu Du, xuống thuyền thăm dò Khổng Minh. Khổng Minh đón vào khoang thuyền ngồi chơi. Túc nói:

- Mấy bữa nay bận việc quân, chưa lúc nào rảnh đến hầu chuyện tiên sinh được.

Khổng Minh nói:

- Chính tôi cũng chưa đến mừng đô đốc được.

Túc hỏi:

- Có việc gì mà mừng?

Khổng Minh nói:

- Việc Công-cẩn sai ông đến dò tôi xem có biết hay không, việc ấy chính nên mừng.

Lỗ Túc tái mặt, hỏi:

- Sao tiên sinh biết?

Khổng Minh đáp:

- Mẹo ấy chỉ lừa được Tưởng Cán. Tào Tháo tuy cũng mắc mẹo, nhưng hấn tất nghĩ ra, song không chịu nhận lỗi đầu. Nay Trương, Sái hai người đã chết, Giang-dông không phải lo gì nữa, sao chẳng mừng được! Tôi lại nghe Tào Tháo cho Vu Cấm, Mao Giới lên thay linh chức thủy quân đô đốc. Hai người ấy chỉ có mang tính mệnh cả thủy quân Tào Tháo mà quảng đi, chứ làm chi được!

Lỗ Túc nghe xong, nói một vài câu qua loa rồi từ biệt ra về. Khổng Minh dặn Lỗ Túc:

- Tử-kính có vẻ, đừng nói với Công-cẩn rằng tôi đã biết trước việc ấy nhé! Sợ rồi Công-cẩn mang lòng ghen ghét, lại kiếm chuyện để mưu hại tôi.

Lỗ Túc vâng lời trở về, ra mắt Chu Du, kể hết đầu đuôi. Du thất kinh, nói:

- Người này quyết không sao để được, ta phải chém đi mới xong.

Lỗ Túc can:

- Nếu ta giết Khổng Minh, sẽ bị Tào Tháo cười cho.

Du nói:

- Ta sẽ lấy phép công mà chém, cho hản chết cũng không oán được ta.

Lỗ Túc hỏi:

- Phép công gì?

Du nói:

- Tử-kính không phải nói, đến mai sẽ biết.

Hôm sau, Du hội cả các tướng ở dưới trướng, mời Khổng Minh đến bàn việc. Khổng Minh đến. Du hỏi:

- Nay sắp đánh nhau với Tào Tháo trên mặt sông, nên dùng vũ khí gì đánh cho tiện?

Khổng Minh thưa:

- Trên mặt sông lớn, cốt lấy cung tên làm đầu.

Du nói:

- Lời tiên sinh hợp ý tôi lắm! Hiện trong quân đang thiếu tên bắn, phiền tiên sinh trông nom giúp cho việc làm mười vạn chiếc tên. Đây là việc công, xin tiên sinh chớ nên từ chối.

Khổng Minh nói:

- Đồ đốc đã sai, tôi xin hết sức. Xin hỏi mười vạn tên khi nào dùng đến?

Du hỏi:

- Trong mười hôm, có làm xong được không?

Khổng Minh nói:

- Quân Tào nay mai sắp đến, nếu đợi mười ngày, việc lớn hỏng mất.

Du hỏi:

- Tiên sinh liệu độ mấy hôm thì xong?

Khổng Minh thưa:

- Trong nội ba ngày, sẽ nộp đủ mười vạn tên.

Du nói:

- Việc quân không phải trò đùa đâu!

Khổng Minh nói:

- Đâu có dám đùa với đô đốc, tôi xin làm giấy cam đoan, nếu ba ngày không xong, cam chịu trọng tội.

Du mừng lắm, gọi ngay quan chính tư⁽¹⁾ mang đồ văn phòng ra làm tờ cam kết, rồi mở tiệc khoản đãi và nói:

- Khi nào xong việc, xin có đền đáp.

Khổng Minh nói:

- Hôm nay đã không kịp rồi, ngày mai bắt đầu làm, đến ngày thứ ba, xin đô đốc sai năm trăm quân đến bờ sông nhận tên đem về.

Khổng Minh uống thêm vài chén rồi từ biệt.

Lỗ Túc hỏi Chu Du:

- Người này nói khoác chăng?

Du nói:

- Rõ ràng hấn tự mua lấy cái chết, chớ ta cũng không bắt ép gì hấn. Hôm nay đông đủ mặt các quan, làm tờ cam kết, dù hấn có mọc cánh cũng không bay thoát. Ta dặn bọn thợ cố làm dây dưa, và không cấp đủ cho đồ dùng, tất nhiên hấn

(1) Quan giữ hình luật trong quân.

lỡ hẹn. Khi ấy ta trị tội, xem có kêu ca được nữa không? Tử-kính thử sang thăm dò tình hình, về báo cho ta biết.

Lỗ Túc vâng lệnh, đến gặp Khổng Minh.

Khổng Minh nói:

- Ta đã bảo Tử-kính đừng nói chuyện gì với Công-cẩn, e Công-cẩn lại tìm kế hại ta. Không ngờ Tử-kính không chịu giấu giếm hộ, hôm nay, quả nhiên lại có chuyện. Trong ba ngày, làm sao vớt nổi mười vạn tên, Tử-kính phải cứu ta mới được.

Túc nói:

- Ông tự rước lấy tội, tôi biết cứu làm sao bây giờ?

Khổng Minh nói:

- Tử-kính cho ta mượn hai chục chiếc thuyền, mỗi chiếc dùng ba chục tay chèo giỏi. Trên thuyền căng vải xanh che xung quanh, và vẽ hơn nghìn hình nhân bằng rơm, xếp đứng hai bên mạn thuyền. Ta sẽ có kế. Đến ngày thứ ba ta bảo đảm được đủ mười vạn tên cho mà xem. Nhưng chớ để cho Công-cẩn biết nữa, nếu hắn biết thì kế ta hỏng mất đó.

Túc vâng lời, nhưng chưa hiểu rõ mưu mô Khổng Minh ra sao. Lúc về gặp Chu Du, quả nhiên Túc không dám động đến việc mượn thuyền, chỉ bảo không thấy Khổng Minh dùng đến tre, gỗ, lông chim và sơn nhựa gì cả, chỉ nói rằng đã có cách.

Du rất ngạc nhiên, nói:

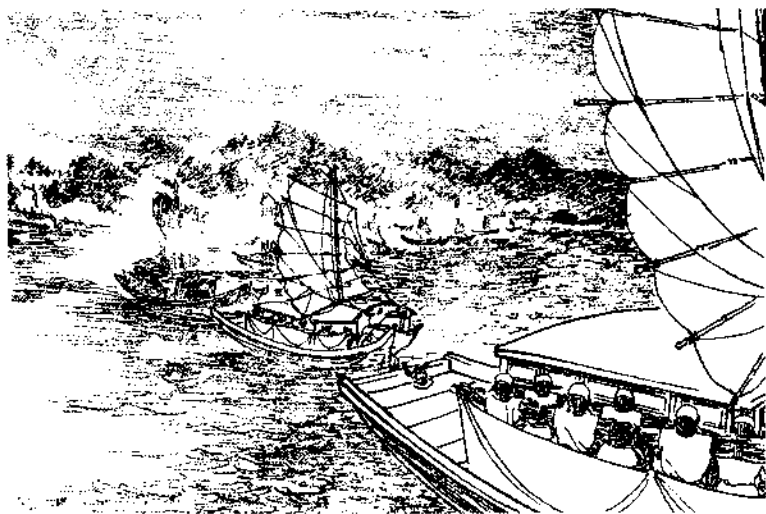
- Thử đợi đến hôm thứ ba xem sao.

Lỗ Túc cất riêng hai chục chiếc thuyền nhanh nhẹ, mỗi chiếc ba chục người chèo, đủ đồ vải căng, cỏ bó, dự bị sẵn sàng cho Khổng Minh. Ngày thứ nhất không thấy gì, ngày thứ hai cũng vậy. Mãi đến hôm thứ ba, độ canh tư, Khổng Minh mới lên sai người mời Lỗ Túc xuống thuyền. Túc hỏi:

- Ông gọi tôi đến có việc gì?

Khổng Minh nói:

- Mời ông đến cùng đi lấy tên một thể.



*... Đêm ấy sương mù phủ kín trời,
trên mặt sông lại càng mờ mịt...*

Túc hỏi:

- Lấy tên ở đâu?

Khổng Minh nói:

- Tử-kính không phải hỏi, cứ đi sẽ biết.

Nói rồi, sai lấy thùng chạc dằng cả hai chục chiếc thuyền làm một, cho bơi thẳng lên phía bắc.

Đêm ấy, sương mù phủ kín trời, trên mặt sông lại càng mờ mịt, giáp mặt không trông thấy nhau. Khổng Minh giục quân chèo thuyền đi thật gấp. Quả thật là một buổi sương mù rất đẹp, rất nên thơ.

Lỗ Túc sợ hãi, hỏi:

- Quân Tào ủa ra thì làm thế nào?

Khổng Minh cười, đáp:

- Tôi chắc Tào Tháo thấy sương mù thế này, không dám

cho quân ra. Chúng mình cứ yên chí uống rượu làm vui, đợi khi nào sương tan thì về.

Canh năm đêm ấy, thuyền đến sát thủy trại Tháo. Khổng Minh sai đồ thuyền quay mũi về hướng tây, dàn thành hàng chữ thất, rồi đánh trống và hò reo rầm rĩ.

Trong trại Tào, nghe thấy tiếng trống đánh, tiếng reo hò, Mao Giới, Vu Cấm vội vàng phi báo với Tào Tháo. Tháo truyền lệnh rằng:

- Sương mù dày đặc, quân giặc kéo đến bất thần, tất có mai phục, không nên khinh động.

Tháo chỉ ra lệnh cho quân cung nỏ bắn tứ tung ra, lại sai người lên trại cạn gọi Trương Liêu, Từ Hoảng, mỗi người dẫn ba nghìn quân cung nỏ cấp tốc đến bờ sông trợ chiến. Hiệu lệnh đến nơi thì Vu Cấm, Mao Giới sợ quân nam tràn vào thủy trại, đã sai quân bắn rào rào ra rồi. Một lát quân trên cạn cũng đến, ước hơn vạn người, đều chia vào chỗ có tiếng trống bắn xuống như mưa. Khổng Minh một mặt lại sai quay mũi thuyền về phía tây, áp vào trại thủy đồ lấy tên; một mặt cử việc thúc trống hò reo rầm rĩ. Khi mặt trời đã mọc, sương mù dần tan, Khổng Minh sai thu thuyền kéo về. Các bó cỏ trên hai chục chiếc thuyền, bó nào cũng chỉ chít những tên cắm.

Khổng Minh sai quân sĩ đồng thanh reo to lên rằng:

- Tạ ơn thừa tướng giúp tên!

Khi quân vào báo cho Tháo biết, thì thuyền nhẹ nước xuôi, đã đi xa hàng hai chục dặm rồi, đuổi không kịp nữa. Tào Tháo tức bực vô cùng.

Khổng Minh quay thuyền về nói với Lỗ Túc rằng:

- Mỗi thuyền được ước chừng năm sáu nghìn tên mà không hề tốn chút công sức nào của Đông Ngô cả. Thế là đã được hơn mười vạn tên, nay mai lại đem tên ấy bắn lại quân Tào, chẳng tiện lắm ru?

Túc nói:

- Tiên sinh thực là thần thánh. Làm sao lại biết đêm nay có sương mù lớn thế?

Khổng Minh nói:

- Làm tướng mà không biết thiên văn, không tường địa lý, không biết được thuật pháp, không hiểu được âm dương, không tinh trận đồ, không giỏi binh thế, đó là tướng xoàng. Từ ba hôm trước, ta đã tính biết hôm nay có sương mù lớn, nên mới dám nhận thời hạn ba hôm. Công-cẩn hạn cho ta mười ngày, mà thuyền thợ, đồ dùng không thứ gì đủ, chực đem một tội lỗi nhỏ để hại ta; nhưng số mệnh ta đã có trời, hại làm sao nổi!

Lỗ Túc chịu là giỏi.

Thuyền vừa cập bến, đã thấy năm trăm quân của Chu Du đứng chực lĩnh tên. Khổng Minh bảo lên thuyền mà lấy, được hơn chục vạn chiếc mang về nộp. Lỗ Túc vào ra mắt Chu Du, thuật lại cả việc đi lấy tên. Du giật mình, thở dài than rằng:

- Khổng Minh mẹo thần, tính giỏi, ta thật không bằng!

Ngày sau có thơ rằng:

*Khí mù nghi ngút tỏa dòng sông,
Mặt nước mênh mang, khói mịt mù...
Tên bắn rào rào thuyền đỡ lấy,
Chu Du bỏ vía, phục vô cùng.*

Một lát, Khổng Minh cũng vào gặp Chu Du. Du ra ngoài trại đón và khen rằng:

- Mưu kế tiên sinh tài tình lắm, khiến người ta phải kính phục.

Khổng Minh nói:

- Đó chỉ là một chút mẹo vặt có gì là lạ đâu?

Du mời Khổng Minh vào trướng uống rượu, rồi hỏi rằng:

- Hôm qua, chúa công tôi cho người đến thúc giục tiến quân, tôi chưa nghĩ được mẹo gì lạ, xin tiên sinh dạy cho.

Khổng Minh thưa:

- Tài tôi thường lắm, nghĩ sao được diệu kế?

Du nói:

- Hôm trước, tôi xem thủy trại của Tào Tháo cực kỳ nghiêm chỉnh, rất hợp binh pháp, không dễ phá được. Tôi đã nghĩ ra một mẹo, chưa biết có dùng được hay không, xin tiên sinh quyết định giúp.

Khổng Minh nói:

- Đò đốc đừng nói vội, xin hãy cùng viết vào lòng bàn tay, xem có khớp nhau không đã.

Du mừng lắm, sai đem nghiên bút ra, viết ngấm vào bàn tay một chữ, rồi đưa bút cho Khổng Minh. Khổng Minh cũng viết một chữ. Hai người ngồi gần lại, xòe bàn tay ra, rồi cùng cười âm cả lên. Té ra trong tay Chu Du để một chữ “hỏa”, trong tay Khổng Minh cũng một chữ “hỏa”.

Chu Du nói:

- Hai chúng ta đã hợp ý nhau, chắc không còn nghi ngờ gì nữa, xin đừng tiết lộ cho ai biết.

Khổng Minh nói:

- Việc là việc chung cả hai nhà, có lẽ đâu lại để lộ chuyện. Tào Tháo đã hai phen mắc mẹo của tôi, nhưng chắc lần này hẳn cũng không phòng bị. Đò đốc cố gắng lên thì thế nào cũng được.

Tan tiệc đâu về đấy, các tướng không ai biết câu chuyện ra sao.

Tào Tháo, từ khi mất mười lăm mười sáu vạn mũi tên, trong lòng buồn tức lắm. Tuần Du hiến kế rằng:

- Giang-dông có Chu Du, Gia-cát Lượng hai người hợp mưu với nhau, khó lòng phá nổi. Ta hãy nên sai người đến

Giang-dông trá hàng, làm tay trong, dò xét đầy đủ tình hình mới có thể phá được.

Tháo nói:

- Người nói chính hợp ý ta. Vậy người thử xem ai đi làm được việc ấy?

Tuân Du thưa:

- Sái Mạo bị giết, em hắn là Sái Trung, Sái Hòa hiện đang làm phó tướng. Thừa tướng nên ban ơn cho họ vui lòng gắn bó với ta, rồi sai sang trá hàng, tắt Đông Ngô không nghi kỵ.

Tháo theo lời ấy, đang đêm gọi hai người vào trướng, dặn rằng:

- Hai người hãy dẫn một số quân sang Đông Ngô trá hàng, hễ thấy động tĩnh gì, sai người về mật báo ngay. Khi nào thành công, ta sẽ phong thưởng thêm; chớ có ăn ở hai lòng nhé!

Sái Trung, Sái Hòa bẩm:

- Xin thừa tướng chớ nghi, vợ con chúng tôi ở cả Kinh-châu, chúng tôi có đầu đảm thể! Hai chúng tôi quyết lấy đầu Chu Du, Gia-cát Lượng về dâng dưới trướng.

Tháo trọng thưởng cho hai người.

Hôm sau, hai người đem năm trăm tên quân, chở vài chiếc thuyền, thuận gió xuôi xuống bờ phía nam. Chu Du đang tính toán việc tiến quân, chợt được tin báo có thuyền ở Giang-bắc sang, xưng tên là Sái Hòa và Sái Trung, em ruột Sái Mạo, đến hàng. Du cho gọi vào. Hai người vừa khóc vừa lạy, nói:

- Anh chúng tôi là Sái Mạo, không có tội tình gì, tự dưng bị Tào Tháo giết mất. Chúng tôi muốn báo thù cho anh, nên sang đầu hàng. Mong đô đốc thu dụng cho, chúng tôi xin làm tiền bộ.

Du mừng rỡ, trọng thưởng cho hai người rồi sai dẫn quân theo Cam Ninh làm tiên bộ. Hai người lạy tạ, chắc hẳn Du đã trúng kế rồi.

Du gọi Cam Ninh vào dặn rằng:

- Hai thằng này không mang theo vợ con, chẳng phải thực bụng hàng đầu, đúng Tào Tháo sai đến làm gian tế đây. Nay ta muốn mượn kế nó để dùng kế mình cho nó thông báo tin tức về Tào Tháo. Người phải ân cần khoản đãi chúng nó, nhưng phải đề phòng. Đợi khi nào ta cất quân đi, sẽ đem giết chúng để tế cờ. Người phải cẩn thận, không được để lỡ việc.

Cam Ninh vâng lời trở ra. Lỗ Túc vào gặp Chu Du, nói:

- Việc Sái Trung, Sái Hòa đến hàng chỉ là giả dối, không nên dùng vội.

Du mắng rằng:

- Hai người ấy vì Tào Tháo giết oan mất anh, nên đến hàng để báo thù, giả gì mà giả? Người hay đa nghi thế, dùng làm sao được người giỏi trong thiên hạ?

Túc nín lặng lui ra, đến nói với Khổng Minh. Khổng Minh chỉ cười.

Túc nói:

- Ông cười gì thế?

Khổng Minh nói:

- Tôi cười ông không biết đó là Công-cẩn dùng mưu. Sông to cách trở, do thám đi lại khó khăn. Tháo sai hai người sang trá hàng để dò xét quân ta. Công-cẩn lại muốn mượn kế nó làm kế mình, dùng chúng thông báo tin tức đỡ mình. Binh pháp cần phải đổi trá, mưu của Công-cẩn rất hay.

Túc bấy giờ mới hiểu.

Đêm hôm ấy, Chu Du đang ngồi trong trướng, bỗng thấy Hoàng Cái lên vào ra mắt. Du hỏi:

- Công-phúc đang đem đến đây, tất có mưu hay bàn bạc.

Cái thưa:

- Quân giặc nhiều, quân ta ít, không nên cầm cự lâu.
Sao không dùng kế hỏa công?

Du hỏi:

- Ai xui ông hiến kế ấy?

Cái thưa:

- Tôi tự nghĩ ra, không có ai bày vẽ cho cả.

Du nói:

- Ta vẫn muốn dùng kế ấy, cho nên mới giữ Sái Trung, Sái Hòa ở đây, để chúng nó đưa tin tức về cho nhau; nhưng hiềm vì không có ai thi hành kế trá hàng cho ta cả.

Cái thưa:

- Tôi xin đảm nhận.

Du nói:

- Nếu không chịu khổ sở một chút, thì khi nào Tào Tháo chịu tin?

Cái thưa:

- Tôi đội hậu ân của họ Tôn, dầu gan óc lầy đất cũng cam.

Du lại tạ rằng:

- Ông chịu thực hiện kế khổ nhục này, thật là may mắn cho Giang-đông quá.

Cái thưa:

- Tôi chết cũng không oán hận chút nào!

Nói rồi tạ trở ra.

Hôm sau, Chu Du nổi trống hội các tướng, Khổng Minh cũng đến. Chu Du nói:

- Tháo dẫn hàng trăm vạn quân, doanh trại liên tiếp hơn ba trăm dặm, không phải một ngày mà phá xong được.

Nay truyền cho các tướng, mỗi người phải lĩnh lương thảo ba tháng, phòng chống nhau với giặc.

Du nói vừa dứt lời, Hoàng Cái tiến ra nói:

- Đừng nói ba tháng, dầu cấp cả ba mươi tháng lương thảo cũng chẳng làm trò gì? Nội trong tháng này, có thể phá được thì phá, nếu không phá nổi, thì chỉ bằng theo lời Tử-bố, bỏ giáp quảng gươm, ngảnh mặt về bắc mà hàng đi cho rảnh!

Chu Du nghe nói tái mặt lại, nổi giận đùng đùng, thét lớn:

- Ta đây phụng mệnh chúa công, chỉ huy ba quân phá Tào, ai dám nói đến hàng là chém. Nay đang lúc hai bên đối địch, mà dám mở mồm ra nói câu ấy, làm ngơ lòng quân, không chém đầu mày thì còn sai bảo được ai!

Liên quát võ sĩ lôi Cái ra chém.

Cái cũng tức giận, nói lớn:

- Ta từ khi theo Phá lỗ tướng quân⁽¹⁾ đến nay, tung hoành miền đông nam trải qua ba đời rồi, khi ấy đâu đã có người?

Du giận quá, hét chém cho mau.

Cam Ninh bước lên can rằng:

- Công-phúc là cội thân của Đông Ngô, xin hãy khoan thù cho.

Du quát lên rằng:

- Sao mày được nói lời thôi, làm loạn phép tắc của tao?

Các quan đều quỳ xuống can rằng:

- Tội Hoàng Cái thực là đáng chết, nhưng giết Cái thì không có lợi cho việc quân. Xin đô đốc hãy khoan thứ cho, tạm ghi tội lại đó, đợi phá xong Tào Tháo, sẽ đem chém cũng chưa muộn.

(1) Chỉ Tôn Kiên.



*... Tả hữu lật áo Hoàng Cái, vật sấp xuống đất,
đánh năm chục roi...*

Chu Du vẫn hăm hăm, các quan năn nỉ kêu van mãi, Du mới nói:

- Nếu không nể mặt các quan, thì ta quyết lấy đầu mày đó! Nay hãy tha cho mày tội chết!

Du bèn sai tả hữu vật cổ Hoàng Cái xuống đánh một trăm roi.

Các quan lại kêu van, Du hất đổ cả bàn đi, quát mắng các quan, và thét bảo đánh đập. Tả hữu lật áo Hoàng Cái, vật sấp xuống đất, đánh năm chục roi. Các quan lại xúm vào xin tha. Du đứng dậy chỉ mặt Hoàng Cái, nói:

- Mày còn dám coi thường tao chăng? Hãy cho chịu năm chục trượng đó, nếu còn trể nhác việc gì, hai tội sẽ trị nhân thể.

Rồi vừa đi vừa mắng nhiếc om sòm trở vào trong trướng.

Các tướng ra vực Hoàng Cái dậy, thấy da thịt tả tơi, máu me đầm đìa. Cái về đến trại, ngắt đi mấy lần. Ai đến hỏi thăm cũng ứa hai hàng nước mắt. Lỗ Túc cũng đến thăm, rồi xuống thuyền trách Khổng Minh rằng:

- Hôm nay Công-cẩn giận đánh Hoàng Cái như thế, chúng tôi là bộ hạ Công-cẩn nên không ai dám mạnh dạn can ngăn đã đành; tiên sinh là khách, sao chỉ thu tay đứng xem, không nói giúp cho một câu gì?

Khổng Minh cười, nói:

- Tử-kính còn dỗi ta!

Túc nói:

- Từ khi tôi cùng với tiên sinh sang sông đến giờ, chưa hề có câu gì dỗi nhau, sao tiên sinh lại nói thế?

Khổng Minh nói:

- Thế ra Tử-kính không biết Công-cẩn đánh đau Hoàng Cái là mưu kế đó ư? Tại sao còn cần đến tôi khuyên can?

Lỗ Túc bấy giờ mới biết, Khổng Minh nói:

- Không dùng mẹo khổ nhục, làm sao đánh lừa được Tào Tháo? Nay đô đốc tất sai Hoàng Cái sang trá hàng, và mượn bọn Sái Trung đưa tin về trước. Tử-kính có đến chơi với Công-cẩn, chớ có nói là ta biết mẹo ấy nhé! Chỉ nên nói rằng ta cũng oán Công-cẩn ác quá là xong.

Túc về, vào gặp Chu Du. Du mời vào sau trường ngồi chơi. Túc nói:

- Hôm nay, làm sao đô đốc đánh Công-phúc đau quá thế?

Du hỏi:

- Các tướng có ai oán ta không?

Túc nói:

- Nhiều người thắc mắc lắm!

Du hỏi:

- Ý Khổng Minh thế nào?

- Khổng Minh cũng oán dồ độc bạc đãi tướng sĩ.

Du cười, nói:

- Phen này ta mới lừa được Khổng Minh!

Túc hỏi làm sao. Du nói:

- Đánh Hoàng Cái là kế của ta đó. Ta muốn sai hấn trá hạm, nên trước hết dùng kế khổ nhục để đánh lừa Tào Tháo, rồi sau dùng kế hỏa công thì mới có thể thắng được.

Túc trong bụng phục Khổng Minh là cao kiến, nhưng không dám nói rõ.

Hoàng Cái đau nằm trong trường, các tướng đều đến hỏi thăm. Cái chẳng nói năng gì, cứ thở dài sườn sượt. Chợt báo có quan tham mưu là Hám Trạch lại thăm. Cái sai mời vào tận chỗ nằm, đuổi tả hữu lui ra ngoài. Hám Trạch hỏi:

- Tướng quân có thù hằn gì với dồ độc chẳng?

Cái nói:

- Không thù hằn gì cả.

Trạch nói:

- Thế thì vừa rồi ông bị đòn, có phải là kế khổ nhục không?

Cái hỏi:

- Sao ông biết?

- Tôi xem bộ dạng Công-cẩn, mười phần đã đoán được chín.

Cái nói:

- Tôi chịu hậu ân họ Tôn đã ba đời, không lấy gì báo được, nên hiến kế ấy để phá Tào Tháo. Thân tôi tuy đau khổ, nhưng lòng tôi hả hê. Tôi xem trong đám tướng sĩ, không ai là tâm phúc của tôi; duy có ông là người trung nghĩa, nên tôi mới dám thổ lộ can trường.

Trạch nói:

- Phải chăng ông muốn dùng tôi dâng thư trá hàng?

Cái đáp:

- Quả thị tôi có ý đó, chưa biết ông có chịu giúp cho không?

Hám Trạch hớn hỏ nhận lời.

Ấy thực là:

Dũng tướng khinh thân mong báo chúa,

Mưu thân vì nước lại đồng tâm.

Chưa biết Hám Trạch sang dâng thư làm sao, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BẢY

Hám Trạch mật dâng thư hàng giả Bàng Thống khéo dụng kế liên hoàn

Hám Trạch biểu tự là Đức-nhuận, người làng Sơn-âm, quận Cối-kê, nhà nghèo nhưng chăm học, phải đi làm thuê; thường hay mượn sách về xem, xem xong một lượt là nhớ như in không bao giờ quên nữa. Trạch lại có tài biện bác, có can đảm. Tôn Quyền dùng làm tham mưu. Trạch chơi với Hoàng Cái thân thiết lắm, nên Cái nhờ dâng thư trá hàng. Trạch vui lòng nhận ngay và nói:

- Đại trượng phu ở đời, không lập được công danh sự nghiệp gì, chẳng hóa ra cùng với cỏ cây cùng mục nát ư? Ông đã quên mình báo chúa, đây tôi há dám tiếc thân!

Hoàng Cái nhảy choàng xuống đất lạy tạ. Trạch nói:

- Việc không nên để lâu, xin đi ngay hôm nay!

Cái nói:

- Thư tôi đã viết sẵn rồi.

Trạch nhận lấy thư. Đến đêm giả làm ông lão đánh cá, bơi chiếc thuyền con sang thẳng bờ phía bắc. Đêm hôm ấy, sao lạnh đầy trời; vừa canh ba thì thuyền Hám Trạch tới cạnh thủy trại quân Tào. Quân tuần sông bắt được, vào báo với Tào Tháo.

Tháo hỏi:

- Có lẽ là gian tế chăng?

Quân thưa:



*... Hám Trạch bơi một chiếc thuyền con
sang thẳng bờ phía bắc...*

- Chỉ có một ông lão đánh cá, tự xưng là tham mưu bên Đông Ngô, tên là Hám Trạch, lại trình việc cơ mật.

Tháo sai dẫn vào. Bấy giờ trên trường, đèn đuốc sáng lòa, Tháo ngồi ngất ngưỡng trên ghế hỏi rằng:

- Người đã làm tham mưu Đông Ngô, nay đến đây có việc chi?

Trạch nói:

- Trước kia, tôi cứ thấy người ta đồn Tào thừa tướng cầu người hiền như kẻ khát nước. Nay nghe lời nói thật không ăn khớp chút nào. Thôi, Hoàng Công-phúc, người nghĩ lắm mất rồi!

Tháo nói:

- Ta sắp sửa đánh nhau với Đông Ngô, thấy người một mình đi lên đến đây, lẽ nào chẳng phải hỏi?

Hám Trạch nói:

- Hoàng Công-phúc là cự thần ba đời bên Đông Ngô. Nay vô cớ bị Chu Du đập đánh khổ sở trước mặt các tướng. Công-phúc lấy làm căm tức vô cùng, bởi vậy, muốn sang hàng thừa tướng để báo thù, liên bản với tôi. Tôi với hần như anh em ruột một nhà, cho nên dâng hộ tồ mật thư, chưa biết thừa tướng có rộng dung cho không?

Tháo hỏi:

- Thư đâu?

Hám Trạch đưa thư ra trình. Tháo mở xem trong thư nói rằng:

"Tôi là Hoàng Cái, đội ơn sâu họ Tôn, đáng lẽ không dám ăn ở hai lòng mới phải. Nhưng xét tình thế bây giờ, thì đem quân sáu quận Giang-đông mà địch với quân trăm vạn ở trung nguyên, ít địch sao nổi nhiều, thiên hạ đều thấy rõ cả. Các tướng sĩ bên Đông Ngô, bất kỳ khôn đại, ai cũng biết cái lẽ như thế. Duy có Chu Du ba tuổi ranh, tính tình nóng nảy, tự cao tự đại, muốn đem trứng chọi với đá; lại ỷ thế lòng quyền, phạt kẻ vô tội mà không thương người có công. Tôi là cự thần, không dưng bị đánh, căm tức biết ngần nào!

Tôi được nghe tiếng thừa tướng đem bụng chân thành đãi người, nhún mình dùng kẻ sĩ. Vậy tôi xin đem quân lại hàng, mong lập lấy chút công và rửa nhục trước. Lương thảo cùng đồ khí giới, sẽ xin đem cả thuyền lại nộp sau. Khóc ra máu, lạy trình thư này, xin đừng hồ nghi gì cả."

Tháo ngồi trên ghế, xem đi xem lại tờ thư hơn chục lượt, rồi bồng dung đập tay xuống án, trợn mắt nổi giận lên mà nói rằng:

- Hoàng Cái dùng kế khổ nhục, sai người đến dâng thư trá hàng, dám to gan đánh trống qua cửa nhà sấm phải không?

Và thét tả hữu lôi Trạch ra chém. Khi Trạch bị dẫn đi, nét mặt vẫn thản nhiên như không. Trạch chỉ ngẩng mặt lên trời cười ngất.

Tháo sai lời lại quát hỏi:

- Ta đã biết rõ ruột gan ngươi, ngươi còn cười gì nữa?

Trạch nói:

- Thưa, tôi đâu dám cười ông! Tôi cười Hoàng Công-phúc không biết người đó thôi!

Tháo hỏi:

- Thế nào là không biết người?

Trạch đáp:

- Chém thì cứ chém, việc gì phải hỏi lời thôi?

Tháo nói:

- Ta đây học binh thư từ thuở nhỏ, còn lạ gì những mẹo ấy, ngươi lừa ai thì được, chớ lừa ta sao nổi?

Trạch nói:

- Xin ông hãy cho tôi được biết mẹo lừa ở chỗ nào?

Tháo nói:

- Để ta nói thẳng cho ngươi biết, để ngươi có chết cũng không oán thán gì được nữa. Nếu ngươi thật tâm muốn hàng, sao không định trước ngày giờ? Thế có phải là gian hay không?

Trạch nghe xong, phì cười, nói:

- Nói thế mà không biết thẹn, dám khoe khoang biết nhiều binh thư! Thôi, biết điều thì thu quân về cho mau, đừng có đánh chác gì nữa mà bị Chu Du tóm được. Đồ không có học thức gì kia! Tiếc thay, ta chết uống về tay ngươi!

Tháo hỏi:

- Thế nào là ta không có học thức?

Trạch đáp:

- Ngươi không biết cơ mưu, không hiểu đạo lý, vô học thức rành rành ra đấy còn gì!

Tháo nói:

- Ngươi cứ vạch những chỗ không đúng của ta ra xem nào?

Trạch nói:

- Người không kính trọng người hiền, hà tất phải nhiều lời làm gì? Ta chỉ có chết là hết!

Tháo nói:

- Nếu người đưa ra đủ lý lẽ thì tự nhiên ta sẽ kính phục ngay.

Trạch nói:

- Thế người không biết đã trốn chúa đi lén thì hẹn trước ngày giờ làm sao được. Nếu hẹn trước mà lỡ ra việc trong chưa xong, ngoài đã có binh đến tiếp ứng, chẳng hóa ra lộ chuyện mất à? Do đó gặp lúc thuận tiện thì làm, không thể hẹn trước được. Người không hiểu lẽ đó, định giết người tử tế, quả thật là không có học thức.

Tháo nghe xong, dịu ngay nét mặt, bước xuống xin lỗi, nói:

- Tôi xét việc không tinh, lỡ xâm phạm đến oai ngài, xin tha thứ cho.

Hám Trạch nói:

- Tôi với Hoàng Công-phúc, đã dốc một lòng đến hàng, khác nào trẻ nít mong cha mẹ, còn có điều gì là đối đãi nữa.

Tháo mừng lắm, nói:

- Nếu hai ông mà lập được công to này, ngày sau sẽ được phong tước cao hơn những người khác.

Trạch nói:

- Chúng tôi có phải vì tước lộc mà lại dây dẫu, chính vì thuận lẽ trời, hợp lòng người đó thôi.

Tháo sai đem rượu khoản đãi. Một lát, có người vào ghé tai nói nhỏ với Tào Tháo. Tháo nói:

- Đưa thư ra xem nào!

Người đó trình thư lên. Xem xong, Tháo tỏ vẻ vui mừng. Hám Trạch nghĩ thầm đây hẳn là Sái Hòa, Sái Trung đưa tin về báo chuyện Hoàng Cái bị đòn, nên Tháo mừng việc ta đến hàng là thật bụng hẳn.

Tháo nói:

- Phiên tiên sinh trở về Giang-dông, cùng với Hoàng Công-phúc hẹn ngày đưa tin sang bên này cho tôi biết trước, để đem quân ra tiếp ứng.

Trạch thưa:

- Tôi đã bỏ xứ Giang-dông mà đến đây, không mặt mũi nào dám về nữa. Xin thừa tướng sai người tin cẩn khác.

Tháo nói:

- Nếu sai người khác, tôi e tiết lộ việc chăng?

Trạch từ chối mãi, rồi nói:

- Tôi có về thì phải đi ngay, không ở đây lâu được.

Tháo thưởng cho vàng lụa, Trạch không nhận, từ tạ trở ra, lại bơi chiếc thuyền nhỏ về Giang-dông.

Trạch thuật lại tất cả với Hoàng cái. Cái nói:

- Giá không được ông là người biện bác giỏi, thì ta chịu khổ cũng uống công.

Trạch xin ra trại Cam Ninh để dò ý tứ Sái Trung, Sái Hòa. Cái nói:

- Hay lắm!

Trạch đến trại, báo với Ninh rằng:

- Hôm qua tướng quân cứu Hoàng Công-phúc mà cũng bị đánh, tôi rất cảm tức.

Ninh chỉ cười không nói. Giữa lúc ấy thì Sái Trung, Sái Hòa ở đâu vừa đến. Trạch đưa mắt cho Cam Ninh, Ninh hiểu ý, nói ngay rằng:

- Công-cẩn chỉ hạm tài, chẳng coi chúng ta ra gì. Ta nay bị nhục thật xấu hổ với cả các người bên Giang-tả.

Nói đoạn, mồm miệng nguyền rủa, đập tay xuống bàn gầm thét. Trạch giả tảng ghé vào tai Cam Ninh nói mấy

câu. Ninh cúi sầm ngay mặt xuống, nín lặng, chỉ thở dài hai ba tiếng.

Sái Trung, Sái Hòa thấy hai người có ý muốn làm phản, mới hỏi thử:

- Chẳng hay tướng quân và tiên sinh sao buồn bực làm vậy?

Trạch nói:

- Các người biết thế nào được những điều đau khổ trong lòng chúng ta?

Sái Hòa nói:

- Có lẽ hai vị định phản Đông Ngô mà hàng Tào chăng?

Hâm Trạch tái mặt lại. Cam Ninh tuốt gươm đứng dậy, nói:

- Việc của ta bị lộ rồi, phải giết hai thằng này đi mới có thể giữ kín được!

Sái Trung, Sái Hòa vội nói:

- Hai ông chớ lo, chúng tôi cũng xin đem việc tâm phúc bày tỏ với các ông.

Ninh nói:

- Nói mau lên!

Hòa nói:

- Tào công sai hai chúng tôi đến trá hàng đây, nếu hai ông có ý quy thuận Tào công, chúng tôi xin dẫn tiến.

- Có thật thế không?

Hai người đồng thanh đáp:

- Đâu dám nói dối!

Ninh vờ mừng rỡ, nói:

- Nếu được như thế, thì chính là trời đem lại dịp may cho ta rồi!

Hai người nói:

- Việc Hoàng Công-phúc và tướng quân bị nhục, tôi đã báo tin về cho thừa tướng rồi.

Hám Trạch cũng nói:

- Ta đã dâng thư hàng của Công-phúc sang thừa tướng rồi, nay đến rủ Hưng-bá cũng đến hàng đây.

Ninh nói:

- Đại tướng phu đã gặp được minh chủ, cũng nên quyết một lòng đi theo.

Bốn người chén tạc chén thù, bàn việc tâm sự với nhau. Hai anh em họ Sái lập tức viết thư báo cho Tào Tháo, nói Cam Ninh sẽ cùng với chúng làm nội ứng. Hám Trạch lại viết thư riêng sai người đưa sang Tào Tháo. Trong thư nói Hoàng Cái muốn đến, nhưng chưa có dịp thuận tiện, khi nào thấy đoàn thuyền có cờ cắm cờ xanh ở đầu, đó chính là thuyền đến hàng.

Tháo được luôn hai bức thư, trong bụng vẫn nghi nghi hoặc hoặc, liền hội các mưu sĩ lại bàn rằng:

- Bên Giang-tả, Cam Ninh bị Chu Du làm nhục, xin làm nội ứng. Hoàng Cái bị đôn, sai Hám Trạch sang xin hàng, đều chưa đáng tin lắm. Ai dám sang trại Chu Du dò xem hư thực ra sao?

Tướng Cán bước ra nói:

- Tôi bữa trước sang Đông Ngô, chưa nên được việc gì, vẫn còn áy náy. Nay xin liều đi chuyến nữa, quyết dò được sự thật về báo với thừa tướng.

Tháo mừng rỡ, sai ngay Tướng Cán đi. Cán cưỡi chiếc thuyền nhỏ, bơi thẳng đến cạnh thủy trại Giang-đông, cho người vào báo. Chu Du thấy Cán lại đến, mừng nói rằng:

- Ta thành công chỉ cốt ở người này!

Lập tức dặn dò Lỗ Túc: "Mời Bàng Thống đến bảo cứ làm như thế... như thế cho ta".

Bàng Thống tự là Sĩ-nguyên, quê ở Tương-dương, tránh loạn sang ngụ bên Giang-đông. Lỗ Túc thường tiến cử lên Chu Du. Thống chưa kịp đến ra mắt, thì Du đã sai Túc đến

hỏi kế phá Tào. Thống mật bảo Túc rằng: “Muốn phá quân Tào, phải dùng hỏa công, nhưng trên mặt sông to, một chiếc thuyền bén lửa thì các thuyền khác tản ra chạy được cả. Chỉ có dùng kế liên hoàn, khiến Tháo phải ghép cả thuyền vào một chỗ, mới có thể thắng được”.

Túc về nói lại với Chu Du. Du phục lắm và bảo Túc:

- Chỉ có Bàng Sĩ-nguyên mới thực hiện được kế ấy cho ta mà thôi.

Túc nói:

- Chỉ sợ Tào Tháo xảo quyết, đi thế nào được?

Chu Du còn đang phân vân, tìm chưa ra cơ hội, thì được tin Tưởng Cán lại sang. Du mừng lắm, một mặt dặn dò Bàng Thống thi hành mưu kế, một mặt cho người mời Tưởng Cán vào. Cán thấy không ai ra đón, trong bụng ngờ vực, liền sai buộc thuyền ở chỗ hẻo lánh rồi vào. Du hầm hằm nổi giận, nói rằng:

- Từ-dục sao dám khinh ta thế?

Cán cười, đáp:

- Ta nghĩ ông là chỗ tình nghĩa anh em cũ, muốn đến bày tỏ tâm sự, sao lại bảo ta lừa lọc?

Du nói:

- Người muốn dụ ta hàng Tào, trừ phi sông cạn đá mòn ta mới chịu! Lần trước ta nghĩ tình bạn cũ, mời uống rượu và lưu ngủ chung giường; không ngờ người ăn cắp thư của ta, lên về báo với Tào Tháo, để Trương Doãn, Sái Mạo bị giết, làm hỏng việc của ta. Hôm nay người bỗng đứng lại đến, chắc không có bụng tốt đâu! Nếu ta không nghĩ đến tình xưa, thì chỉ cho người một nhát đao đứt làm hai đoạn! Ta cũng muốn tống người về cho rảnh, nhưng độ vài hôm nữa ta sẽ đánh phá Tào Tháo, nên phải giữ người lại, kéo tiết lộ quân cơ!

Liền sai tả hữu đưa Cán ra nghỉ trong một cái am, gần núi Tây-sơn, và bảo:

- Đợi khi nào ta phá xong Tào Tháo, sẽ tiễn ngươi sang sông cũng vừa.

Tướng Cán đang chực nói thì Chu Du đã trở vào sau trường rồi. Tả hữu lấy ngựa cho Tướng Cán cưỡi, và dẫn đến am nhỏ sau núi, cất hai tên lính hầu hạ.

Cán ở đó vừa buồn vừa lo, ăn ngủ không yên. Đêm hôm ấy, trăng sao vàng vạc, Cán dạo ra sau am, nghe văng vẳng có tiếng đọc sách. Cán lần theo, đến mãi cạnh núi, thấy có căn nhà tranh, ánh đèn le lói. Cán nhòm vào thấy một người đang ngồi đọc binh thư, trước đèn treo một thanh kiếm. Cán nghĩ người này hẳn là dị nhân đây, liền gõ cửa vào chơi. Người đó ra đón Cán vào, tư thế rất trịnh trọng. Cán hỏi họ tên, người đó đáp:

- Tôi là Bàng Thống, tự Sĩ-nguyên.

Cán nói:

- Có phải là Phụng-sổ tiên sinh đó không?

Thống đáp:

- Chính phải.

Cán mừng, nói:

- Tôi lâu nay vẫn nghe tiếng ngài, sao nay lại ản dật ở đây?

Thống nói:

- Chu Du cậy tài khinh người, nên tôi phải đến ở chỗ này. Xin hỏi ông là ai?

Cán đáp:

- Tôi là Tướng Cán.

Thống mời vào thảo am nói chuyện. Cán nói:

- Cứ như tài của tiên sinh, đi đâu mà chẳng được trọng dụng. Nếu tiên sinh chịu sang với Tào công, tôi xin tiến dẫn.

Thống nói:

- Tôi muốn bỏ đất Giang-dông này đã lâu, ông đã có lòng

dẫn tiến, nhưng phải đi ngay mới được, nếu để chậm trễ, Chu Du biết, sẽ làm hại mất.

Ngay đêm hôm ấy, Thống cùng với Cán xuống núi, ra bờ sông tìm chiếc thuyền của mình trước, chở như bay về Giang-bắc.

Về đến trại, Cán vào trước, thuật chuyện lại với Tào Tháo. Tháo thấy có Phụng-sổ tiên sinh đến, ra ngay ngoài trường đón vào, chia ngôi chủ khách ngồi chơi, rồi hỏi:

- Chu Du tuổi còn ấu trĩ, thị tài khinh người, không dùng được mưu hay. Tôi được nghe tiếng lớn của tiên sinh đã lâu, nay đã có lòng hạ cố, có điều gì xin tiên sinh cứ dạy bảo cho.

Thống thưa:

- Tôi vẫn được nghe thừa tướng dùng binh rất giỏi, nay xin cho được xem việc bố trí quân sĩ thế nào.

Tháo sai đem ngựa và mời Bàng Thống đi xem trại trên cạn trước. Hai người gióng ngựa lên chỗ cao đứng quan sát. Thống khen rằng:

- Những trại này tựa vào sườn núi, men rừng, trước sau liên hệ với nhau, ra vào có cửa, lui tới có đường, dẫu Tôn, Ngô, Nhượng Thư ngày xưa cũng không thể hơn được!

Tháo nói:

- Tiên sinh chớ có quá khen, còn mong dạy bảo giúp cho.

Lại mời Thống đi xem trại dưới nước, thấy ở mé nam chia làm hai mươi bốn cửa, thuyền lớn bao bọc phía ngoài như một bức thành; giữa là những thuyền nhỏ, lối ra vào thật phân minh. Thống cười, nói:

- Thừa tướng dùng binh thế này, tiếng đồn quả nhiên không ngoa!

Rồi lại trở sang Giang-nam, nói:

- Chu lang! Chu lang! Nay mai tất chết!

Tháo mừng lắm, về trại, mở tiệc thết đãi, cùng Thống đàm luận về cách dùng binh. Thống lý luận sắc bén, ứng đối trôi chảy. Tháo kính phục lắm, ân cần mời mọc. Thống giả say, hỏi rằng:

- Bẩm thừa tướng, ở đây có thầy lang giỏi không?

Tháo hỏi:

- Cần thầy lang làm gì?

Thống nói:

- Tôi xem chừng thủy quân của thừa tướng ốm nhiều, cần có thầy lang giỏi mới chữa được.

Bấy giờ, quân Tào không quen thủy thổ, bệnh thổ tả phát ra, nhiều người bị chết. Tháo đang lo nghĩ, chợt nghe Thống nói thì làm gì chẳng phải hỏi. Thống bèn nói:

- Phương pháp luyện tập thủy quân của thừa tướng thật là tuyệt diệu, nhưng tiếc chưa được toàn diện.

Tháo hỏi gặng hai ba lần. Thống nói:

- Tôi có một kế, khiến cho thủy quân không mắc tật bệnh gì, có thể yên ổn thành công.

Tháo mừng lắm, hỏi kế hay. Thống nói:

- Trong sông lớn này, nước thủy triều khi lên khi xuống, sóng gió liên miên. Người phương bắc không quen ngồi thuyền bị sóng đánh nghiêng ngã mới sinh ra bệnh. Nếu đem thuyền lớn nhỏ, ghép lại thành từng cụm độ ba chục chiếc hoặc năm chục chiếc, đầu đuôi dùng xích sắt ghép liền với nhau, trên thuyền lát ván phẳng phiu; như thế, chẳng những người đi lại dễ dàng, mà đến ngựa chạy cũng được. Nên làm ngay lúc này đi, thì còn lo chi thủy triều và sóng gió nữa.

Tào Tháo bước xuống tạ, nói:

- Giá tiên sinh không vạch cho kế hay này, thì phá sao được Đông Ngô!

Thống nói:

- Tôi cũng mới nghĩ nông cạn thế thôi, xin thừa tướng thử liệu xem có nên không?

Tháo lập tức truyền gọi thợ rèn, ngày đêm đúc dây xích xích và đánh lớn ghép chặt các thuyền lại. Quân sĩ được tin, ai nấy đều mừng rỡ.

Người sau có thơ rằng:

*Xích xích dùng binh đánh hỏa công,
Bày mưu đặt mẹo khéo thông đồng!
Nếu không có kế liên hoàn ấy.
Công-cần làm sao lập được công?*

Bàng Thống lại nói với Tào Tháo rằng:

- Tôi xem tình hình các bậc hào kiệt bên Giang-dông, lắm người oán Chu Du. Tôi xin đem ba tấc lưỡi, dụ bọn ấy về hàng thừa tướng. Còn một mình Chu Du không có người giúp đỡ tất bị thừa tướng bắt sống thôi. Du đã bị tan, thì Lưu Bị cũng chẳng giở trò gì được nữa.

Tháo nói:

- Tiên sinh lập được công to này, Tháo sẽ tâu với thiên tử, phong ngài làm chức tam công.

Thống nói:

- Tôi không phải vì phú quý đâu, chỉ muốn cứu dân đó thôi. Thừa tướng có sang sông, chớ nên tàn hại dân lắm.

Tháo nói:

- Tôi thay trời mà trị dân, lẽ đâu lại giết hại dân?

Thống xin tờ chứng nhận của Tháo phòng khi quân kéo đến không động chạm đến gia đình, họ hàng mình.

Tháo nói:

- Họ hàng tiên sinh ở cả đâu?

Thống thưa:

- Ở cả bờ sông bên kia, nếu được giấy đó thì sẽ bình an vô sự.



- Người to gan thật! Lừa được Tào Tháo chứ bịt sao nổi mắt ta!

Tháo sai viết giấy đóng dấu vào rồi giao cho Thống. Thống lấy tạ, nói:

- Sau khi tôi đi rồi, thừa tướng nên gấp rút tiến quân, chớ để cho Chu Du biết.

Tháo cho là phải. Thống từ biệt ra đến bờ sông, sắp bước chân xuống thuyền, bỗng có một người nắm chặt lấy Bàn Thống mà nói rằng:

- Người to gan thật? Hoàng Cái dùng kế khổ nhục, Hám Trạch đưa thư trá hàng, còn người lại đến bày kế liên hoàn. Ta chỉ sợ bọn người dốt không xuể được thôi! Bọn người mưu mô ác độc, chỉ lừa được Tào Tháo, chớ bịt sao nổi mắt ta!

Bàn Thống rụng rời hết vía.

Ấy là:

Cứ tướng đông nam nhiều mẹo giỏi,

Ai ngờ tây bắc lắm người khôn!

Chưa biết người ấy là ai, xem đến hồi sau sẽ hiểu.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI TÁM

Mở tiệc yến, Tào Tháo ngâm thơ Khóa chiến thuyền, bắc quân dùng võ

Lại nói Bàng Thống nghe người đó nói giật nảy mình, vội ngảnh lại trông thì là bạn cũ Từ Thứ. Trong bụng Thống bấy giờ mới yên. Nhìn trước nhìn sau không có ai, Thống mới nói:

- Nếu anh làm lộ kế của tôi, thì nhân dân tám mươi một châu bên Giang-nam đều do tay anh giết cả đấy!

Từ Thứ cười, nói:

- Thế còn tính mạng tám mươi ba vạn quân mã ở đây sẽ ra sao?

Thống nói:

- Nguyên-trực! Anh định phá kế của tôi thật à?

Thứ nói:

- Tôi đội ơn sâu Lưu hoàng-thúc, không lúc nào quên. Tào Tháo làm mẹ tôi chết, tôi đã thề suốt đời không bày một mưu kế gì cho y cả; lẽ đâu tôi lại phá kế của anh? Chỉ vì tôi cũng ở trong đám quân này, một mai giao tranh gay go khốc liệt thì tránh sao khỏi tai nạn? Anh hãy bày cho tôi một kế thoát thân, tôi sẽ xin gắn miệng lại mà đi ngay chỗ khác.

Thống cười, nói:

- Nguyên-trực nghĩ xa lắm, nhưng kế ấy thì có khó gì!

Thống liền ghé vào tai Từ Thứ nói nhỏ vài câu. Thứ mừng rỡ, vái tạ. Thống từ biệt xuống thuyền về Giang-dông.

Lại nói, chiều hôm ấy, Từ Thứ sai người lên đến các trại, phao một tin đồn. Hôm sau, quân lính túm năm tụm ba, chỗ nào cũng ghé tai, chạm trán thì thầm với nhau. Quân do thám về báo với Tháo rằng: trong quân có tin đồn Hàn Toại, Mã Đằng ở Tây-lương làm phản đang kéo về đánh Hứa-đô.

Tháo giết mình, vội vàng họp các mưu sĩ lại thương nghị:

- Ta dẫn quân sang đánh mặt nam, lúc nào cũng lo lắng về bọn Mã Đằng, Hàn Toại. Tin đồn chưa biết hư thực thế nào, nhưng cũng nên đề phòng mới được.

Tháo vừa dứt lời, Từ Thứ bước ra, thưa:

- Tôi từ khi đội ơn thừa tướng thu dùng, chưa lập được chút công lao nào. Nay tôi xin lĩnh ba nghìn quân mã, ra giữ ải Tam-quan, nếu xảy việc gì khẩn cấp, sẽ xin báo tin lên thừa tướng.

Tháo mừng, nói:

- Nếu Nguyên-trực chịu khó đi cho, ta không còn lo ngại gì nữa. Hiện ở cửa ải cũng đã có quân sĩ, ông thống lĩnh cả một thể. Ta cấp cho ông ba nghìn quân mã bộ nữa, cùng Tang Bá làm tiên phong, ông nên lập tức đi ngay, đừng trì hoãn.

Từ Thứ biệt Tào Tháo, cùng Tang Bá lĩnh quân ra đi. Đó chính là kế của Bàng Thống cứu Từ Thứ.

Đời sau có thơ rằng:

*Tào Tháo nam chinh dạ những sầu,
Lo vì Đằng, Toại nổi qua mầu.
Một lời Bàng Thống xui Nguyên-trực,
Có khác chi như cá thoát câu.*

Tào Tháo từ khi sai Từ Thứ đi khỏi, trong bụng tạm yên. Một hôm, cưỡi ngựa đi xem xét chung quanh các trại trên bộ, rồi đến thủy trại. Tháo đi trên chiếc thuyền to, giữa cắm cờ hiệu chữ Sứ, hai bên bày thủy trại, trên

thuyền phục hơn một nghìn tay cung nỏ. Tháo ngồi chót vót tầng trên.

Hôm 15 tháng 11 năm Kiến an thứ 12 (207) khí trời tạnh tễ, sóng gió êm lặng, Tháo sai mở một tiệc rượu có cả ca nhạc trên thuyền to để hội các tướng. Trời tối dần, vầng trăng hiện trên đỉnh núi phía đông, vàng vạc như ban ngày; mặt nước Trường giang phẳng như tấm lụa. Tháo ngồi trên thuyền, tả hữu vài trăm người, mặc toàn gấm vóc, vác qua cấm kích đứng hầu hai bên. Các quan văn võ ngồi theo ngôi thứ. Tháo đứng ngắm bốn phương trời mênh mông, bát ngát: dãy núi Nam-bình lồ lộ như tranh vẽ; phía đông bờ cõi Sài-tang, phía tây sông dài Hạ-khẩu; phía nam dãy núi Phàn-sơn; phía bắc khu rừng Ô-lâm. Tháo lấy làm khoan khoái, nói với quan quân:

- Ta từ khi khởi nghĩa, vì nước trừ những kẻ hung bạo, thế quyết quét sạch bốn biển, san phẳng thiên hạ, duy chỉ còn Giang-nam là chưa lấy được thôi! Nay ta có quân hàng trăm vạn, lại nhờ sức các ông, lo gì chẳng thành công? Sau khi ta thu phục được Giang-nam, thiên hạ yên ổn rồi, ta sẽ tha hồ cùng với các ông chung hưởng phú quý, vui vẻ đời thái bình!

Văn võ cùng đứng dậy nói:

- Chúng tôi chỉ mong sao thừa tướng chóng thành công, trọn đời chúng tôi đều được nhờ phúc ấm của thừa tướng.

Tháo mừng lắm, sai tả hữu đi rót rượu mời các quan. Uống mãi đến đêm, Tháo say, trở sang phía nam, nói:

- Bớ Chu Du! Lỗ Túc! Chúng mày không biết lòng trời. Nay may có người của chúng mày đến hàng ta làm nội ứng, phá từ trong phá ra, đó là trời giúp ta vậy!

Tuân Du thưa:

- Thừa tướng không nên nói, e bị tiết lộ.

Tháo cười ha hả, nói:

- Mọi người có mặt ở đây đều là tâm phúc của ta cả, nói ra có ngại gì!

Lại trở sang Hạ-khẩu, nói:

- Bớ Lưu Bị, Gia-cát Lượng kia! Bọn mày không biết sức mình như con sâu cái kiến, cứ hòng đẩy núi Thái-sơn. Sao ngu lắm thế?

Rồi ngảnh lại bảo các quân:

- Ta nay đã 54 tuổi rồi, nếu lấy được Giang-nam thì sở nguyện của ta cũng đạt được. Khi xưa, ta quen thân với ông Kiều công ở Giang-nam, biết ông có hai người con gái xinh đẹp tuyệt trần. Về sau, không ngờ về tay Tôn Sách và Chu Du. Ta vừa xây xong đền Đồng-tước trên bờ sông Chương, nếu hạ được Giang-nam, ta sẽ bắt hai nàng Kiều ấy đem về đền Đồng-tước, để vui về tuổi già, ta mới mãn nguyện!

Nói rồi cười âm cả lên!

Ông Đỗ Mục ở đời nhà Đường có vịnh một bài thơ rằng:

Dưới cát gươm chìm, sắt chữa tiêu,

Rũa mài nhận biết việc tiền triều.

Gió đông nếu chẳng vì Công-cẩn.

Đồng-tước đem xuân khóa nhệ Kiều!

Tào Tháo đang vui cười, bỗng thấy con quạ vừa kêu vừa bay về phía nam. Tháo hỏi:

- Quạ ấy làm sao mà đang đêm lại kêu?

Tả hữu bẩm:

- Quạ thấy sáng trăng, tưởng trời đã sáng, cho nên bay ra kêu.

Tháo lại cười âm lên.

Bấy giờ, Tháo đã say quá, cầm một ngọn giáo, đứng trên mũi thuyền, đổ một chén rượu xuống sông, rồi lại uống luôn ba chén đầy nữa, cấp ngang ngọn giáo, nói với các tướng:

- Từ khi ta cầm ngọn giáo này, phá Khăn vàng, bắt Lã Bố, diệt Viên Thuật, thu Viên Thiệu, thọc sâu vào Tái-bắc,

ruồi thẳng đến Liêu-dông, tung hoành bốn bể, thật không phụ ý chí của kẻ đại trượng phu! Nay đứng trước cảnh này, lòng ta xiết bao sáng khoải! Ta làm một bài hát, các ông đều họa chơi cho vui.

Bài hát rằng:

*Cuộc vui có được là mấy chốc?
Có khác chi hạt móc sáng ngày.
Nguồn sâu lai láng vơi đầy,
Giải phiền họa có rượu này làm vui!
Tràng áo xanh ngậm ngùi lòng tỏ,
Hương ngoài đồng hờn hờ gọi nhau.
Khách ta, ta đã gặp nhau,
Gảy đàn, thổi sáo ngô hầu thêm vui!
Trăng sáng tỏ, bụi ngùi trong dạ,
Nỗi lo này biết ngỏ cùng ai?
Chuyện trò kể lẽ xa xôi.
Nhớ người nghĩa cũ cười vui để huê...
Qua đêm trăng bay về nam hậu,
Quanh ba vòng biết đậu cành nào?
Nước càng sâu, núi càng cao,
Châu công trọng khách xông xáo kéo về...*

Tháo hát đoạn, mọi người họa theo, cười đùa vui vẻ. Bỗng một người bước ra, nói:

- Giữa lúc hai bên đối địch, tướng sĩ cố sức, làm sao thừa tướng nói gở ra câu ấy?

Tháo nhìn xem thì là Lưu Phúc, thứ sử Dương-châu. Phúc trước làm quan ở Hợp-phì, xây đắp nhiều thành quách, tập hợp những dân xiêu tán, mở trường học, khai khẩn ruộng đất, dạy dỗ nhân dân, theo Tào Tháo đã lâu, lập được nhiều công trạng.

Khi ấy, Tháo cấp ngang ngọn mâu, hỏi lại rằng:

- Ta nói gở điều gì?

Phúc thưa:

- Những câu: “trắng sáng... quạ bay quanh ba vòng... không biết đậu vào đâu...”, là những câu gỡ.

Tháo nổi giận, nói:

- Mày sao dám bẻ tao?

Nói rồi phóng một ngọn giáo, đâm chết Lưu Phúc. Ai cũng kinh hãi, bữa tiệc cũng tan.

Hôm sau, Tháo tỉnh rượu, hối hận quá. Con Phúc là Lưu Hy kêu xin đem thầy cha về táng. Tháo khóc, nói:

- Hôm qua, ta say rượu quá, lỡ giết mất cha người, giờ hối lại không kịp mất rồi. Vậy nên dùng lễ tam công làm ma cho cha người.

Lại sai quân sĩ hộ tống linh cữu đưa về an táng.

Hôm sau, thủy quân đô đốc Mao Giới và Vu Cấm vào bẩm rằng:

- Các thuyền lớn nhỏ đã ghép đầu vào đấy, tình kỳ khí giới cũng đủ cả. Xin thừa tướng điều khiển để nay mai cất quân.

Tháo ra trại thủy, ngồi trên một chiến thuyền to ở chính giữa đòi các tướng đến nghe lệnh. Rồi sai quân thủy và quân bộ đều chia làm năm hiệu cờ. Quân thủy, tướng trung quân cờ vàng là Mao Giới, Vu Cấm; tướng tiền quân cờ đỏ là Trương Cáp; tướng hậu quân cờ đen là Lã Kiên; tướng tả quân cờ xanh là Văn Sính; tướng hữu quân cờ trắng là Lã Thông. Quân mã bộ thì Từ Hoảng làm tướng tiền quân, cờ đỏ; Lý Điển làm tướng hậu quân, cờ đen; Nhạc Tiến làm tướng tả quân, cờ xanh; Hạ-hầu Uyên làm tướng hữu quân, cờ trắng; Hạ-hầu Đôn, Tào Hồng thì tiếp ứng cả hai đường thủy lục; Hứa Chử, Trương Liêu hộ vệ và đi lại đốc chiến. Còn bao nhiêu tướng tá, đội nào cứ theo đội ấy mà đi.

Lệnh truyền vừa dứt, trong trại thủy nổi ba hồi trống, các đội thuyền buồm lần lượt theo từng cửa tiến ra. Hôm ấy

nổi gió tây bắc, buồm vải kéo lên, các thuyền xông pha sóng gió vững chắc như đi trên mặt đất. Quân sĩ trên thuyền, nhảy nhót ra oai, kẻ phóng giáo, người múa gươm, tả hữu, trước sau, đội nào cờ ấy, rất là nghiêm chỉnh. Lại có hơn năm chục chiếc thuyền nhỏ ở ngoài, đi lại tuần phòng, đốc thúc. Tháo đứng trên tường dài quan sát, trong bụng vui mừng, cho rằng quân tướng thế này đánh đâu chẳng được. Liền sai hạ buồm, thuyền nào lại theo đội ấy kéo về trại.

Tháo lên trưởng, nói với các mưu sĩ:

- Nếu không có trời giúp, thì sao ta được diệu kế của Phương-sô? Dây xích ghép thuyền thành cụm, quả nhiên đi dưới nước như đi trên đất bằng!

Trình Dục thưa:

- Thuyền ghép cả lại làm một tuy vững chắc thật, nhưng nếu bị đánh hỏa công thì khó bề xoay xở, không thể không để phòng được.

Tháo cười lớn, nói:

- Người tuy cũng đã lo xa, nhưng chưa hiểu biết đầy đủ.

Tuân Du nói:

- Trọng-đức nói phải đấy, sao thừa tướng còn cười?

Tháo nói:

- Phép đánh hỏa công phải nhờ sức gió. Đang mùa này, chỉ có gió tây bắc, quân địch đóng dưới bờ nam. Nếu nó dùng hỏa công tức là nó lại đốt quân nó, đây ta có sợ gì? Giả thử vào tiết tiểu xuân tháng mười thì ta đã phòng bị từ lâu rồi!

Các tướng đều phục lắm, nói:

- Thừa tướng cao kiến lắm, chúng tôi còn kém xa!

Tháo ngảnh lại bảo các tướng:

- Quân các châu Thanh, Từ, Yên, Đại, xưa nay không quen cười thuyền. Nay không dùng kế ấy, thì qua thế nào được đại giang hiểm trở?

Bỗng hai tướng nhảy ra, bấm rằng:

- Tiểu tướng tuy sinh trưởng ở U, Yên, nhưng ngồi thuyền đánh thủy cũng được. Nay xin thừa tướng cho mượn hai chục chiếc thuyền tuần tiểu, bơi thẳng sang bờ nam, cướp lấy cờ trống đem về, để mọi người biết quân miền bắc đánh thuyền cũng giỏi.

Tháo nhìn xem thì là Tiêu Súc và Trương Nam tướng cũ Viên Thiệu. Tháo nói:

- Các người sinh trưởng miền Bắc, e đánh thuyền không quen. Quân Giang-nam qua lại trên mặt nước, luyện tập thành thạo, chớ nên coi tính mạng làm thường.

Hai người kêu to rằng:

- Nếu không đánh được, xin chịu thi hành quân pháp.

Tháo nói:

- Chiến thuyền đã ghép liền cả rồi, chỉ còn thuyền nhỏ, chớ được độ vài chục người, e đánh nhau không tiện.

Tiêu Súc bấm:

- Nếu dùng thuyền to, sao gọi là tài? Chúng tôi chỉ xin lĩnh hai chục chiếc thuyền nhỏ, chia đôi mỗi người dẫn một nửa, sang thẳng trại thủy Giang-nam, cướp được cờ chém được tướng trở về mới nghe.

Tháo nói:

- Ta trao cho các người hai chục chiếc thuyền và năm trăm quân tinh tráng, mang toàn giáo dài nõ cứng; sáng mai sẽ huy động các thuyền trong trại thủy ra giữa sông làm thanh thế và sai Văn Sính dẫn ba chục chiếc thuyền đi tuần để tiếp ứng cho hai người về.

Tiêu Súc, Trương Nam mừng rỡ lui ra.

Hôm sau, canh tư thối cơm, canh năm nai nịt gọn gàng, trong trại thủy chiêng trống nổi lên thuyền bè ủa ra, dàn trên mặt sông. Một dải trường giang, cờ hiệu xanh đỏ rợp

trời. Tiêu Súc và Trương Nam dẫn hai chục chiếc thuyền tuần tiểu, xuyên qua trại tiến lên, nhắm Giang-nam lướt tới.

Nói về bên Giang-nam, từ hôm trước nghe tiếng trống đánh âm ỉ; ở xa trông sang thấy Tào Tháo điểm duyệt quân thủy; quân sĩ vào báo với Chu Du. Du trèo lên núi cao quan sát, nhưng quân Tào đã thu cả về trại rồi. Hôm sau trống lại thúc âm ỉ, quân sĩ trèo lên gò cao nhòm sang thấy một số thuyền nhỏ rẽ sóng bơi đến. Du hỏi các tướng ai dám ra địch, thì Hàn Đương, Chu Thái, hai người cùng đứng ra nói:

- Tôi xin tạm làm tiên phong phá địch!

Du mừng rỡ truyền lệnh cho các trại phải giữ gìn cẩn thận, không đâu được khinh động. Hàn Đương, Chu Thái, mỗi người lĩnh năm chiếc thuyền tuần tiểu chia làm hai ngả kéo ra.

Lại nói, Tiêu Súc, Trương Nam cậy có sức mạnh, chèo thuyền như bay sang bờ nam. Hàn Đương chỉ mặc một áo giáp che ngực, tay cầm giáo dài, đứng trên đầu thuyền. Thuyền Tiêu Súc đến trước, sai quân bắn tới tập sang thuyền Đông Ngô. Đương gió lá mộc lên đổ. Tiêu Súc khoa giáo dài đâm Hàn Đương, bị Đương đâm lại một mũi, chết gục ngay xuống. Trương Nam ở phía sau, thét lên ruổi tới. Chu Thái chèo thuyền ra địch. Trương Nam vác giáo đứng trên mũi thuyền, hai bên cung nổ bắn nhau tới tập. Chu Thái tay mộc tay đao, khi hai thuyền còn cách nhau độ bảy tám thước, nhảy ngay sang thuyền Trương Nam, chém một nhát: Nam ngã lăn xuống nước. Thái múa đao chém lia lịa, thuyền địch tan chạy. Hàn Đương, Chu Thái thúc thuyền đuổi đánh, ra đến giữa sông vừa gặp thuyền Văn Sính đến, hai bên lại dàn thuyền kịch chiến.

Chu Du dẫn các tướng trèo lên đỉnh núi trông sang bắc ngạn, thấy thuyền to dàn khắp mặt nước, cờ hiệu phấp

phối, hàng ngũ chỉnh tề. Lại ngảnh xem Hàn Dương, Chu Thái cầm cự với Văn Sinh; hai người dốc toàn lực ra đánh, Văn Sinh phải bỏ chạy. Hai người thúc thuyền đuổi theo. Du sợ đuổi vào nơi nguy hiểm, liền phát cờ trắng, và sai khua chiêng thu quân. Hai người mới quay thuyền về trại.

Chu Du vẫn còn đứng trên núi, nhìn chiến thuyền bên kia vào cả thủy trại, ngảnh lại bảo các tướng rằng:

- Chiến thuyền Giang-bắc nhiều hơn lá tre, Tào Tháo lại nhiều mưu kế, ta tìm cách gì phá cho được?

Mọi người chưa kịp thưa lại, bỗng thấy lá cờ vàng giữa trại Tào bị cơn gió to thổi gãy gục, bay ra giữa sông, Du cười lớn, nói:

- Đó là điềm không hay rồi!

Du đang mãi quan sát, bỗng một trận gió dưng dưng thổi đến, sóng vạt tới bờ. Cái dải cờ bay tạt vào mặt Chu Du. Du sực nghĩ tới điều gì, bỗng kêu rú lên một tiếng rồi ngã vật ra phía sau, miệng thổ máu tươi. Các tướng vội vàng vực Du đứng dậy, thì Du đã mê man không biết gì nữa rồi.

Rõ là:

*Vừa mới cười xong sao bỗng ngất,
Quân nam đâu dễ phá quân Tào?*

Chưa biết tình trạng Chu Du thế nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI CHÍN

Đàn Thất tinh, Gia-cát cầu phong Cửa Tam giang, Chu Du phóng hỏa

Lại nói Chu Du đứng trên đỉnh núi, quan sát hồi lâu, bỗng nhiên ngã vật về phía sau, miệng thổ máu tươi, bất tỉnh nhân sự. Tả hữu vực vào trướng, các tướng đến thăm; ai nấy đều ngơ ngác nhìn nhau, nói:

- Quân Tào hàng trăm vạn, khác nào hổ rình kinh đớp. Không may, đồ độc lại bị tai nạn thế này, nếu quân Tào kéo đến, thì làm thế nào?

Lập tức một mặt sai người về báo với Ngô hầu; một mặt tìm thầy thuốc điều trị.

Lỗ Túc thấy Chu Du ốm nằm một chỗ, trong lòng buồn bã, đến chơi Khổng Minh, thuật chuyện Chu Du bị bệnh bất ngờ.

Khổng Minh nói:

- Theo ý ông thì ra làm sao?

Túc nói:

- Đó cũng là phúc Tào Tháo mà vạ Đông Ngô thôi!

Khổng Minh cười, nói:

- Bệnh Công-cẩn, tôi có thể chữa được.

Túc nói:

- Nếu được như thế, thì may cho Đông Ngô quá!

Liên mời Khổng Minh cùng đến thăm Chu Du.

Lỗ Túc vào trước ra mắt Chu Du, thấy Du trằm chằm kín đầu. Túc hỏi:

- Bệnh tình đồ độc ra sao?

Du nói:

- Ruột gan đau quặn, thỉnh thoảng lại mê mẩn.

Túc hỏi:

- Đồ độc đã dùng thuốc gì rồi?

Du nói:

- Uống vào lại nôn oẹ ra, không thuốc nào chịu.

Túc nói:

- Tôi vừa đến chơi Khổng Minh. Khổng Minh nói có thể chữa bệnh đồ độc. Ông ta đang ở ngoài trướng, xin cho mời vào khám chữa?

Du sai mời vào, rồi bảo tả hữu đỡ dậy ngồi trên giường.

Khổng Minh nói:

- Mấy bữa nay không đến hầu, ngờ dẫu quý thể không được yên!

Du nói:

- Người ta nay thế này mai thế khác, họa phúc bất kỳ, biết đâu mà giữ cho xuê!

Khổng Minh cười, nói:

- Trời kia gió mưa bất thường, người ta có liệu trước được không?

Du nghe nói tái mặt đi, rên khừ khừ.

Khổng Minh hỏi:

- Trong bụng đồ độc, nghe như hơi đầy có phải không?

Du đáp:

- Phải.

Khổng Minh nói:

- Nên uống những vị thuốc mát mới được.

Du nói:

- Tôi đã uống nhưng đều vô hiệu.

Khổng Minh nói:

- Trước hết phải chữa cái khí, nếu khí thuận, thì thở hít cũng dễ, rồi tự nhiên sẽ khỏi bệnh.

Du tin chắc Khổng Minh hiểu được ý mình, liền hỏi thử rằng:

- Muốn cho thuận được khí, nên uống thuốc gì?

Khổng Minh cười, nói:

- Tôi có một phương thuốc, làm cho đô đốc thuận được khí.

Du hỏi:

- Phương thuốc gì, xin tiên sinh cho biết?

Khổng Minh mượn giấy bút, bảo tả hữu lui ra ngoài, rồi viết mười sáu chữ như sau:

"Muốn đánh Tào công

Phải dùng hỏa công

Muôn việc đủ cả

Chỉ thiếu gió đông."

Viết xong, đưa cho Chu Du và nói:

- Căn bệnh của đô đốc ở đây!

Du xem xong giật mình, nghĩ rằng:

- Khổng Minh thật là thần thánh, biết hết cả ruột gan ta! Căn phải nói rõ sự thật mới xong!

Rồi cười, nói với Khổng Minh:

- Tiên sinh đã biết gốc bệnh của tôi, vậy phải dùng thuốc gì trị được? Việc gấp đến nơi rồi, xin dạy cho.

Khổng Minh nói:

- Tôi tuy rằng bất tài, nhưng có gặp được một dị nhân truyền cho quyển "Bát môn độn giáp thiên thư", có thể gọi được gió, bảo được mưa. Đô đốc muốn căn đến gió đông nam, thì phải lập đàn tại núi Nam-bình, gọi là đàn Thất tinh, bề cao chín thước, chia làm ba tầng, dùng một trăm



- Căn bệnh của đô đốc ở đây!

hai chục người cầm cờ đứng xung quanh. Tôi xin lên đàn, dùng phép, mượn gió đông nam cực to ba ngày ba đêm để đô đốc dùng binh. Đô đốc nghĩ thế nào?

Du nói:

- Chẳng cần đến ba ngày ba đêm, chỉ một đêm gió to là xong việc. Nhưng xin tiên sinh phải làm ngay cho, chớ để chậm chạp.

Khổng Minh nói:

- Ngày 20 tháng 11 là ngày giáp tí, bắt đầu tế gió, đến ngày 22 là ngày bính dần thì gió im, có được không?

Du nghe nói mừng lắm, đứng choàng dậy, lập tức sai năm trăm quân đến núi Nam-bình đắp đàn, và điều một trăm hai mươi tên lính cầm cờ giữ đàn, sẵn sàng nghe lệnh.

Khổng Minh từ biệt Chu Du, cùng với Lỗ Túc lên ngựa đến núi Nam-bình, xem xét địa thế. Rồi sai quân sĩ lấy đất

đỏ ở phương đông nam đắp đàn, chu vi rộng 24 trượng, mỗi tầng cao ba thước, cả thảy là chín thước.

Tầng dưới cắm 28 lá cờ sao:

Phương đông 7 lá cờ xanh, theo hình chòm sao Sương long là: giốc, cang, dê, phòng, tâm, vĩ, cơ. Phương bắc 7 lá cờ đen, theo hình chòm sao Huyền vũ là: đấu, ngư, nữ, hư, nguy, thất, bích. Phương tây 7 lá cờ trắng, theo hình chòm sao Bạch hổ là: khuê, lâu, vị, mao, tất, thủy, xâm. Phương nam 7 lá cờ đỏ, theo hình chòm sao Chu tước là: tinh, quý, liễu, tinh, trượng, dực, trấn.

Tầng thứ hai 64 lá cờ cắm xung quanh, theo phương vị 62 quẻ, đứng dàn ra 8 mặt.

Tầng thứ nhất dùng bốn người; người nào cũng phải đội mũ bịt tóc, mặc áo the thâm, áo dài đai rộng, giầy đồ quần vuông. Mé trước, một người đứng bên tả, cầm cái cần dài, trên đầu cần cắm lông gà, để chiêu gió; một người đứng bên hữu, cũng cầm cái cần dài, trên đầu cần buộc cờ hiệu thất tinh, để khiến chiêu gió. Mé sau, một người bên tả cầm thanh bảo kiếm, một người bên hữu bưng cái lư hương. Ở dưới chân đàn lại có 24 người vác đồ khí giới đứng quanh bốn phía.

Đến ngày 20 giáp tý, tháng 11, giờ tốt, Khổng Minh tắm gội sạch sẽ, mặc áo phù thủy, xoa tóc đi chân không đến trước đàn, dặn Lỗ Túc:

- Ông về giúp Chu Du điều quân, nếu tôi cầu không được gió cũng đừng nên trách.

Lỗ Túc từ về. Khổng Minh dặn các tướng sĩ coi đàn:

- Cấm không ai được tự tiện bỏ chỗ đứng mà đi chỗ khác; không ai được quay đầu ghé tai, nói năng bậy bạ; không ai được thất kinh sợ hãi. Ai trái lệnh sẽ bị chém đầu!

Chúng đều tuân lệnh răm rắp.

Khổng Minh khoan thai bước lên đàn, quan sát phương

hương đầu đầy, đốt hương rót nước, ngẩng mặt lên trời khấn thần một hồi, rồi xuống đàn vào trường nghi. Lại truyền cho quân sĩ thay đổi nhau ăn uống.

Hôm ấy Khổng Minh lên đàn ba lần, xuống đàn ba lần, mà mãi không thấy có gió đông nam.

Đây nói Chu Du mời Trình Phổ, Lỗ Túc và các tướng chực sẵn dưới trường, chỉ đợi có gió đông nam là cất quân đi. Một mặt báo tin cho Tôn Quyền để tiếp ứng. Hoàng Cái đã dự sẵn hai chục chiếc hỏa thuyền, mũi thuyền cắm chông sắt, trong thuyền chứa đầy lau sậy, củi khô tẩm dầu mỡ, trên rắc lưu hoàng, diêm tiêu, dùng vải xanh che kín. Trên mũi thuyền cắm cờ xanh, đuôi thuyền dòng sẵn một cái xuồng dự bị, sẵn sàng đợi lệnh Chu Du.

Cam Ninh, Hám Trạch kèm riết Sái Trung, Sái Hòa trong thủy trại, ngày nào cũng uống rượu, không cho một tên lính nào lên đến bờ; xung quanh toàn là quân mã Đông Ngô bao vây chặt chẽ, chờ lệnh cấp trên.

Chu Du đang ngồi bàn việc trong trường, có thám tử vào báo rằng:

- Thuyền của Ngô hầu đã bỏ neo cách trại 85 dặm, chỉ đợi tin lành của đô đốc.

Du liền sai Lỗ Túc truyền báo cho quan quân, tướng sĩ: ai nấy đều phải thu xếp thuyền bè, khí giới cho đủ; khi nào có lệnh xuống, không được chậm chạp một phút nào, nếu ai lầm lỡ, lập tức chiếu quân pháp trị tội. Các tướng được lệnh ấy, ai nấy xoa chân múa tay, sẵn sàng chiến đấu.

Hôm ấy, trời gần tối, bầu trời sáng sủa, không phe phẩy một tí gió nào. Du nói với Lỗ Túc:

- Khổng Minh nói sai rồi, trời đông tháng rét thế này, làm gì có được gió đông nam?

Túc nói:

- Tôi chắc Khổng Minh không phải là người nói bậy.

Gần đến canh ba, bỗng nhiên nghe thấy tiếng gió thổi, cờ quạt tung bay. Du ra trường đứng xem, thấy đuôi cờ bay về phía tây bắc. Một lát, gió đông nam nổi lên âm âm. Du giật mình, nói:

- Người này có phép đoạt được trời đất, có thuật tài hơn quỷ thần. Nếu để sống thì thế nào cũng gây vạ lớn cho Đông Ngô, chi bằng giết trước để khỏi lo về sau.

Nói rồi, lập tức gọi hai tướng bộ quân đô úy là Đinh Phụng, Từ Thịnh đến bảo rằng:

- Hai người dẫn một trăm quân, Từ Thịnh đi đường thủy, Đinh Phụng đi đường bộ, cùng đến cả đàn Thất tinh ở núi Nam-bình, không hỏi hạn chi cả, cứ việc chặt phăng ngay đầu Gia-cát Lượng đem về đây lấy thưởng.

Hai tướng lĩnh mệnh. Từ Thịnh dẫn một trăm tay đao phủ, nhổ thuyền đi trước, Đinh Phụng dẫn một trăm tay cung nỏ lên ngựa đi sau, đến cả núi Nam-bình. Dọc đường thấy gió đông nam đang nổi to lắm.

Người đời sau có thơ rằng:

Xoã tóc lên đàn khấn gió đông,

Gió đâu phút chốc nổi ùng ùng.

Ví không Gia-cát dùng mưu lạ,

Công-cẩn khôn ngoan luống uống công?

Quân mã Đinh Phụng đến trước; trông lên thấy tướng sĩ đang cầm cờ đứng đón gió trên đàn. Phụng xuống ngựa, cấp gươm lên đàn, không thấy Khổng Minh đâu, đâm hoảng, hỏi các tướng sĩ ở đó, thì họ nói Khổng Minh vừa xuống đàn đi rồi. Phụng vội vàng xuống đàn đi tìm thì thuyền Từ Thịnh cũng vừa đến. Hai người tụ ở bờ sông. Tiểu tốt báo rằng chiều hôm qua, có một chiếc thuyền đỗ ở bến trước mặt và mới rồi thấy Khổng Minh xoã tóc xuống thuyền, thuyền ấy vừa ngược xong. Hai tướng lập tức chia làm hai đường thủy lục đuổi theo.

Từ Thịnh sai kéo căng buồm, lướt nhanh như gió. Đuổi cách thuyền trước không xa mấy, Thịnh đứng trên mũi thuyền gọi to lên rằng:

- Quân sư đừng đi vội, đồ đốc tôi có lời mời!

Khổng Minh đứng ở sau thuyền cười ha hả nói:

- Ông hãy về bám với đồ đốc dùng binh cho khéo. Lượng tôi tạm về Hạ-khẩu, khi khác sẽ xin đến hầu.

Từ Thịnh nói:

- Xin hãy dừng thuyền một chút, có việc khẩn cấp muốn nói.

Khổng Minh nói:

- Ta đã biết đồ đốc chẳng dung, thế nào cũng sai giết ta, nên đã dặn trước Tử-long đến đón, tướng quân không cần phải đuổi theo nữa!

Từ Thịnh thấy thuyền trước không có buồm cố sức đuổi theo; khi đuổi gần kịp, thấy Triệu Tử-long giương cung đặt tên, đứng ở lái thuyền, gọi to lên rằng:

- Ta là Triệu Tử-long ở Thường-sơn đây! Ta phụng mệnh đến đón quân sư, sao ngươi dám đuổi theo? Đáng lẽ ta cho một phát tên kết liễu đời ngươi mới phải, nhưng e mất tình hòa hảo giữa hai nhà. Song cũng phải cho ngươi biết tay ta mới được!

Nói đoạn bắn một phát, đứt phăng dây cột buồm ở thuyền Từ Thịnh; cánh buồm rơi xuống sông, thuyền quay ngang ngay ra. Triệu Tử-long liền sai giương buồm theo chiều gió mà đi, thuyền bay vùn vụt như tên, đuổi cũng không kịp. Đình Phụng ở trên bờ, gọi Từ Thịnh ghé thuyền vào, bảo rằng:

- Gia-cát Lượng mưu thần tài thánh, người không bì được. Lại có Triệu Vân, sức địch muôn người. Người có biết trận đánh ở Đương-dương, Tràn-bản không? Chúng mình chỉ việc quay về báo là hơn cả.

Hai tướng bèn về ra mắt Chu Du, thuật lại việc Khổng Minh đã hẹn trước Triệu Vân sang đón. Chu Du giật mình nói:

- Người này đa mưu quá, làm cho ta chẳng yên tâm lúc nào.

Lỗ Túc nói:

- Hãy để phá xong Tào Tháo, rồi ta sẽ liệu.

Du đồng ý, đòi các tướng đến nghe lệnh. Trước hết, sai Cam Ninh đem Sái Trung và hàng binh đi men theo bờ phía nam, mang toàn cờ hiệu Tào, đến thẳng rừng Ô-lâm là kho lương của Tào Tháo, kéo sâu vào đến nơi, đốt lửa lên làm hiệu. Chỉ để một mình Sái Hòa ở lại trong trại, có việc dùng đến.

Thứ nhì, gọi Thái-sử Từ vào dặn:

- Người lĩnh ba nghìn quân, đến thẳng địa giới Hoàng-châu, chặn đường quân Tào ở Hợp-phì đến tiếp ứng. Lúc nào giáp chiến quân Tào thì đốt lửa làm hiệu; trông thấy cờ đỏ tức là quân tiếp ứng của Ngô hầu tới. Hai đội này đi xa hơn cả, phải đi trước.

Thứ ba, gọi đến Lã Mông, lĩnh ba nghìn quân đi ra rừng Ô-lâm để tiếp ứng Cam Ninh, đốt trại Tào Tháo.

Thứ tư, sai Lăng Thống lĩnh ba nghìn quân, chặn ngang biên giới Di-lãng, hễ thấy Ô-lâm nổi lửa, thì dẫn quân đến tiếp ứng.

Thứ năm, gọi Đồng Tập lĩnh ba nghìn quân đến thẳng Hán-dương theo đường Hán-xuyên đánh vào trại Tào Tháo, hễ nhìn thấy cờ trắng thì ra tiếp ứng.

Thứ sáu, gọi đến Phan Chương lĩnh ba nghìn quân, cầm toàn cờ trắng, kéo ra Hán-dương tiếp ứng Đồng Tập.

Sáu đội chiến thuyền chia đường cùng tiến.

Lại nói Hoàng Cái chuẩn bị hỏa thuyền, một mặt cho quân mang thư hẹn với Tào Tháo đêm nay đến hàng; một mặt điều bốn chiếc thuyền đi theo Hoàng Cái để tiếp ứng. Đội nhất là Hàn Dương, đội nhì là Chu Thái, đội ba là Tưởng Khâm, đội tư là Trần Võ. Mỗi đội mang ba trăm chiếc thuyền, hai chục chiếc hỏa thuyền đi hàng đầu. Chu

Du cùng với Trình Phổ ngồi trên chiếc thuyền to đốc chiến; Từ Thịnh, Đinh Phụng làm tả hữu hộ vệ. Còn Lỗ Túc, Hám Trạch và bốn mươi sĩ ở nhà giữ trại. Trình Phổ thấy Chu Du có tài điều khiển quân sĩ rất lấy làm kính phục.

Lại nói, Tôn Quyền sai sứ mang ấn tín đến báo Chu Du là đã cử Lục Tốn làm tiên phong, tiến thẳng ra Kỳ-hoàng, Ngô hầu tự đem quân làm tiếp ứng. Du lại sai người đốt hỏa pháo ở núi Tây-sơn, và phất cờ hiệu ở núi Nam-bình. Đâu đấy chuẩn bị đầy đủ, chỉ đợi đến chập tối là khởi sự.

Nói về Lưu Huyền-đức ở Hạ-khẩu, đương chờ Khổng Minh về, chợt thấy một đội thuyền kéo đến, là thuyền Lưu Kỳ lại thăm dò tình hình. Huyền-đức mời ngồi trên lầu và nói:

- Gió đông nam nổi đã lâu, mà Tử-long đi đón Khổng Minh vẫn chưa thấy về, tôi rất lo ngại.

Quân sĩ chỉ đang xa về phía Phàn khẩu nói:

- Chiếc thuyền buồm căng gió tiến lại kia, chắc là thuyền quân sư rồi!

Huyền-đức, Lưu Kỳ vội vàng xuống đón. Phút chốc thuyền ghé vào bờ. Khổng Minh và Tử-long bước lên. Huyền-đức mừng rỡ, hỏi han trò chuyện. Khổng Minh nói:

- Các việc khác xin hãy để thư thả; khi trước, tôi có hẹn quân mã và chiến thuyền, đã thu xếp xong chưa?

Huyền-đức nói:

- Xong đã lâu, chỉ đợi quân sư về cất đặt.

Khổng Minh cùng với Huyền-đức, Lưu Kỳ lên trưởng ngồi, rồi bảo Tử-long:

- Tử-long đem ba nghìn quân mã sang sông, đi tắt đến đường hẻm Ô-lâm, tìm chỗ nào cây cối rậm rạp mai phục. Cuối canh tư đêm nay, Tào Tháo thế nào cũng chạy qua đường ấy; đợi quân Tào đi được nửa chừng thì đốt lửa lên,

đổ ra mà đánh. Tuy không giết được cả, nhưng chắc giết được một nửa.

Vân nói:

- Ô-lâm có hai đường, một đường sang Nam-quận, một đường về Kinh-châu, biết đón ở đường nào?

Khổng Minh nói:

- Nam-quận địa thế hiểm lắm, Tào Tháo không dám qua, tất phải sang Kinh-châu, để kéo về Hứa-dô.

Triệu Vân linh kế đi trước.

Khổng Minh lại gọi Trương Phi đến, bảo rằng:

- Dục-đức lĩnh ba nghìn quân mã sang sông, mai phục trong hang Hồ-lô, Tào Tháo không dám qua bắc Di-lăng, tất chạy qua nam Di-lăng. Ngày mai, lúc tạnh mưa, quân Tào đến đó thổi cơm; hễ thấy có khói thì đốt lửa ở sườn núi rồi đổ ra mà đánh. Tuy không bắt được Tào Tháo, nhưng công của Dục-đức cũng không phải là nhỏ.

Phi lĩnh kế đi ngay.

Lại dặn My Chúc, My Phương, Lưu Phong phải mang thuyền đi quanh sông vây bắt bại quân, tước lấy khí giới. Ba người lĩnh kế tiến quân.

Khổng Minh đứng dậy bảo Lưu Kỳ rằng:

- Một dải Võ-sương vô cùng hiểm yếu, xin công tử dẫn quân về ngay, bố trí ở các cửa bến. Quân Tào thua chạy đến đó, xông ra mà bắt, nhưng chớ nên đi xa thành lũy của mình.

Lưu Kỳ từ biệt Huyền-đức và Khổng Minh đem quân đi.

Khổng Minh bảo Huyền-đức rằng:

- Chúa công nên đóng quân ở cửa Phàn-khẩu, lên núi cao mà xem Chu Du đêm nay thành công lớn.

Bấy giờ, Vân-trường đứng cạnh, Khổng Minh không dám động gì đến. Vân-trường không sao nhịn được, nói to lên rằng:

- Tôi từ khi theo anh tôi đi đánh dẹp đến nay kể cũng đã lâu, chưa khi nào tôi phải lùi lại sau. Nay gặp trận đánh to thế này, không thấy quân sư hỏi han gì đến là ý làm sao?

Khổng Minh cười, nói:

- Vân-trường đừng trách, tôi muốn nhờ tướng quân giữ cho một chỗ hiểm yếu, nhưng còn hơi ngại một chút, chưa dám phiền đến.

Vân-trường nói:

- Nghi ngại điều gì, xin cho tôi biết?

Khổng Minh nói:

- Khi xưa, Tào Tháo dãi tướng quân hậu lăm, thế nào tướng quân chẳng nhớ ơn. Nay Tào Tháo thua trận, tất chạy qua đường Hoa-dung. Nếu sai tức hạ đi, tất nhiên tức hạ tha cho hắn thoát, bởi thế, chưa dám phiền tới.

Vân-trường nói:

- Quân sư nghĩ thế, thật là có bụng tốt. Khi xưa Tào Tháo có trọng đãi tôi, nhưng tôi đã chém Nhan Lương, Văn Sứ, giải vây thành Bạch-mã để báo ơn rồi. Nay nếu có gặp y, tôi đâu dám dễ dàng tha y được.

Khổng Minh nói:

- Nếu tướng quân tha thì làm sao?

Vân-trường nói:

- Xin theo quân luật.

Khổng Minh nói:

- Nếu thế, phải làm giấy cam đoan.

Vân-trường xin ký giấy cam đoan, rồi hỏi lại rằng:

- Tào Tháo không chạy qua đường ấy, thì quân sư dạy thế nào?

Khổng Minh nói:

- Tôi cũng làm giấy cam đoan với tướng quân.

Vân-trường mừng lắm.

Khổng Minh nói:

- Tướng quân nên tìm trái núi nào cao ở đường hẻm Hoa-dung, chất cỏ đốt lửa lên, để dụ quân Tào đến.

Vân-trường nói:

- Tào Tháo thấy khói lửa, biết có mai phục, sao hắn chịu đến?

Khổng Minh cười, nói:

- Tướng quân không nhớ trong binh pháp có câu “hư hư thực thực” đó ru? Tháo giỏi dùng binh, có thể mới lừa được hắn. Hắn trông thấy lửa, cho là ta hư trương thanh thế, tất nhiên tìm đến lối đó. Tướng quân không được dung thứ cho hắn!

Vân-trường lĩnh mệnh dẫn Châu Sương, Quan Bình và năm trăm quân đao phủ ra đường Hoa-dung mai phục.

Huyền-đức nói nhỏ với Khổng Minh rằng:

- Em tôi là người nghĩa khí lắm. Nếu Tào Tháo quả nhiên đi qua đó, chỉ sợ em tôi lại tha mất thôi!

Khổng Minh thưa:

- Tôi xem thiên văn, biết số Tào Tháo chưa chết, nên mới để một mối tình nghĩa ấy cho Vân-trường làm, cũng là một việc hay.

Huyền-đức nói:

- Tiên sinh mưu kế như thần, trên đời hiếm có!

Khổng Minh cùng Huyền-đức sang cả Phàn-khẩu xem Chu Du đánh trận, để Tôn Càn, Dẩn Ung ở lại giữ thành.

Nói về Tào Tháo ở trong thủy trại, cùng tướng tá bàn bạc, chỉ đợi tin Hoàng Cái. Hôm ấy gió đông nam nổi to, Trình Dục vào bẩm rằng:

- Hôm nay có gió đông nam, xin thưa tướng để phòng mới được.

Tháo cười, nói:

- Hôm nay là ngày đông chí, khí nhất dương mới sinh ra, trách nào chẳng có gió đông nam, có gì lạ!

Chợt quân sĩ báo có thuyền Giang-dông đưa thư mật của Hoàng Cái đến. Tháo gọi vào. Người ấy dâng thư lên, trong thư nói: Chu Du phòng bị cẩn mật lắm, chưa tìm được kế thoát thân. Nay nhân có lương thảo ở hồ Phiên-dương mới tải đến, Chu Du sai tôi đi ra tiếp nhận, dịp may đã tới, sớm tối thế nào tôi cũng giết được danh tướng Giang-dông, đem thủ cấp sang hàng. Chỉ vào khoảng canh hai đêm nay hãy thấy thuyền nào cắm cờ xanh thì chính là thuyền lương.

Tháo mừng lắm, hội các tướng trên thuyền to, đợi xem thuyền Hoàng Cái đến. Lại nói bên Giang-dông, chiều tối hôm ấy, Chu Du gọi Sái Hòa ra, sai quân trói lại. Hòa kêu là vô tội. Du mắng rằng:

- Mày là thằng nào, dám đến đây trá hàng? Nay ta đang thiếu một thứ lễ vật tế cờ, hãy mượn cái đầu mày đây!

Hòa cố cãi không được, kêu to lên rằng:

- Cam Ninh, Hám Trạch cũng đồng mưu với tôi!

Du nói:

- Đó là do ta sai khiến đấy!

Nói đoạn, sai điệu Sái Hòa ra bờ sông dưới cột cờ đen, rót rượu đốt vàng, chém đầu lấy máu tế cờ, xong khai thuyền kéo đi.

Hoàng Cái ngồi trên chiếc hỏa thuyền thứ ba, chỉ mặc một áo giáp che bụng, tay cầm dao cực sắc, trên cờ hiệu đề bốn chữ “Tiên phong Hoàng Cái”, thuận gió giương buồm, đến thẳng núi Xích-bích.

Bấy giờ, gió đông thổi mạnh, sóng cuốn âm âm. Tháo ngồi trên thuyền, trông sang phía nam, mặt giăng lấp ló, tỏa sáng dòng sông, tựa hồ muôn vạn rần vàng giỡn trên mặt nước. Tháo đón gió vui cười, tỏ vẻ đắc chí lắm.

Chợt một tên quân chỉ tay nói:

- Phía nam sông có cánh buồm nhấp nhô xuôi gió tiến lại.

Tháo lên cao đứng trông. Quân nói:

- Thuyền cắm toàn cờ xanh, giữa có một lá cờ to để mấy chữ lớn “Tiên phong Hoàng Cái”.

Tháo mừng, nói:

- Công-phúc lại hàng, thật là trời giúp ta!

Thuyền Đông Ngô lướt tới gần. Trình Dục đứng ngắm hồi lâu, bỗng bảo Tháo:

- Thuyền này khả nghi lắm, không nên cho vào gần trại.

Tháo hỏi:

- Sao người biết?

Dục thưa:

- Thuyền tải lương thì nặng mới phải, thuyền này đã nhẹ lại nổi bông bông. Vả lại, đêm nay gió đông nam to lắm, nếu có âm mưu gì, thì làm thế nào?

Tháo nghe ra, liền hỏi các tướng:

- Ai dám ra cản thuyền ấy lại cho ta?

Văn Sính nói:

- Tôi quen nghề sông nước, xin đi một chuyến!

Nói xong, lập tức nhảy xuống chiếc thuyền nhỏ, tay vẫy vài mươi chiếc thuyền tuần tiễu đi ra. Sính đứng đầu thuyền, gọi to lên rằng:

- Thừa tướng truyền cho các thuyền kia không được vào gần trại vội, hãy thả neo đậu cả lại giữa sông!

Quân sĩ cũng đều quát lớn:

- Hạ buồm xuống cho mau!

Quân nói chưa dứt lời, cung nỏ đã bắn sang rào rào, Văn Sính bị tên trúng cánh tay trái, ngã quay xuống thuyền. Quân Tào rối loạn chạy về. Thuyền bên này còn cách trại



Hoàng Cái dẫn hỏa thuyền xông vào trại Tào...

Tào độ hai dặm, Hoàng Cái cầm dao vẩy một cái, các thuyền mé trước nhất tề đốt lửa. Lửa được gió, gió bốc lửa, thuyền bay vùn vụt như tên, rực cháy ngút trời: hai chục chiếc hỏa thuyền tràn vào thủy trại.

Thuyền trong trại Tào Tháo bén lửa bốc cháy tứ tung, lại bị xích sắt khóa chặt, không sao chạy thoát. Bên kia sông, pháo nổ đùng đùng, bốn mặt hỏa thuyền ủa đến. Trên mặt sông Tam-giang gió cuốn lửa bay, trên trời dưới nước đỏ rực như mặt trời mọc. Tào Tháo trông lên các trại trên bờ lại thấy mấy chỗ bốc cháy.

Hoàng Cái ngồi trên chiếc thuyền nhỏ với vài thủy thủ bơi thuyền, xông vào trong đám lửa, tìm bắt Tào Tháo. Tháo thấy thế nguy cấp lắm, định chạy lên bờ; chợt có Trương Liêu chở một chiếc thuyền đến, đỡ Tháo xuống thuyền; Tháo vừa xuống khỏi thì thuyền to đã trêm lửa

cháy rồi. Trương Liêu và vài chục người bảo vệ Tào Tháo chạy lên bờ. Hoàng Cái thấy có người mặc áo cẩm bào đỏ xuống thuyền, biết là Tào Tháo, sai bơi mau ngay thuyền đến, tay cầm dao sắc gọi to lên rằng:

- Tào tặc chó chạy, Hoàng Cái đã đến đây!

Tào Tháo luôn miệng kêu khổ.

Trương Liêu giương cung lấp tên, đợi Hoàng Cái tới gần, bắn ra một phát. Lúc này gió thổi vù vù, Cái đang ở trong đám lửa, nghe sao thấy tiếng tên bắn, nên bị trúng ngay vào giữa vai, ngã lảo xuống sông.

Ấy là:

*Vạ lửa đang nguy lây vạ nước,
Đau đòn chưa khỏi lại đau tên.*

Chưa biết tính mệnh Hoàng Cái sống thác thế nào, xem đến hồi sau sẽ biết.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI

Gia-cát Lượng khéo tính đường Hoa-dung Quan Vân-trường vì nghĩa tha Tào Tháo

Lại nói đang đêm hôm ấy Trương Liêu bắn trúng Hoàng Cái ngã xuống sông, cứu được Tào Tháo chạy lên bờ, tìm được ngựa thì quân sĩ đã rối loạn cả rồi.

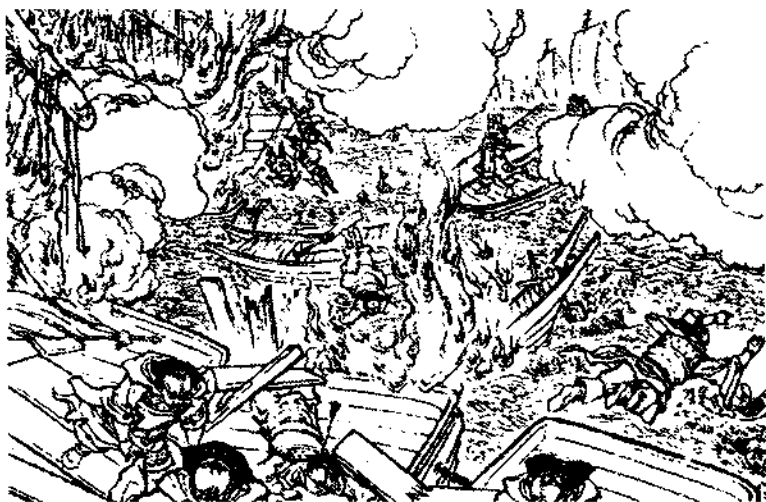
Hàn Dương xông vào đánh thủy trại, bỗng quân sĩ báo tin có một người ở dưới bánh lái đang gọi tên mình. Hàn Dương lắng nghe, thấy tiếng gọi:

- Công-nghĩa cứu ta với!

Dương nhận đúng là tiếng Hoàng Cái, vội vàng vớt lên, thấy Hoàng Cái bị tên bắn trúng, bèn ghé răng cắn rút tên ra, nhưng đầu tên mắc ở trong thịt, Dương vội vàng cởi áo uốt của Cái ra, lấy gươm khoét thịt lấy đầu tên, rồi xé vải cò buộc chặt lại; lại cởi chiến bào của mình thay cho Hoàng Cái, sai thuyền đưa về trại chữa thuốc.

Hoàng Cái xưa nay bơi lội đã quen, cho nên đang lúc đại hàn, ngã xuống sông cũng không việc gì.

Đêm hôm ấy, lửa đỏ rực trời, tiếng reo dậy đất. Bên tả, hai đội quân của Hàn Dương, Tưởng Khâm, từ mé tây núi Xích-bích đánh đến. Bên hữu, hai đội quân của Chu Thái, Trần Vũ từ mé đông núi Xích-bích đánh vào; ở giữa đại đội chiến thuyền của Chu Du, Trình Phổ, Từ Thịnh, Đinh Phụng xộc tới. Trong thì lửa đốt, ngoài thì quân đánh. Đó thật là: thủy chiến của Tam-giang, dàn quân núi Xích-bích.



... Đêm hôm ấy, trên mặt sông Tam giang, lửa đỏ rực trời...

Quân Tào người bị giáo đâm, kẻ trúng tên bắn, chết cháy, chết đuối, không biết bao nhiêu mà kể...

Dời sau có thơ rằng:

*Chiến tranh, Ngô, Ngụy quyết thư hùng,
Xích-bích thuyền bè phút sạch không!
Lửa bốc đùng đùng mây biển đỏ,
Chu Du nhờ đó phá Tào công!*

Lại có bài thơ tứ tuyệt rằng:

*Non cao, trăng quạnh, nước mênh mông,
Ngâm sự đua ganh cũng lạ lòng.
Ngon gió đông nam nhường có ý,
Lòng trời nào tựa kẻ gian hùng!*

Lại nói Cam Ninh sai Sái Trung đưa đường vào cướp trại Tào Tháo; đến nơi Ninh chém chết ngay Sái Trung, rồi đốt lửa lên làm hiệu. Lã Mông thấy trung quân có hiệu lửa, liền

đốt luôn vài chục nơi để tiếp ứng Cam Ninh. Đồng Tập, Phan Chương cũng chia nhau đốt lửa hò reo, trống đánh rộn rã.

Tào Tháo cùng với Trương Liêu dẫn hơn chục tên quân kỵ, chạy trong rừng lửa, nhìn ra phía trước chẳng chỗ nào là chỗ không có lửa cháy. Đang chạy, thì thấy Mao Giới cứu được Văn Sính, dẫn vài chục quân vừa chạy đến. Tháo sai quân tìm đường, Trương Liêu chỉ tay, nói:

- Chỉ còn có đường Ô-lâm rộng rãi để chạy thôi.

Tháo chạy tắt ra Ô-lâm. Bỗng có một toán quân đuổi tới, gọi to lên rằng:

- Giặc Tào đừng chạy nữa!

Trong ánh lửa, hiện ra lá cờ hiệu Lã Mông. Tháo thúc quân cứ việc chạy, để Trương Liêu đi sau đánh nhau với Lã Mông. Một lát, lại thấy trước mặt có lửa bốc, một toán quân ở trong hang núi kéo ra, gọi to lên rằng:

- Lãng Thống ở đây!

Tào Tháo rụng rời hồn vía, may đâu có một toán quân cũng vừa chạy đến, kêu lớn:

- Thừa tướng đừng sợ, có Từ Hoảng ở đây!

Và xốc vào đánh Lãng Thống một chập, rồi tháo đường chạy cả về phía bắc. Lại thấy một toán quân mã đóng trên sườn núi. Từ Hoảng ra hỏi, thì là Mã Diên và Trương Khải, tướng cũ Viên Thiệu đã hàng Tào. Hai tướng ấy có ba nghìn quân mã, cắm trại ở đó. Đêm hôm ấy, trông thấy lửa sáng rực trời, chưa dám khinh động vừa may gặp Tào Tháo. Tháo sai hai tướng dẫn một nghìn quân đi trước mở đường, còn bao nhiêu bắt đi kèm để bảo vệ.

Tháo được toán quân sinh lực ấy, trong bụng hơi vững. Mã Diên, Trương Khải hai tướng tể ngựa đi trước chưa được mười dặm, bỗng nghe tiếng rầm rĩ, một toán quân đổ ra, tướng đi đầu hét lên rằng:

- Tao là Cam Hưng-bá ở Đông Ngô đây!

Mã Diên đang chực giao chiến thì đã bị Cam Ninh đưa một nhát dao, lặn ngay xuống ngựa. Trương Khải vác giáo xóc tới. Ninh quát to một tiếng. Khải trở tay không kịp, bị một nhát dao chết nốt. Hậu quân phi báo Tào Tháo. Tháo lúc đó chỉ mong quân Hợp-phi đến cứu; không ngờ Tôn Quyền chặn ở đường Hợp-phi, trông thấy lửa sáng dưới sông, biết là quân mình thắng trận, liền sai Lục Tốn đốt lửa làm hiệu. Thái-sử Từ thấy có hiệu lửa, liền hợp quân với Lục Tốn đánh bừa vào. Tào Tháo phải chạy rẽ ra Di-lăng. Giữa đường, gặp Trương Cáp, Tháo sai Cáp đi chặn hậu. Tháo ra roi tể ngựa chạy mãi đến canh năm, ngảnh lại trông thấy khói lửa đã xa, mới tạm yên tâm, và hỏi:

- Đây là xứ nào?

Tả hữu bẩm:

- Đây là phía tây rừng Ô-lâm, phía bắc đất Nghi-đô.

Tháo ngồi trên ngựa, nhìn thấy cây cối um tùm, núi non trùng điệp, bỗng nhiên cười sằng sặc mãi không thôi. Các tướng hỏi:

- Thừa tướng cười gì?

Tháo nói:

- Ta không cười ai, chỉ cười Chu Du ít mưu, Gia-cát Lượng kém mẹo. Nếu phải tay ta, thì ta phục sẵn một đạo quân ở chỗ này, thì sẽ ra sao nhỉ?

Tháo nói chưa dứt lời, đã thấy trống đánh thùng thùng, lửa bốc ngùn ngụt. Tháo sợ hãi quá, suýt nữa ngã ngựa. Một toán quân xông ra, rồi một tướng hét lên:

- Ta là Triệu Tử-long, phụng mệnh quân sư, đợi ở đây đã lâu rồi!

Tháo sai Từ Hoảng, Trương Cáp hai người ra địch Triệu Vân, còn mình cứ việc cầm cố chạy. Tử-long không đuổi theo, chỉ cố cướp đoạt tinh kỳ, khí giới thôi. Tháo thoát nạn.

Lúc này, trời đã gần sáng, mây đen phủ kín cả bầu trời, gió đông nam vẫn chưa tắt. Bỗng nhiên một trận mưa đổ xuống như trút nước, ướt cả áo giáp, Tào Tháo và quân sĩ đội trời mà chạy, người nào người ấy bụng đói như cào. Tháo thả quân vào các làng mạc cướp gạo và tìm lửa để thổi cơm ăn. Sắp thổi cơm, thì một toán quân đuổi đến. Tháo hoảng quá, trông ra thì là Lý Điển, Hứa Chử, đưa một bọn mưu sĩ vừa chạy tới. Tháo mừng rỡ, thúc quân đi luôn không ăn vội, và hỏi:

- Phía trước mặt kia là địa phận nào?

Quân sĩ bẩm:

- Một bên là đường to đi nam Di-lăng, một bên là đường núi đi bắc Di-lăng.

Tháo lại hỏi:

- Đi đường nào về Nam-quận, Giang-lăng cho gần?

Quân sĩ thưa:

- Đi đường nam Di-lăng, qua cửa hang Hồ-lô, về Nam-quận gần hơn.

Tháo bảo đi ngay đường nam Di-lăng. Đến cửa hang Hồ-lô, quân sĩ đã đói lả cả rồi, không nhắc chân được nữa. Ngựa cũng kiệt sức, lồm con ngã lăn ra dọc đường. Tháo cho quân tạm nghỉ. Quân sĩ khi nấy vào các làng mạc, kẻ thì cướp được gạo củi, người thì giết được nòi niêu, liền đem cả ra tìm chỗ khô ráo, bắc bếp thổi cơm, cắt cả thịt ngựa nướng ăn. Rồi người nào người nấy cởi áo ra hóng gió cho khô; ngựa tháo yên cho gặm cỏ.

Tháo ngồi trong rừng, bỗng đứng lại ngẩng mặt cười sáng sặc. Các tướng hỏi:

- Vừa rồi thừa tướng cười Chu Du, Gia-cát Lượng đã nấy ngay ra một đám Triệu Tử-long, tổn hại bao nhiêu quân mã. Sao bây giờ thừa tướng lại cười?

Tháo nói:

- Ta vẫn cười Gia-cát Lượng, Chu Du là kém mưu trí, nếu ta dùng binh, thì phục sẵn quân ở chỗ này, ngồi chờ ăn sẵn, chúng ta chẳng chết cũng bị trọng thương. Họ không tính đến nước đó, nên ta cười.

Tháo đang cười cười nói nói, bỗng phía trước phía sau tiếng hò reo nổi lên ầm ĩ. Tháo giật mình, bỏ cả giáp, nhảy lên ngựa, phần lớn quân sĩ chưa kịp thu ngựa về, đã thấy bốn mặt lửa cháy bùng bùng, một đạo quân dàn trước cửa hang, tướng đi đầu là Trương Dực-đức, cấp mâu kim ngựa, hét lớn:

- Bớ giặc Tháo! Mì định chạy đi đâu?

Tướng sĩ trông thấy Trương Phi, đều rụng rời hết vía. Hứa Chử vội vàng cưỡi ngựa không yên ra địch Trương Phi; Trương Liêu, Từ Hoảng cũng tể ngựa xúm vào đánh. Quân sĩ hai bên đánh nhau lộn bậy. Tháo tể ngựa chạy thoát. Các tướng cũng dần dần rút cả.

Trương Phi đuổi theo. Tháo cầm cổ chạy. Khi chạy đã xa, Tháo ngảnh nhìn các tướng, thấy bị thương rất nhiều. Đang đi, quân sĩ bẩm rằng:

- Trước mặt là ngã ba đường, xin hỏi thừa tướng đi đường nào?

Tháo hỏi:

- Đi đường nào cho gần?

Quân sĩ bẩm:

- Con đường lớn phẳng phiu lắm, nhưng xa hơn năm chục dặm; con đường nhỏ sang Hoa-dung gần hơn năm chục dặm, nhưng hẹp và gồ ghề khó đi.

Tháo sai người lên núi quan sát, người ấy trở xuống báo rằng:

- Trong đường nhỏ có mấy chỗ khói bốc nghi ngút, đường lớn thì không thấy gì.

Tháo truyền cho các tướng đi theo đường nhỏ Hoa-dung.

Các tướng hỏi:

- Có khói lửa, tất có mai phục, sao lại đi đường ấy?

Tháo nói:

- Các tướng không biết trong binh thư có câu “hư là thực, thực là hư” à? Gia-cát Lượng khôn ngoan, cho nên sai người đốt lửa ở sườn núi hẻo lánh để ta không dám đi qua núi, rồi phục binh sẵn ở đường lớn. Ta đã biết tông rồi, khi nào còn mắc mẹo hắn.

Các tướng đều nói:

- Thừa tướng mưu cơ giỏi lắm, khó ai bì kịp!

Rồi cùng nhau đem quân chạy theo lối Hoa-dung. Bấy giờ, quân mã mỏi mệt, thương binh phải gượng gạo dắt dúi, công đỡ nhau mà đi; quần áo ướt sũng, tả tơi; vũ khí cờ quạt xơ xác. Trong số này, phần nhiều bị đuổi riết ở đường Di-lăng mới rồi, chỉ còn cuội ngựa trần, yên cương chẳng có. Vả đang lúc trời đông rét mướt, khổ não không sao kể xiết.

Đang đi, Tháo thấy tiền quân dừng ngựa đứng lại. Tháo hỏi làm sao; quân quay về báo rằng:

- Đường hẻm chân núi, vì buổi sáng mưa to, nước đọng thành vũng, bùn lầy ngập vó ngựa, khó đi lắm.

Tháo diên tiết, quát mắng:

- Phép hành quân, gặp núi phải mở lối, gặp nước phải bắc cầu, có lẽ đâu bùn lầy không đi được?

Lập tức truyền lệnh cho quân già yếu và quân bị thương từ từ đi sau. Còn bao nhiêu quân cường tráng phải gánh đất, kiếm cỏ rác để lấp đường cho phẳng phiu; phải làm ngay để lấy đường đi, ai trái lệnh sẽ chém đầu. Quân sĩ được lệnh, phải tụt xuống ngựa, dẫn tre chặt gỗ để lấp đường.

Tháo lại sợ sau lưng có quan đuổi theo, sai Trương Liêu, Hứa Chử, Từ Hoảng dẫn một trăm lính kỵ tuốt gươm cầm

sẵn trong tay, tên nào chậm chạp thì chém. Lúc này, quân sĩ đều đói mệt, lẩn quèo ra đường. Tháo thét người ngựa giẫm lên mà đi, chết hại không biết bao nhiêu, tiếng kêu khóc vang cả đường sá.

Tháo giận, nói:

- Sống chết có số, việc gì mà phải khóc? Hễ đứa nào khóc nữa thì chém!

Trong ba toán quân mã, một toán ở lại sau, một toán đi trước đắp đường, lấp hố, còn một toán đi kèm với Tào Tháo. Đi khỏi quãng hiểm trở, ra đến đường cái phẳng phiu hơn, Tháo ngảnh lại thấy chỉ còn hơn ba trăm quân mã, quần áo tả tơi. Tháo giục đi cho mau. Các tướng thưa:

- Người ngựa kiệt sức quá rồi, xin cho tạm nghỉ một chút!

Tháo nói:

- Đến hãn Kinh-châu, sẽ nghỉ cũng vừa!

Lại đi được độ vài dặm, Tháo ngồi trên ngựa, giơ roi cười sằng sặc lên. Các tướng hỏi:

- Thừa tướng lại cười gì thế?

Tháo nói:

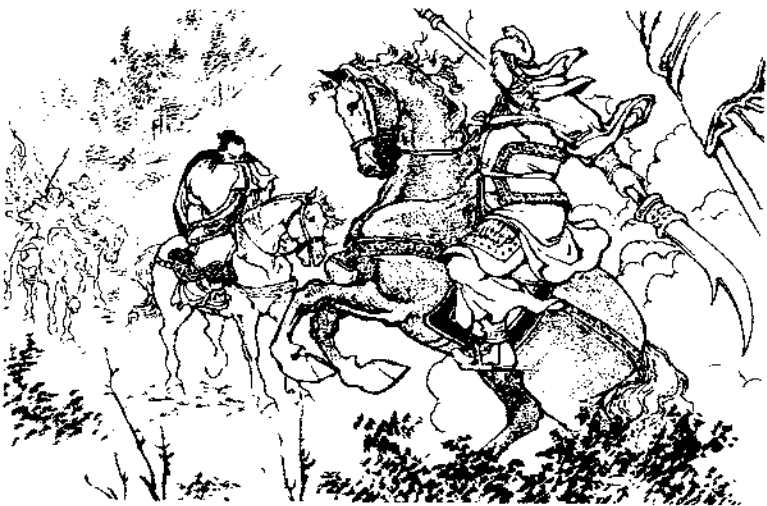
- Người ta khen Chu Du, Gia-cát Lượng lắm mưu nhiều trí; nhưng theo ta, chỉ là lũ xoàng thôi. Nếu họ phục sẵn một toán quân ở đây, thì chúng ta đành khoanh tay chịu trời cả.

Tháo nói chưa dứt lời, tiếng pháo đầu lại nổ lên ùng ùng, hai bên năm trăm quân đao phủ dàn ra, đi đầu là một đại tướng cầm thanh long đao, cưỡi ngựa Xích thố, chắn ngang đường đi. Quân Tào nhìn thấy, ba hồn bảy vía lên mây cả, ngơ ngác nhìn nhau. Tháo bảo các tướng rằng:

- Đã đến đường đất này, chỉ còn liều chết mà đánh thôi!

Các tướng nói:

- Người tuy còn có thể địch nổi, nhưng ngựa thì đã kiệt sức quá rồi, đánh sao được nữa?



- Tướng quân lâu nay vẫn mạnh khỏe chứ?

Trình Dục nói:

- Tôi vẫn biết Vân-trường vốn kiêu ngạo với người trên, nhưng không chấp kẻ dưới; coi thường người khỏe, nhưng không nỡ hiếp người yếu; ân oán phân minh, tin nghĩa rõ ràng. Thừa tướng khi xưa có ân tình với ông ấy, nay nên thân ra kêu cầu, họa may mới thoát được nạn này.

Tào Tháo nghe lời, tể ngựa ra nghiêng mình nói với Vân-trường.

- Tướng quân lâu nay vẫn mạnh khỏe chứ?

Vân-trường cũng nghiêng mình đáp lại:

- Tôi phụng mệnh quân sư, đợi thừa tướng ở đây đã lâu.

Tháo nói:

- Tháo tôi thua trận, thế nguy, đến đây không còn đường nào nữa. Xin tướng quân nghĩ đến tình nghĩa khi xưa...

Vân-trường nói:

- Trước đây, tôi tuy đội ơn sâu của thừa tướng, nhưng đã chém Nhan Lương, Văn Sú, giải vây thành Bạch-mã, để đến đây rồi. Còn việc hôm nay tôi đâu dám vì chút tình riêng mà bỏ việc công cho được.

Tháo nói:

- Thế tướng quân còn nhớ đến việc qua năm của ả chém sáu tướng không? Đại trượng phu phải trọng điều tín nghĩa. Tướng quân thông hiểu sách Xuân Thu, há không biết việc Dữu-công Chi-tư, đuổi theo Tử-chạc Nhụ-tử đó ư?⁽¹⁾

Vân-trường xưa nay vẫn là người trọng nghĩa, nhớ đến ân tình Tào Tháo khi xưa đãi mình rất hậu và việc ra khỏi năm cửa ả chém sáu tướng, không khỏi không động lòng. Vả lại, trông thấy quân Tào đưa nào cũng rơm rớm nước mắt, đứng run cầm cập, lòng càng không nỡ. Bởi thế, quay ngựa lại bảo quân sĩ rằng: “Bốn mặt dân cả ra!” rõ ràng có ý tha cho Tào Tháo. Tháo thấy vậy, liền cùng với các tướng kéo ồ cả đi. Vân-trường quay ngựa lại, thì Tào Tháo đã chạy xa rồi, mới quát to lên một tiếng, quân Tào vội xuống ngựa, quỳ lạy, xụi xùi khóc lóc. Vân-trường càng không nỡ, còn đang do dự thì Trương Liêu tể ngựa vừa đến. Vân-trường lại nhớ đến tình bạn cũ, thở dài một tiếng, thả cho đi hết.

Người sau có thơ rằng:

*Tào Tháo thua to chạy tứ tung,
Khéo đâu đường hẻm gặp Quan-công.
Chỉ vì tình nghĩa còn ghi tạc,
Nên để rông tù thoát xuống sông.*

(1) Xuân Thu: Dữu-công Chi-tư, người nước Vệ, đuổi Tử-chạc Nhụ-tử. Hai người đều bắn giỏi, nhưng Tử-chạc vì ốm, không cầm được cung. Dữu-công nói: “Doãn công dạy ta bắn, lại là học trò người. Vậy ta không muốn đem nghề của người làm hại người”.

Tháo thoát được nạn Hoa-dung, ra khỏi cửa rừng, ngảnh lại trông quân mình chỉ còn hai mươi bảy tên lính kỵ. Mãi đến chiều tối, sắp tới Nam-quận, lại thấy lửa bốc sáng rực, một đội quân mã kéo ra chặn đường.

Tháo hoảng quá, nói:

- Thôi! Mạng ta đến đây là hết!

Một lát, tiền quân lại gần, té ra quân mã của Tào Nhân. Tháo bấy giờ mới hoàn hồn.

Tào Nhân ra nghênh tiếp và nói:

- Tuy biết tin thua trận, nhưng không dám bỏ thành đi cứu, nên đóng ở gần để nghênh tiếp.

Tháo nói:

- Ta suýt nữa không được trông thấy nhà ngươi!

Bèn dẫn quân vào Nam-quận nghỉ ngơi. Tiếp đó Trương Liêu cũng về tới, thuật lại chuyện nhân đức của Vân-trường. Tháo kiểm lại các tướng thấy nhiều người bị thương lắm, bèn cho phép nghỉ ngơi cả ở đó.

Tào Nhân mở tiệc rượu để Tào Tháo giải buồn, có đủ mặt các mưu sĩ. Tháo bỗng nhiên ngẩng mặt lên khóc hu hu. Các mưu sĩ hỏi:

- Khi thừa tướng ở trong hang hổ trốn nạn, còn chẳng sợ hãi gì. Nay đã về đến thành nhà, người được ăn uống thanh thoi, ngựa được nghỉ ngơi dưỡng sức, lẽ ra nên thu xếp quân mã, để đánh báo thù, việc gì phải khóc?

Tháo nói:

- Ta khóc Quách Phụng-hiếu đó. Nếu Phụng-hiếu còn sống thì không đến nỗi có trận thua này.

Nói rồi vỗ bành bạch vào bụng và khóc rằng:

- Thương xót thay Phụng-hiếu! Đau đớn thay Phụng-hiếu! Mến tiếc thay Phụng-hiếu!

Các mưu sĩ ai cũng hổ thẹn, nín lặng chẳng ai nói gì cả.

Hôm sau, Tháo gọi Tào Nhân vào bảo rằng:

- Ta nay phải về Hứa-đô, thu xếp quân mã, để đánh báo thù. Người cần giữ vững lấy Nam-quận. Ta có một mật kế trong phong giấy này, khiến Đông Ngô không dám nhòm ngó Nam-quận nữa.

Tào Nhân bẩm:

- Còn Hợp-phì, Tương-dương, thì nên giao cho ai giữ?

Tháo nói:

- Kinh-châu giao cho người trông nom; Tương-dương ta đã sai Hạ-hầu Đôn đến giữ rồi. Còn Hợp-phì là nơi hiểm yếu nhất ta sai Trương Liêu làm chủ tướng, Lý Điển, Nhạc Tiến làm phó tướng, trấn thủ đất ấy. Nếu có việc gì nguy cấp thì phì báo cho ta biết.

Tháo dặn dò dâu dấy, rồi dẫn các tướng lên ngựa về Hứa-đô, lại đem theo cả văn võ ở Kinh-châu. Tào Nhân sai Tào Hồng giữ Di-lãng và Nam-quận, để phòng Chu Du đến cướp.

Lại nói, Quan Vân-trưởng tha Tào Tháo, rồi dẫn quân trở về. Bấy giờ các đạo quân đều bắt được ngựa, khí giới, tiền lương, đem cả về Hạ-khẩu. Chỉ có Vân-trưởng về tay không, ra mất Huyền-đức. Khổng Minh đang chúc mừng Huyền-đức, thấy nói Vân-trưởng đến, vội vàng đứng lên cầm chén rượu ra đón và nói rằng:

- Mừng tướng quân lập được công to nhất một đời, và trừ được hại lớn cho cả thiên hạ! Đáng lẽ tôi phải ra tận xa đón mừng mới phải!

Vân-trưởng nín lặng chẳng nói gì. Khổng Minh lại nói:

- Hay là tại chúng tôi không ra ngoài xa đón tiếp, cho nên tướng quân không bằng lòng chăng?

Rồi ngảnh lại bảo tả hữu:

- Sao các người không báo tin cho ta biết trước?

Vân-trường nói:

- Tôi xin đến chịu tội.

Khổng Minh nói:

- Hay là Tào Tháo không chạy qua đường Hoa-dung chăng?

Vân-trường đáp:

- Chính hấn chạy qua đường ấy, nhưng vì tôi bất tài, nên hấn chạy thoát được.

Khổng Minh hỏi:

- Thế có bắt được tướng sĩ nào không?

Vân-trường đáp:

- Không bắt được gì cả.

Khổng Minh nói:

- Thôi! Quyết nhiên là Vân-trường nghĩ đến ân Tào Tháo khi xưa, cố ý tha cho hấn rồi. Tò cam kết hiện còn ở đây, không thể không chiếu theo quân luật được!

Liên quát võ sĩ lôi Vân-trường ra chém.

Đó là:

Cũng liêu một chết đền ơn cũ,

Nên để nghìn thu nước tiếng thơm.

Chưa biết tính mạng Vân-trường ra thế nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HẾT TẬP VII

MỤC LỤC

Trang

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BA:

Gia-cát Lượng khua lưới bẻ bọn nho

Lỗ Tử-kính dùng sức bác lời chúng 3

HỒI THỨ BỐN MƯƠI TƯ:

Khổng Minh dùng kế khích Chu Du

Tôn Quyền quyết mưu đánh Tào Tháo 20

HỒI THỨ BỐN MƯƠI NHĂM:

Cửa Tam-giang, Tào Tháo hao binh

Hội Quần anh, Tướng Cấn mắc mẹo 36

HỒI THỨ BỐN MƯƠI SÁU:

Dùng chước lạ, Khổng Minh mượn tên

Dăng kế mật, Hoàng Cái chịu nhục 53

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BẢY:

Hám Trạch mặt dăng thu hàng giả

Bàng Thống khéo dụng kế liên hoàn 69

HỒI THỨ BỐN MƯƠI TÁM:

Mở tiệc yến, Tào Tháo ngâm thơ

Khóa chiến thuyền, bắc quân dùng võ 83

HỒI THỨ BỐN MƯƠI CHÍN:

Đàn Thất tinh, Gia-cát cầu phong

Cửa Tam-giang, Chu Du phóng hỏa 93

HỒI THỨ NĂM MƯƠI:

Gia-cát Lượng khéo tính đường Hoa-dung

Quan Vân-trường vì nghĩa tha Tào Tháo . . . 110

TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

TẬP 7

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Nguyễn Cừ

Biên tập:

Nguyễn Anh Vũ

Đối chiếu:

Yên Ba

Sửa bản in:

Vũ Hà

In 1000 cuốn, khổ 13 cm x 19 cm,

tại Công ty Cổ phần In và Thương mại VINA.

Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 59-2009/CXB/102-146/VH, cấp ngày 31/8/2009.

In xong và nộp lưu chiểu quý IV/2009.

Tam Quốc Diễn Nghĩa

- Là pho tiểu thuyết lịch sử ưu tú của nền văn học cổ Trung-quốc.
- Bản dịch này của cụ Cử Phan Kế Bính đã được cụ Phó bảng Bùi Kỷ hiệu đính lại (bằng cách đem đối chiếu với nguyên bản Trung-quốc mới nhất do Nhân dân văn học xã Bắc-kinh xuất bản năm 1958).
- Sẽ in kèm một bản địa đồ thời Tam quốc để độc giả biết được phạm vi hoạt động của các nhân vật trong truyện.
- Nhà xuất bản Phổ thông sẽ lần lượt in bộ Tam quốc thành nhiều tập. Trong mỗi tập đều có tranh minh họa của các họa sĩ Trung-quốc.
- Để hiểu rõ giá trị của bộ Tam quốc, bạn đọc nên xem kỹ bài "Lời nói đầu" của Bộ biên tập Nhà xuất bản Nhân dân văn học Trung-quốc in trong tập I.



8936037692890

Giá: 248.000đ
(Trọn bộ 13 tập)